

## KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 9/01/2026)

### I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Ôn tập	Lưu ý
<b>Chủ đề</b>	Một số con vật nuôi trong gia đình	Một số động vật sống trong rừng	Bé biết con vật gì sống dưới nước?	Một số con côn trùng và chim	Chủ đề Những con vật đáng yêu	
<b>Đón trẻ Trò chuyện</b>	<p><b>- Đón trẻ:</b> + Cô ân cần đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về tình hình ăn, ngủ, học, chơi của trẻ ở lớp</p> <p>+ Cô hướng trẻ vào các góc chơi cùng các bạn</p> <p>+ Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh, các góc chơi của chủ đề mới</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về các con vật mà bé biết</p> <p><b>- Điểm danh:</b> Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.</p>					
<b>Thể dục sáng</b>	<p>* <b>Khởi động:</b> Cô cho trẻ nghe theo nhạc ra sân xếp hàng; khởi động các khớp, kết hợp các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh</p> <p>* <b>Trọng động:</b></p> <p>- Tập theo cô và tập theo nhạc của trường.</p> <p>- Trẻ hát và tập các động tác với sự hướng dẫn của cô bài hát: “Cá vàng bơi”</p> <p>- Động tác hô hấp: Hái hoa.</p> <p>- Tay 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên.</p> <p>- Lưng, bụng, lườn 1: Cúi gập người về phía trước.</p> <p>- Chân 2: Bật tại chỗ</p> <p>- Trò chơi: Tượng hóa đá</p> <p>* <b>Hồi tĩnh:</b> Thả lỏng, điều hòa, đi nhẹ nhàng vào lớp.</p>					
<b>Hoạt</b>	Thứ 2	Tung bóng với người diện	Trườn theo hướng thẳng	Chạy chậm khoảng 60m	Ném xa bằng 2 tay	Ôn tập: Tung bóng với

<b>động học</b>		(khoảng cách 2 m)				người đối diện (khoảng cách 2m)	
	3	Đếm và nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng 4. Nhận biết chữ số 4	Nhận biết các buổi sáng-trưa-chiều - tối	So sánh số lượng trong phạm vi 4	KNXH: Cá cầu vòng can đảm	Ôn tập: So sánh số lượng trong phạm vi 4	
	4	Thơ: Đàn gà con	Kể chuyện: Dê con nhanh trí	Thơ: Con cá vàng	Kể chuyện: Giọng hát chim sơn ca	Ôn tập: Thơ: Con cá vàng	
	5	Làm chuồng ở cho thú cưng (EDP)	-Hát, vận động: Đố bạn -Nghe hát: Chú voi con -TC: Giọng hát to-giọng hát nhỏ	Nghỉ tết dương lịch	Biểu diễn VN cuối chủ đề: Những con vật đáng yêu	Ôn tập:- Hát, vận động: Đố bạn -Nghe hát: Chú voi con -TC: Giọng hát to-giọng hát nhỏ	
	6	Trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình	Tìm hiểu về con Gấu (5E)	Trò chuyện về 1 số con vật sống dưới nước	Tìm hiểu về 1 số loại côn trùng	Ôn tập: Tìm hiểu về 1 số loại côn trùng	
<b>Hoạt động</b>	Thứ2	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVD: Chim bay, cò bay	- Đạo chơi ngắm hoa vườn trường - TCVD: Kéo co	- Quan sát: Con cá chép. -TCVD: Cá vàng bơi. -TCTD:	- Quan sát: Cây xoài TCVD: Gieo hạt - TCTD: Nhật lá	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVD: Chim	

<b>ngoài trời</b>		- TCTD: Chơi với sỏi, phấn	- TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.	rụng làm con vật	bay, cò bay - TCTD: Chơi với sỏi, phấn	
3	- Quan sát con gà trống - TCVĐ: Gà trong vườn - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	Quan sát: Bầu trời. - TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ -TCTD: Bện mềo bằng lá chuối	- Quan sát: con cua -TCVĐ: Con cua bò ngang -TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát: Con cào cào (đồ chơi) TCVĐ: Chim bay, cò bay -TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát: Con cào cào (đồ chơi) TCVĐ: Chim bay, cò bay -TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	Ôn tập: - Quan sát: Con cào cào (đồ chơi) TCVĐ: Chim bay, cò bay -TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	
4	- Quan sát : Con gà mái -TCVĐ: Mèo đuổi chuột. -TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.	- Quan sát: Con thỏ - TCVĐ: Trời nắng, trời mưa -TCTD: Nhặt lá xếp hình theo ý thích	- Quan sát con cua - TCVĐ: Con cua bò ngang - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát: Thời tiết trong ngày TCVĐ: Lăn bóng -TCTD: Chơi với sỏi phấn, lá cây.	- Quan sát: Con cào cào (đồ chơi) TCVĐ: Chim bay, cò bay -TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	Ôn tập: - Quan sát con cua - TCVĐ: Con cua bò ngang - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	
5	Quan sát vườn cây ăn quả - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Chơi xâu hoa	Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVĐ: Nu na nu nống - TCTD: Chơi với bể cát và	Nghỉ tết dương lịch	- Quan sát vật nổi, vật chìm TCVĐ: Kéo co -TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.	Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVĐ: Nu na nu nống - TCTD: Chơi với bể cát và		

			nước			nước	
	6	- Quan sát: Con mèo. -TCVĐ: Mèo đuổi chuột -TCTD: Chơi với dụng cụ thể chất.	- Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường. - TCVĐ: Cáo ơi ngủ à - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường - TCVĐ: Con cá vàng bơi - Chơi tự do: Chơi với sỏi phấn, lá cây.	- Quan sát: con chim - TCVĐ: Chim bay, cò bay - TCTD: Vẽ tự do trên sân	Ôn tập: - Quan sát: con chim - TCVĐ: Chim bay, cò bay - TCTD: Vẽ tự do trên sân	
<b>Hoạt động (Thay thế HĐ góc)</b>	Thứ 4	Hoạt động: Làm ổ cho gà đẻ trứng					
	Thứ 5		Hoạt động: Làm con gấu bằng bìa cattong		Hoạt động: Gấp con bướm bằng giấy		
	Thứ 6			Hoạt động: Pha nước cam			
<b>Hoạt động góc</b>		* <b>Góc phân vai:</b> Cửa hàng bán con giống * <b>Góc xây dựng:</b> Xây trại chăn nuôi * <b>Góc nghệ thuật:</b> - Hát, múa	* <b>Góc phân vai:</b> Cửa hàng bán con giống * <b>Góc xây dựng</b> Xây vườn bách thú * <b>Góc nghệ</b>	* <b>Góc phân vai:</b> Cửa hàng bán thức ăn cho cá * <b>Góc xây dựng:</b> Xây ao nuôi cá * <b>Góc nghệ</b>	* <b>Góc phân vai:</b> Cửa hàng bán thức ăn cho chim * <b>Góc xây dựng:</b> - Xây vườn bách thú * <b>Góc</b>	* <b>Góc phân vai:</b> Cửa hàng bán con giống * <b>Góc xây dựng:</b> Xây trại chăn nuôi * <b>Góc</b>	

		<p>các bài hát trong chủ đề</p> <p><b>* Góc học tập:</b> Xem sách, tranh các con vật.</p> <p><b>* Góc thiên nhiên:</b> Tưới chăm sóc cây góc thiên nhiên</p>	<p><b>thuật:</b></p> <p>- Tô màu một số con vật sống trong rừng.</p> <p><b>* Góc học tập:</b> Xem tranh về động vật trong rừng</p> <p><b>* Góc thiên nhiên:</b> Chăm sóc hoa, cây cảnh</p>	<p><b>thuật:</b></p> <p>- Nặn con cá</p> <p><b>* Góc học tập:</b> Xem tranh, về các con vật sống dưới nước.</p> <p><b>* Góc thiên nhiên:</b> Tưới cây, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên</p>	<p><b>nghệ thuật:</b></p> <p>- Nặn con sâu</p> <p><b>* Góc học tập:</b> Xem tranh/ ảnh về các con côn trùng, chim</p> <p><b>* Góc thiên nhiên:</b> Bé gieo hạt chăm sóc góc thực nghiệm.</p>	<p><b>nghệ thuật:</b></p> <p>- Hát, múa các bài hát trong chủ đề</p> <p><b>* Góc học tập:</b> Xem sách, tranh các con vật.</p> <p><b>* Góc thiên nhiên:</b> Tưới chăm sóc cây góc thiên nhiên</p>	
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</b></p>	<p><b>* Giờ ăn :</b></p> <p>- Trẻ biết mời cô và bạn</p> <p>- Giáo dục trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn</p> <p>- Giới thiệu cho trẻ tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo</p> <p>- Trẻ biết các kỹ năng của bữa ăn gia đình: Trẻ được tự do chọn món ăn mình thích</p> <p><b>* Trẻ ngủ trưa:</b> Cho trẻ ngủ trưa đủ giấc</p> <p><b>* Vệ sinh</b></p> <p>- Trẻ biết kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn.</p>						
<p><b>Hoạt động chiều</b></p>	<p><b>Thứ 2</b></p>	<p>Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.</p>	<p>Ôn lại các bài thơ đã học</p>	<p>Làm đàn cá từ nút chai nhựa</p>	<p>Đọc bài đồng dao: Gánh gánh gồng gồng</p>	<p>Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định</p>	

3	Rèn kỹ năng chải đầu, buộc tóc	Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định	Chơi các trò chơi dân gian	Rèn kỹ năng rửa mặt đúng cách	Múa hát 1 số bài trong chủ đề	
4	Tạo hình con gà từ đôi bàn tay	Múa, hát các bài hát trong chủ đề	Trò chơi: Bịt mắt bắt dê	Làm con bướm từ lá cây	Tập kể chuyện: Chú Dê đen	
5	Trò chơi: Chạy cướp cờ	Trò chơi: Rồng rắn lên mây	Nghỉ tết dương lịch	Bé làm thợ bánh	Chơi các trò chơi dân gian	
6	Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan	Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan	Lao động cuối tuần	Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan.	Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan.	

## II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

### CHỦ ĐỀ NHÁNH 1:

#### MỘT SỐ CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 19/12/2025)

#### 1. Yêu cầu

##### a) Kiến thức

- Nhận biết và gọi đúng tên một số con vật nuôi quen thuộc: chó, mèo, gà, vịt, lợn, trâu/bò.
- Biết đặc điểm nổi bật: màu lông, tiếng kêu, cách di chuyển, thức ăn.
- Biết tên đặc điểm cấu tạo, thức ăn môi trường sống của các con vật nuôi, quan sát, nhận xét sự giống và khác nhau giữa 2 con vật theo những dấu hiệu rõ nét, biết phân nhóm các con vật theo 1-2 dấu hiệu đặc trưng.
- Hiểu ích lợi của vật nuôi đối với con người: giữ nhà (chó), bắt chuột (mèo), cung cấp trứng/thịt (gà, vịt, lợn, bò)...
- Biết ích lợi của việc chăm sóc, bảo vệ vật nuôi
- **MT64:** Đếm được trên đối tượng trong phạm vi 10.
- **MT96\*:** Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...
- **MTs145:** Tưởng tượng và xây dựng được mẫu thiết kế
- **MT58:** Sử dụng được cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.

##### b) Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng chú ý, quan sát, mô tả đặc điểm con vật qua hình ảnh hoặc vật thật

- Kỹ năng so sánh, phân loại con vật theo số chân, môi trường sống, lợi ích của chúng
- Kỹ năng hợp tác nhóm khi chơi góc hoặc làm nhiệm vụ tập chăm sóc con vật nuôi
- Trẻ biết dùng các nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi để thực hiện thành công ý định của mình.
- Thể hiện ý tưởng bản thân thông qua các hoạt động khác nhau
- **MT6\***: Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2m).

### c) Thái độ

- Trẻ có tình yêu với động vật, biết yêu thích và không trêu chọc làm đau con vật. Có ý thức giữ vệ sinh khi tiếp xúc vật nuôi
- Thông qua chủ đề chơi, vai chơi, góc chơi, giáo dục trẻ đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong khi chơi, không quăng ném đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.
- Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm
- Có ý thức giữ gìn sản phẩm mình tạo ra

## 2. Chuẩn bị

### a. Trang trí tạo môi trường lớp học

#### \* Môi trường trong lớp học:

- Các loại tranh, ảnh về con vật nuôi: Gà vịt, chó, mèo, lợn
- Video ngắn một vật nuôi trong gia đình. Các bài hát về chủ đề nghề nghiệp
- Vở làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

#### \* Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

### b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động

### c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn

- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

### 3. Các hoạt động theo tuần

#### 3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về tình hình ăn, ngủ, học, chơi của trẻ ở lớp
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi cùng các bạn
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh, các góc chơi.
- Trò chuyện với trẻ về các con vật mà bé biết
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

#### 3.2. Thể dục sáng:

##### a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

##### b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

##### c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
  - + Hô hấp ĐT3: Thổi nơ bay
  - + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
  - + Chân ĐT2: Ngồi khụy gối
  - + Bụng ĐT6: Ngồi duỗi chân quay người sang 2 bên.
  - + Tập kết hợp với lời ca bài: "Cá vàng bơi"
  - + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân
- **Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

#### 3.3 Hoạt động góc:

#### 3.3 Hoạt động góc

##### a) Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc xây dựng: Xây trại chăn nuôi
- Góc nghệ thuật: Múa hát các bài trong chủ đề
- Góc học tập: Xem sách tranh về các con vật.
- Góc phân vai: Cửa hàng bán con giống
- Góc thiên nhiên: **Tưới, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên**

##### b) Mục đích, yêu cầu.

##### + Kiến thức

- Trẻ chú ý lắng nghe và trao đổi với bạn trong quá trình chơi

- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định khi thao tác để xây vườn bách thú
- Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau
- Trẻ biết lật từng trang sách lần lượt từ trang đầu đến trang cuối để xem hình các con vật sống dưới nước
- Trẻ biết xem tranh, nhận xét kể chuyện, về đặc điểm các con vật sống dưới nước
- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp
- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vút đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai

#### + **Kỹ năng**

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các nguyên liệu để xây dựng vườn bách thú
- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp
- Biết sử dụng dụng cụ âm nhạc để biểu diễn các bài về con vật

#### + **Thái độ**

- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vút đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai.

#### **c) Chuẩn bị**

- Bố trí các góc chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ hoạt động và đi lại liên kết các góc chơi
- Hàng rào, mô hình nhà ở, các loại cây xanh, vật liệu xây dựng: gạch, sỏi, đá,....
- Vở vẽ, bút chì, sáp màu
- Các loại đồ dùng gia dụng tại góc phân vai .
- Bộ dụng cụ chăm sóc cây

#### **d) Tiến hành hoạt động**

- Thỏa thuận chơi: Cô giới thiệu các góc chơi, nội dung chơi ở từng góc. Cho trẻ lựa chọn góc chơi, vai chơi và bầu bạn nhóm trưởng điều khiển cuộc chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng trẻ tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình chơi cô đàm thoại cùng trẻ phát triển ngôn ngữ. Cô có thể cho trẻ giao lưu và đổi vai chơi của mình.
- + Đến góc xây dựng- kỹ thuật: Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây dựng gì thế? Để xây dựng được trại chăn nuôi các bác cần sử dụng những nguyên vật liệu nào? Cách bố trí sắp xếp ra sao? Trại chăn nuôi có những con vật gì?
- + Đến góc phân vai- công nghệ: Các bác ơi hôm nay các bác đi đâu thế? Ở cửa hàng bán con giống có những con vật nào? Các con vật đó như thế nào?...
- + Đến góc âm nhạc- nghệ thuật: Chào các ca sĩ tí hon! Hôm nay các ca sĩ hát bài gì thế? Các bài hát đang hướng về chủ đề gì? Các ca sĩ dự định sẽ sử dụng các loại nhạc cụ nào?

+ Đến góc thư viện- đọc- toán: Hôm nay các bạn có nhiều sách tranh quá! Đây là tranh gì các con? Các con vật này sống ở đâu? Đó là con vật hiền lành hay hung dữ?...

+ Đến góc thiên nhiên- khoa học: Các bác làm gì vậy? Đây là những loại cây nào? Các bác chăm sóc như thế nào để cây phát triển tốt? Ngoài nước ra thì cây cần gì để phát triển tốt?

- Kết thúc chơi: Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét lại và mời trẻ về nhóm xây dựng để xem các bạn xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng vườn bách thú của mình. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

### 3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc : Làm ổ cho gà đẻ trứng

#### 4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ hai ngày 15 tháng 12 năm 2025

#### Hoạt động học: Phát triển thể chất

Tung bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 2 m).

#### 1. Mục đích

- Trẻ biết tên bài tập và cách thực hiện động tác tung bắt bóng
- Rèn kỹ năng tung bóng lên cao và bắt bóng cho trẻ.
- Trẻ biết tên bài tập biết phối hợp tay, chân, mắt để thực hiện vận động. Biết chơi trò chơi cùng bạn.

#### 2. Chuẩn bị

- Xác xô, phấn vẽ. Của trẻ: 10 -15 quả bóng, 3 lá cờ nhỏ, 3 ghế trẻ.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <p>- Kiểm tra sức khỏe trẻ</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <p>- Khởi động</p> <p>+ Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó dàn thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ.</p> <p>+ Tập bài tập phát triển chung kết hợp với lời ca: “Tập thể dục buổi sáng”</p> <p><b>* Vận động cơ bản:</b>Tung bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 2 m).</p> <p>- Cô hỏi trẻ trên tay cô có gì, với những quả bóng này các con chơi được những gì? Cô cho trẻ trải nghiệm với trái bóng</p> <p>- Cô giới thiệu tên vận động</p> <p>+ Cô vận động lần 1: Trộn vụn</p> <p>+ Cô vận động lần 2 + phân tích:</p> <p>Tư thế chuẩn bị: Khi tung bóng cô cầm bóng bằng hai tay,</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p>

<p>mắt nhìn thẳng về phía người sẽ bắt bóng. Khi có hiệu lệnh cô tung bóng cho người đối diện và người đối diện phải chú ý để bắt được bóng bằng hai bàn tay và không ôm bóng vào người, không làm rơi bóng xuống đất.</p> <p>+ Trẻ thực hiện:          Cô mời 1 trẻ lên tung với cô          Sau đó cô cho lần lượt cứ 2 trẻ lên thực hiện và thực hiện cho đến hết cả lớp. Cô quan sát xem cháu nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại.</p> <p>* <b>Củng cố:</b> Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động          * <b>Trò chơi:</b> Chạy tiếp cờ          - Cô nêu tên trò chơi.          - Cô nhắc lại cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm bằng nhau và xếp thành hàng dọc. Phía trước mỗi hàng cô đặt ghế cách 2m. Trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Khi có hiệu lệnh của cô, Trẻ đứng đầu hàng chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế, rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ 2 và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, trẻ thứ 2 phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc.</p> <p>+ <b>Luật chơi:</b> Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2- 3 lần          - <b>Hội tĩnh:</b> Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng.</p> <p>* <b>Hoạt động 3: Nhận xét - kết thúc.</b></p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVĐ: Chim bay, cò bay**

- **Chơi tự do với sỏi, phấn**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

**2. Chuẩn bị:** Sân chơi sạch sẽ, bóng các loại, sỏi, phấn.

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* <b>Hoạt động 1 :</b> Ôn định</p> <p>- Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao “Dung dăng dung dẻ”</p> <p>* <b>Hoạt động 2 :</b> Nội dung</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<p>mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.</li> <li>- Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy?</li> <li>+ Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?....</li> <li>+ Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết.</li> </ul> <p>=&gt; Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* TCVD: Chim bay, cò bay</li> <li>+ Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</li> <li>+ Cho trẻ chơi (2-3 lần).</li> <li>* TCTD: Chơi với sỏi, phân</li> <li>- Cô hướng dẫn trẻ vui chơi theo nhóm</li> <li>- Cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</li> <li>* <b>Hoạt động 3 : Kết thúc</b></li> <li>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</li> </ul>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

### III. Hoạt động chiều: Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

\* Kiến thức: Trẻ được tự nguyện tham gia chơi lựa chọn góc chơi mà mình yêu thích

- Trẻ biết vai chơi của mình, biết cùng nhau chơi.
- Trẻ biết quyền được tham gia vào HĐ vui chơi, được bày tỏ ý kiến của mình

\* Kỹ năng: Trẻ biết lắp ghép, xây dựng theo ý thích

#### 2. Chuẩn bị

- Góc xây dựng.
- + Các hình ghép để ghép lớp học, nút ghép, đồ chơi, ô tô,....
- Góc phân vai:
- + Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng.
- Góc tạo hình: Dụng cụ học tập: bút màu, tranh tô màu xe đạp, ô tô, xe máy,...bông...).

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* <b>Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hỏi trẻ: Cuối tuần được nghỉ, con có được bố mẹ cho đi chơi ở đâu không?</li> <li>+ Khu vui chơi đó ở đâu? Có những gì?, có đẹp không</li> <li>- Hôm nay chúng mình hãy giúp cô xây dựng khu công viên vui chơi nhé.</li> </ul>	<p>Trẻ trả lời</p>

<p><b>* Thỏa thuận góc chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô trò chuyện thỏa thuận với trẻ về góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi dưới sự định hướng của cô.</li> <li>- Góc xây dựng: Bạn nào sẽ chơi ở góc xây dựng?</li> <li>+ Ai sẽ làm những bác thợ xây?</li> <li>+ Bác thợ xây dựng công viên như thế nào?</li> <li>+ Bác sẽ dùng vật liệu gì để xây?</li> <li>- Góc phân vai:</li> <li>+ Ai sẽ là đầu bếp tài ba? Con sẽ nấu những món ăn nào?</li> <li>+ Bạn nào sẽ chơi gia đình, trong gia đình có những ai?</li> <li>- Góc nghệ thuật:</li> <li>+ Bạn nào sẽ về góc tạo hình? Ở đây các họa sĩ tí hon và ca sĩ sẽ thể hiện tài năng của mình nhé</li> <li>- Cho trẻ chọn vai chơi</li> <li>- Cô thỏa thuận với trẻ về cách chơi và thái độ chơi ở các góc trong khi chơi.</li> </ul> <p><b>* Trẻ về các góc chơi đã chọn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhập vai, hướng dẫn trẻ chơi.</li> <li>- Cô trò chuyện với trẻ. Cô quan sát, bao quát, động viên các góc trẻ chơi.</li> </ul> <p>Cô nhận xét các góc chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc trẻ lau sạch rồi cất đồ chơi đúng nơi quy định.</li> </ul> <p><b>* Kết thúc:</b> Cô khen ngợi, động viên nhóm làm tốt, nhắc nhở nhóm còn chưa chú ý.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
  - Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

Thứ 3 ngày 16 tháng 12 năm 2025

#### I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

**Đếm và nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng 4. Nhận biết chữ số 4**

##### 1. Mục đích - Yêu cầu

a.. Kiến thức

- Trẻ biết đếm đến 4, trên đối tượng trong phạm vi 4, nhận biết nhóm có số lượng 4, biết thêm bớt, so sánh, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 4

b.. Kỹ năng

- Kỹ năng đếm, xếp tương ứng 1-1-1-1, 2-2, 3-1. Kỹ năng nhận biết so sánh, tư duy, lô gíc.

c.. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

## 2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: 4 cặp sách, 4 quyển vở, thẻ số, 1, 2, 3, 4, sắc xô, 2 ngôi nhà số 3, 4.

- Đồ dùng của trẻ: 4 cặp sách, 4 quyển vở, thẻ số 1, 2, 3, 4 bảng con, rô.

- Tâm thế: Trẻ khỏe mạnh hứng thú trước khi vào giờ học.

## 3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ hát bài hát “Cô giáo”, cô trò chuyện với trẻ</li> <li>- Chúng mình vừa hát bài hát gì?</li> <li>- Cô củng cố và giáo dục trẻ:</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <p><b>* Ôn nhận biết với số 3.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con chú ý quan sát xung quanh lớp và bạn nào xung phong lên tìm cho cô đồ dùng, đồ chơi có số lượng 3.</li> <li>+ Con tìm được gì? Có bao số lượng bao nhiêu?</li> <li>- Cho trẻ tìm thẻ số 3.</li> </ul> <p>=&gt; Cô củng cố lại và khen ngợi trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình hãy về nhà tìm thêm ở nhà mình có những đồ dùng nào có số lượng là 3 nhé.</li> </ul> <p><b>* Bài mới: Đếm đến 4, nhận biết chữ số 4, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 4.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cho trẻ nhìn rô và hỏi trẻ: Trong rô các con có gì ?</li> <li>- Các con hãy lấy cho cô tất cả số cặp sách trong rô ra xếp lên trên bảng, xếp từ trái sang phải, xếp cách đều nhau và đếm.</li> <li>+ Các con hãy lấy cho cô 3 quyển vở để dưới cặp sách nào.</li> <li>+ Các con hãy đếm xem có bao nhiêu cặp sách?</li> <li>+ Có bao nhiêu quyển vở? Số quyển vở và số cặp sách như thế nào?</li> <li>+ Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?</li> <li>+ Vì sao con biết?</li> <li>+ Số nào ít hơn? Ít hơn là mấy?</li> <li>+ Vì sao con biết?</li> <li>+ Muốn cho số quyển vở bằng số cặp sách thì các con phải làm như thế nào?</li> <li>- Cho trẻ lấy thêm 1 quyển vở</li> <li>+ 3 quyển vở thêm 1 quyển vở là mấy quyển vở? (cho trẻ nói 3 thêm 1 là 4.</li> </ul>	<p>Trẻ hát Cô giáo Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Cặp sách, quyển vở, thẻ số</p> <p>Trẻ xếp</p> <p>Trẻ đếm</p> <p>Trẻ trả lời Số quyển vở</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con hãy đếm xem có bao nhiêu cặp sách, bao nhiêu quyển vở. Số quyển vở và số cặp sách như thế nào với nhau?</li> <li>+ Bằng nhau đều bằng mấy?</li> <li>- Để biểu thị những đồ vật có số lượng 4, cô có thẻ số 4.</li> <li>- Cô đọc mẫu 2-3 lần. Cho trẻ cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc.</li> <li>- Cô giới thiệu đặc điểm cấu tạo thẻ số 4: Gồm có 1 nét xiên trái và 1 nét ngang và 1 nét sổ thẳng từ trên xuống.</li> <li>- Cho trẻ nhắc lại.</li> </ul>	Trẻ trả lời
<p><b>* So sánh thêm bớt, tạo nhóm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bây giờ cô cất 1 quyển vở đi, chúng mình cùng cất đi 1 quyển vở nào ?</li> <li>+ Còn mấy quyển vở nào? + Đặt thẻ số mấy?</li> <li>+ Số cặp sách và số quyển vở như thế nào với nhau?</li> <li>+ Muốn cho số cặp sách bằng số quyển vở ta làm thế nào?</li> <li>+ Các con thêm 1 quyển vở vào nào?</li> <li>+ Bây giờ số quyển vở và số cặp sách như thế nào với nhau? Đều bằng mấy? (trẻ đặt thẻ số 4).</li> <li>+ Bây giờ c/m cùng cất 2 quyển vở đi nữa nào?</li> <li>+ Còn mấy quyển vở? Số quyển vở và số cặp sách như thế nào với nhau?</li> <li>+ Muốn số quyển vở và số cặp sách bằng nhau thì c/m làm như thế nào?</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ thêm 2 quyển vở vào nhóm bị thiếu.</li> <li>- Cho trẻ đếm lại số cặp sách và số quyển vở và so sánh.</li> <li>- Bây giờ số cặp sách và số quyển vở như thế nào với nhau. Bằng mấy?</li> <li>- Cho trẻ đặt thẻ số 4 ở giữa số cặp sách và số quyển vở.</li> <li>- Cho trẻ cất dần quyển vở. Trên bảng còn có gì?</li> <li>- Các con hãy lấy thẻ số đặt dưới mỗi cặp sách nào.</li> <li>- Cho trẻ cất dần nhóm cặp sách và đếm</li> </ul>	Trẻ trả lời
<p><b>* Luyện tập:</b></p> <p><b>* Trò chơi: Tìm số theo hiệu lệnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi : Cô nói đến số nào trẻ sẽ tìm nhanh số đó giơ lên và đọc to.</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần.</li> <li>+ Sau mỗi lần chơi cô nhận xét trẻ chơi.</li> <li>+ Các con vừa chơi trò chơi gì ?</li> </ul>	Trẻ trả lời
<p><b>* Trò chơi: Tìm đúng số nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</li> <li>+ Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần tùy theo sự hứng thú của trẻ.</li> <li>- Cô bao quát hướng dẫn, khen trẻ chơi.</li> <li>+ Các con vừa chơi trò chơi gì?</li> <li>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</li> </ul> <p><b>* Kết thúc:</b> Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra sân chơi.</p>	Trẻ chơi

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát con gà trống**
- **TCVD: Gà trong vườn**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi con gà trống, gọi đúng tên các bộ phận (mào, mỏ, mắt, thân, cánh, chân, đuôi), biết tiếng kêu, thức ăn, nơi sống (nhà, trang trại).
- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, miêu tả, nói rõ ràng, ghi nhớ, bắt chước tiếng gáy, tham gia trò chơi.
- Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc con vật nuôi, biết bảo vệ môi trường sống của chúng.

### 2. Chuẩn bị

- Tranh/mô hình con gà trống, gà mái, gà con, máy tính/loa nhạc (bài hát: "Con gà trống", "Đàn gà trong sân", mũ gà (tùy chọn).

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô mở tiếng gáy gà trống, hỏi trẻ nghe thấy tiếng gì, đó là con gì?</li> <li>- Cô cho trẻ hát bài “con gà trống” hướng trẻ vào bài học</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hỏi trẻ cô có con gì đây?, các con hãy quan sát xem gà trống có những đặc điểm gì?</li> <li>- Cho trẻ quan sát và thảo luận về con gà con, hỏi trẻ</li> <li>+ Các con vừa được quan sát con gì? trẻ gọi tên con gà con.</li> <li>+ Ai có nhận xét gì về con gà trống? Cô chỉ vào từng bộ phận hỏi trẻ?</li> <li>+ Thế gà ăn gì? Tiếng kêu của gà trống như thế nào?</li> <li>+ Người ta nuôi gà để làm gì? Để gà mau lớn các con phải làm gì?</li> <li>- Ngoài con gà trống mà hôm nay cô cháu mình quan sát các con còn biết có con gà gì nữa nào?</li> <li>- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các vật nuôi.</li> </ul> <p><b>*TCVD: Gà trong vườn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô gọi hỏi cho trẻ nêu cách chơi và luật chơi.</li> <li>+ Cô nêu lại cách chơi, luật chơi cho trẻ rõ:</li> <li>+ Cách chơi: Một bạn làm người trong vườn đứng cạnh vườn rau. Cô và các bạn còn lại làm gà con. Các chú gà đi kiếm ăn không được vào vườn rau. Người trong vườn nhìn thấy gà con vào vườn rau chạy ra đuổi. Các chú gà phải chạy nhanh để về chuồng.</li> </ul>	<p>Trẻ lắng nghe, trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Luật chơi: Nếu bị người làm vườn bắt được thì chú gà đó sẽ phải làm theo yêu cầu của người trong vườn. Khi những chú gà con về chuồng rồi thì bác trong vườn không được đuổi bắt nữa.</p>	Trẻ chơi
<p>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần  <b>* CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</b>          Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô quan sát nhắc nhở trẻ vui chơi đoàn kết  <b>* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc</b></p>	Trẻ chơi

### III. Hoạt động chiều: Rèn kĩ năng chải đầu, buộc tóc

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách tự chải đầu - buộc tóc. Trẻ có ý thức về cách chăm sóc bản thân.
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay.
- Trẻ thực hiện được kỹ năng tự chải đầu buộc tóc, phát triển kỹ năng tự phục vụ
- Phát triển khả năng chú ý, quan sát, khả năng ghi nhớ có chủ định.
- Giáo dục trẻ ý thức tự phục vụ, kiên trì thực hiện nhiệm vụ của cô giáo và biết phối, giúp đỡ ông bà, bố mẹ khi ở nhà
- Biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ không gian ở nhà

#### 2. Chuẩn bị

- Lược, rổ đựng tóc rụng, dây buộc tóc.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</b>            Cô trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài            - Vào mỗi buổi sáng, sau khi ngủ dậy thì chúng mình thường làm những công việc gì?            - Vậy các con đã biết cách chải đầu chưa?</p>	Trẻ trả lời
<p>Hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình kỹ năng chải đầu nhé!  <b>* Hoạt động 2: Nội dung</b>            Để có thể tự chải đầu cô đã chuẩn bị: 1 chiếc lược, 1 chiếc rổ đựng tóc rụng. Và với mái tóc dài của cô thì cô đã chuẩn bị thêm 1 chiếc dây buộc tóc đây. Bây giờ, cô sẽ thực hiện kỹ năng chải đầu, chúng mình cùng quan sát</p>	Trẻ lắng nghe
<p><b>* Hướng dẫn cách chải đầu với bạn trai</b>            + Lần 1: Chải đầu không hướng dẫn            Cô thực hiện kỹ năng chải đầu không hướng dẫn, hỏi trẻ:            - Cô vừa thực hiện xong kỹ năng gì?            À đúng rồi đó là kỹ năng tự chải đầu đây!            + Lần 2: Chải đầu kèm hướng dẫn            Cô vừa thực hiện kỹ năng chải đầu vừa hướng dẫn trẻ cách thực hiện kỹ năng chải đầu:            4 Bước hướng dẫn cách chải đầu</p>	Trẻ quan sát

<p>Bước 1: Cầm lược lên</p> <p>Bước 2: Chải một bên tóc</p> <p>Bước 3: Chải bên tóc còn lại</p> <p>Bước 4: Chải tóc phía sau đầu</p> <p>Lần 3: Xem lại kỹ năng tự chải đầu</p> <p>=&gt; Các bạn nam có mái tóc ngắn nên chỉ cần thực hiện kỹ năng tự chải đầu giống như cô vừa hướng dẫn là đã có một mái tóc thật là gọn gàng rồi đấy. Còn các bạn con gái có mái tóc dài hãy cùng học kỹ năng buộc tóc cùng với cô nhé!</p> <p>* Hướng dẫn cách buộc tóc với bạn gái:</p> <p>+ Lần 1: Buộc tóc không hướng dẫn</p> <p>Cô thực hiện kỹ năng buộc tóc không hướng dẫn, rồi trẻ:</p> <p>- Cô vừa thực hiện xong kỹ năng gì?</p> <p>+ Lần 2: Buộc tóc kèm hướng dẫn cô vừa thực hiện kỹ năng buộc tóc vừa hướng dẫn trẻ cách thực hiện kỹ năng buộc tóc:</p> <p>5 Bước hướng dẫn cách buộc tóc</p> <p>Bước 1: Lấy dây buộc tóc</p> <p>Bước 2: Vòng dây buộc tóc qua cổ tay</p> <p>Bước 3: Túm toàn bộ đuôi tóc bằng tay có dây buộc tóc</p> <p>Bước 4: Dùng tay còn lại túm dây buộc tóc và lồng qua phần đuôi tóc</p> <p>Bước 5: vắn dây buộc lồng qua đuôi tóc 1 lần nữa</p> <p>Lần 3: Xem lại kỹ năng tự buộc tóc</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho lần lượt trẻ 1 lên thực hành kỹ năng chải, buộc tóc, 2 trẻ 1 nhóm thực hành</p> <p>* Giáo dục trẻ...</p> <p>Cùng xem lại kỹ năng tự chải đầu – buộc tóc nhé</p> <p><b>*Hoạt động 3: Kết thúc.</b></p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
  - Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

---

**Thứ 4 ngày 17 tháng 12 năm 2025**

#### I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

**Thơ “Đàn gà con”- Tác giả: Phạm Hồ**



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Con có biết “tý hon” và “bé xíu” là như nào không?</li> <li>- Tý hon, bé xíu nghĩa là rất nhỏ bé đáng yêu đấy các con ạ.</li> <li>- Các chú gà có bộ lông màu gì? Mắt gà trông như nào? Lông vàng mát dịu Mắt đen sáng ngời</li> <li>+ Con có thích nuôi gà con không? Vì sao?</li> <li>+ Thế các con phải làm gì để chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình mình?.</li> <li>-&gt; Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.</li> <li>*Dạy trẻ đọc thơ.</li> <li>- Cô mời cả lớp đọc bài thơ cùng cô 1-2 lần.</li> <li>- Cho trẻ đọc to, nhỏ, nối tiếp theo yêu cầu của cô</li> <li>- Lần lượt mời tổ, nhóm đọc cô lắng nghe và sửa sai cho trẻ</li> <li>- Mời cá nhân 2 -3 trẻ đọc</li> <li>- Cho lớp đọc lại bài thơ 1 lần, cô hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả</li> <li>* <b>Trò chơi: "Cáo bắt gà"</b></li> <li>- Cô nói cách chơi: Cô sẽ làm gà mẹ, trẻ làm gà con. Một bạn làm cáo, Gà mẹ dẫn gà con đi kiếm ăn gặm, cáo đuổi bắt, sợ quá gà con chạy vào đôi cánh của gà mẹ để nấp.</li> <li>- Cho trẻ chơi 2- 3 lần.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết thương yêu và luôn vâng lời cô giáo</li> <li>* <b>Hoạt động 3: Kết thúc</b></li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát con gà mái.**
- **TCVĐ: Mèo đuổi chuột**
- **TCTD: Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm (đầu, mình, chân, mỏ, mắt), tiếng kêu, thức ăn, lợi ích (để trứng), biết gà là gia cầm.
- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, miêu tả nói rõ ràng, ghi nhớ, bắt chước tiếng gáy, tham gia trò chơi.
- Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc con vật nuôi, biết bảo vệ môi trường sống của chúng.

### 2. Chuẩn bị

- Gà mái thật/mô hình, hình ảnh, mũ gà, nhạc bài hát về gà.
- Tranh tô màu gà, bút sáp màu.

### 3. Tiến hành hoạt động

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
-------------------------	----------------------------------

<p><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát bài "Đàn gà trong sân", hỏi trẻ:</li> <li>- Con vừa hát bài hát gì?, bài hát nói về con gì?</li> <li>- Các con lắng nghe xem tiếng gì đây (cục tác cục tác...) đó là tiếng con gì?</li> <li>- Hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về con gà mái nhé!</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hỏi trẻ cô có con gì đây?, các con hãy quan sát xem gà mái có những đặc điểm gì?</li> <li>- Cho trẻ quan sát và thảo luận về con gà con, hỏi trẻ</li> <li>+ Các con vừa được quan sát con gì? trẻ gọi tên con gà con.</li> <li>+ Ai có nhận xét gì về con gà mái? Cô chỉ vào từng bộ phận hỏi trẻ?</li> <li>+ Thê gà ăn gì? Tiếng kêu của gà mái như thế nào?</li> <li>+ Gà thích ăn gì? Gà đẻ gì? (Thóc, ngô, rau; đẻ trứng).</li> <li>+ Gà mái có đẻ được trứng không và nuôi ở đâu? Thuộc nhóm nào? (gia cầm)</li> <li>+ Người ta nuôi gà để làm gì? Đẻ gà mau lớn các con phải làm gì?</li> <li>- Ngoài con gà mái mà hôm nay cô con mình quan sát các con còn biết có con gà gì nữa nào?...</li> <li>- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các vật nuôi.</li> </ul> <p><b>*TCVD: Mèo đuổi chuột</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô gọi hỏi cho trẻ nêu cách chơi và luật chơi.</li> <li>+ Cô nêu lại cách chơi, luật chơi cho trẻ rõ:</li> <li>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần</li> </ul> <p><b>* CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</b></p> <p>Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô quan sát nhắc nhở trẻ vui chơi đoàn kết</p> <p><b>* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc</b></p>	<p>Trẻ lắng nghe, trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

### III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

#### Làm ổ cho gà đẻ trứng

##### 1. Mục đích - Yêu cầu

###### a. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết ổ rơm là nơi gà mẹ ấp trứng.
- Trẻ biết sử dụng rơm, keo dán, băng dính 2 mặt để tạo ra ổ rơm, gà mẹ.-

###### b. Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng cắt, xé dán, sự khéo léo của đôi tay của trẻ.
- Trẻ lựa chọn chất liệu để làm ổ rơm, trang trí cho ổ rơm theo ý thích.

###### c. Thái độ:

Biết giữ kỷ luật chung của lớp khi tham gia hoạt động.

##### 2. Chuẩn bị

- Màu nước, bút sáp màu, khăn lau tay, bút chì, nước, cọ vẽ

- Giấy A4, bìa cứng, đĩa giấy

## 2. Chuẩn bị

Sân khấu nhỏ, nhạc nền, tranh ảnh, đồ dùng dạy học, đồ chơi, hoa, rổ để bé trang trí. Mũ, khăn choàng, hoa, giấy màu, bút màu, băng dính.

## 3. Tiến hành hoạt động

### \* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:

- Cô và trẻ cùng vận động theo nhạc bài: ChicKen Dance + Các con vừa vận động bài hát nói về con vật gì? + Con Gà được nuôi ở đâu? - mời các con cùng đến thăm trang trại Gà của Bác MacTin qua màn ảnh nhỏ

### \* Hoạt động 2: Nội dung

- Trong buổi trước, các bạn đã tạo ra những bản thiết kế ổ gà của riêng mình. Hãy chia sẻ bản thiết kế đó cho mọi người.

+ Con đã thiết kế như thế nào?

+ Con lựa chọn nguyên liệu gì để làm ổ?

+ Các nguyên liệu nối với nhau như thế nào?

+ Để gia đình nhà gà có thể ở được, con đã chú ý đến điều gì?

+ Tại sao, con thiết kế ổ gà trong hộp giấy

- Trẻ lấy nguyên vật liệu theo bản thiết kế của trẻ và về nhóm thực hiện

- GV quan sát và gợi ý cho trẻ nếu gặp khó khăn (Ví dụ: Buộc, đan lườn, xếp, cuộn...). Trong quá trình trẻ chế tạo trẻ có thể lấy những chú gà mô hình, gà tự tạo để có thể tính toán và làm ổ gà cho

- Cô cho trẻ trải nghiệm đặt con gà, trứng gà vào ổ (tối đa là có gà mẹ, ,gà con hoặc trứng gà...)

Cho trẻ nói về ổ gà đã làm:

+ Ổ gà của các con có giống với bản vẽ thiết kế không?

+ Con có muốn thay đổi gì cho ổ gà của mình không? Nếu được làm lại thì con sẽ làm thế nào? Nếu làm tiếp con sẽ làm gì? cho trẻ bày và giới thiệu ổ gà trẻ đã làm được.

+ Con làm ổ gà bằng cách nào?....

### \*Hoạt động 3: Kết thúc.

- Nhận xét, khen ngợi tuyên dương trẻ

## IV. Hoạt động chiều: Tạo hình con gà từ đôi bàn tay

### 1. Mục đích - Yêu cầu

#### a. Kiến thức

- Trẻ biết đặt bàn tay lên trang giấy, vẽ các nét theo đường viền bao quanh bàn tay, ngón tay, vẽ thêm các chi tiết tạo thành hình con gà

- Trẻ biết tự lựa chọn, sử dụng đồ dùng, phương tiện, màu sắc để tạo hình bức tranh của mình. Trẻ đặt được tên cho bức tranh của mình.

#### b. Kỹ năng:

- Dạy trẻ kỹ năng in, đồ theo vật bằng các nét nối liền nhau;

- Rèn kỹ năng vẽ các nét cong, xiên, thẳng; kỹ năng tô màu, sắp xếp bố cục tranh cho trẻ.

- Phát triển trí tưởng tượng và óc sáng tạo cho trẻ.

- Biết chúc mừng và bày tỏ tình cảm với cô giáo qua bài hát, điệu múa.
- c. Thái độ: Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ, chăm sóc các con vật, biết tránh xa những con vật nguy hiểm.

## **2. Chuẩn bị**

- Màu nước, bút sáp màu, khăn lau tay, bút chì, nước, cọ vẽ
- Giấy A4, bìa cứng, đĩa giấy

## **3. Tiến hành hoạt động**

### **\* Hoạt động 1:**

- Cho trẻ chơi trò chơi “Nhện giăng tơ”
  - Trò chuyện về đôi bàn tay của bé, tác dụng của đôi bàn tay.
- => Giáo dục trẻ: bàn tay có tác dụng rất lớn đối với đời sống con người chúng ta. Vì vậy các con phải biết giữ gìn bàn tay luôn sạch sẽ, biết rửa tay thường xuyên để phòng bệnh nhé
- Cô giới thiệu về sự kỳ diệu, bí mật khác của đôi bàn tay và cho trẻ đoán và hướng trẻ vào bài

### **\* Hoạt động 2: Nội dung**

#### **\* Quan sát các tranh gợi ý**

Cô cho trẻ quan sát bức tranh vẽ con gà

- Bức tranh này vẽ gì? Ai mô tả được bức tranh.
- Làm thế nào để tạo được hình con gà này từ bàn tay?
- Con gà đối diện thì làm thế nào vẽ được?

=> Cô khái quát cách vẽ con gà bên trái bằng cách đặt úp bàn tay trái rồi vẽ theo, con gà bên phải đặt ngửa bàn tay trái để vẽ theo... Sau đó cô vẽ thêm mỏ, mào, mắt, chân và trang trí, tô màu cho con gà.

- Có bạn nào phát hiện ra điều đặc biệt khác từ bức tranh con gà này không?

=> Giáo dục trẻ có thể lựa chọn và tận dụng các vật liệu gần gũi xung quanh mình để tạo ra sản phẩm tạo hình đẹp... thân thiện với môi trường

\* Hỏi ý định trẻ: Con sẽ tạo hình con gì từ bàn tay của mình? Con đặt tay như thế nào?

+ Con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì ?

#### **\* Trẻ thực hiện**

- Cho trẻ đọc thơ: “Bàn tay nhỏ” và chọn nguyên vật liệu về chỗ thực hiện.
- Cô mở nhạc nhẹ trong suốt quá trình trẻ thực hiện
- Cô đi từng bàn hướng dẫn thêm cho trẻ cách làm cho những trẻ chưa thực hiện được, khuyến khích những trẻ khá sáng tạo thêm trong sản phẩm của mình.

\* Trưng bày và nhận xét sản phẩm

- Gần hết giờ cô nhắc trẻ để cho trẻ hoàn thành sản phẩm của mình.
- Hết giờ cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.
- Cho trẻ vận động “Cá vàng bơi”

- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình và của bạn.
- + Con thích tranh của bạn nào nhất? Vì sao? (cách đồ, kỹ năng thực hiện, tô màu như thế nào, bố cục ra sao)
- + Cho trẻ lên giới thiệu sản phẩm của mình và đặt tên cho sản phẩm
- Cô nhận xét chung tuyên dương trẻ
- \* **Kết thúc:** Cho trẻ thu dọn đồ dùng. Đi rửa tay và chuyển hoạt động.

## V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 5 ngày 18 tháng 12 năm 2025**

## I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

### Làm chuông ở cho thú cưng (EDP)

#### 1. Mục đích

- Trẻ biết nhu cầu sống của thú cưng cần nhà ở, sự khô ráo thoáng mát (S)
- Trẻ biết sử dụng các nguyên, vật liệu, dụng cụ đơn giản như : Kéo, hồ dán, băng dính 2 mặt...
- + Biết chọn nguyên liệu phù hợp : Hộp giấy làm tường, bìa cứng làm mái, que kem làm thanh chắn (T)
- Trẻ biết suy nghĩ để tạo ra khung, mái, cửa cho chuông
- + Biết thử nghiệm độ chắc chắn của chuông và điều chỉnh. (E)
- Trẻ biết trang trí chuông ở bằng màu hoặc vẽ họa tiết. (A)
- Trẻ biết so sánh kích thước chông và kích thước thú cưng (M)

#### 2. Chuẩn bị:

- Tivi, máy tính, que kem, nút chai, bút chì, kéo, keo, giấy màu, hoa, lá cây, cành cây, bông tăm, dây thừng nhỏ, dây len, bon bon...
- Thú bông nhỏ (làm thú cưng trải nghiệm)
- Bìa cứng, giấy trắng, giấy màu, sếp màu...

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>*Hoạt động 1: Hỏi, xác định vấn đề</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu chương trình: “Bé khéo tay”</li> </ul> <p>Chào mừng 3 đội chơi đến với chương trình: “Bé khéo tay” ngày hôm nay. Cô xin trân trọng giới thiệu đội 1, đội 2 và đội 3. Người đồng hành cùng các con trong chương trình này là cô Thủy và cô Thảo</p>	Trẻ lắng nghe

<p>- Mở đầu chương trình là màn chào hỏi của 3 đội với tiết mục múa hát: “Gà trống, mèo con và cún con” xin mời 3 đội cùng thể hiện.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình mà trẻ biết</p> <p>+ Nhà con có nuôi thú cưng nào ở nhà không?</p> <p>+ Theo con, thú cưng cần nơi ở như thế nào để ngủ và tránh mưa nắng?</p> <p>+ Nếu không có chuồng, điều gì sẽ xảy ra?</p> <p>→ Đúng rồi thú cưng cần một ngôi nhà/chuồng để ở cho an toàn, sạch sẽ và phù hợp kích thước. Vậy giờ học này chúng mình sẽ thiết kế và tạo chuồng ở cho thú cưng”.</p> <p><b>*Hoạt động 2. Tưởng tượng</b></p> <p>- Cô cho trẻ quan sát chuồng mẫu, hỏi trẻ có những chi tiết gì? (Chuồng có mái, cửa, tường. Chuồng có thể làm bằng gỗ, tre, hộp giấy, nhựa...)</p> <p>- Cho trẻ khám phá các nguyên vật liệu để làm chuồng ở cho thú cưng</p> <p>- Cô cho trẻ về đội cùng lên ý tưởng và thỏa thuận về chuồng ở cho thú cưng đội mình định làm.</p> <p>- Cô đưa ra các câu hỏi gợi mở cho trẻ trả lời:</p> <p>+ Đội con muốn làm chuồng ở cho thú cưng bằng nguyên vật liệu gì? Có những phần nào? Con muốn làm chuồng màu gì?</p> <p>+ Muốn chuồng ở cho thú cưng đẹp và chắc chắn con phải làm như thế nào?....</p> <p><b>*Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế.</b></p> <p>- Vừa rồi cô thấy các đội đưa ra rất nhiều ý tưởng để làm chuồng ở cho thú cưng rồi. Vậy để có chuồng ở cho thú cưng đẹp các con cần làm gì ?</p> <p>- Đại diện các đội lên trình bày ý tưởng.</p> <p>- Cô quan sát, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn.</p> <p><b>*Hoạt động 4: Thiết kế sản phẩm và thử nghiệm</b></p> <p>- 3 đội đã trình bày ý tưởng của mình và bây giờ các con đã sẵn sàng tạo lên những chuồng ở cho thú cưng thật đẹp chưa</p> <p>- Cô mời đại diện các đội lên lấy nguyên vật liệu.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện chuồng ở cho thú cưng theo ý tưởng của mình.</p> <p>- Cô gợi ý trẻ các đội thiết kế hoàn chỉnh chuồng ở cho thú cưng từ các nguyên vật liệu khác nhau</p> <p>- Cô quan sát và giúp trẻ trong quá trình thực hiện khi trẻ gặp khó khăn.</p> <p>+ Con đang làm gì?</p> <p>+ Làm như thế nào?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ khám phá</p> <p>Trẻ về đội thỏa thuận</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Đại diện nhóm trình bày</p> <p>Đại diện nhóm lên lấy nguyên liệu</p>
--	---

<p>+ Con cần cô giúp gì không?</p> <p><b>Hoạt động 5: Trưng bày và hoàn thiện sản phẩm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm của 3 nhóm.</li> <li>- Cô cùng trẻ đánh giá sản phẩm dựa trên bản thiết kế</li> <li>- Cô đặt các câu hỏi cho trẻ.</li> </ul> <p>+ Đội con làm chuồng ở cho thú cưng dựa vào đâu? Đã giống bản thiết kế chưa?</p> <p>+ Bạn nào đại diện cho đội...giới thiệu sản phẩm của đội mình cho các cô và các bạn biết nào?</p> <p>+ chuồng ở cho thú cưng này của bạn nào nhỉ?</p> <p>+ Thú cưng đã vào chuồng được chưa? Chuồng có bị đổ không? Mái có chắc không?</p> <p>+ Con đã làm chuồng ở cho thú cưng này như thế nào, con có thể chia sẻ cho các cô và các bạn cùng biết được không?</p> <p>+ Trong khi làm con có gặp khó khăn gì không?</p> <p>+ Con có muốn thay đổi hay chỉnh sửa gì trong thiết kế hoặc sản phẩm của mình không?</p> <p>+ Nếu còn thời gian để chỉnh sửa các con muốn chỉnh sửa gì không?</p> <p><b>* Kết thúc, nhận xét, tuyên dương trẻ</b></p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trưng bày sản phẩm.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
---	---

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát vườn cây ăn quả**
- **TCVĐ: Gieo hạt**
- **Chơi tự do: Chơi xâu hoa**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số cây ăn quả trong vườn: cây xoài, mít, chuối, ổi...
- Trẻ nhận biết được đặc điểm: thân, lá, hoa, quả; màu sắc, kích thước, mùi vị của quả.
- Trẻ hiểu ích lợi của cây ăn quả đối với con người.
- Rèn kỹ năng quan sát bằng mắt, sờ, ngửi
- Phát triển vốn từ và khả năng diễn đạt khi trả lời câu hỏi. Rèn kỹ năng giữ gìn vệ sinh, không bứt lá hái quả bừa bãi.
- Trẻ yêu thiên nhiên, thích khám phá, biết bảo vệ cây xanh. Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

### 2. Chuẩn bị

- Vườn cây ăn quả: xoài, ổi, chuối, na... (Vườn trường)
- Một vài quả mẫu để trẻ quan sát (đã rửa sạch).
- Hoa nhựa, dây xâu

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b>	

<p>Cô và trẻ ra sân, khởi động nhẹ: Chơi trò chơi “Gieo hạt” Cô hỏi trẻ:</p>	Trẻ chơi
<p>“Các con có thích ăn hoa quả không? Hôm nay cô sẽ dẫn các con đến thăm vườn cây ăn quả của trường mình nhé!”</p>	
<p><b>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát vườn cây ăn quả</b> - Đến vườn cây ăn quả rồi, các con nhìn xem trong vườn có những loại cây gì? Cây nào cao nhất? Cây nào đang có quả?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Quan sát cây ổi: + Thân cây thế nào? (Xù xì, màu nâu) + Lá ra sao? (Xanh, hình bầu dục, có mùi thơm khi vò nhẹ) + Quả ổi có màu gì? Mùi vị như thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Quan sát cây chuối: + Thân mềm, màu xanh; lá to bản. + Buồng chuối mọc ở đâu? + Quả chuối dài hay tròn? Xanh hay vàng?</p>	Trẻ quan sát
<p>-&gt;Giáo dục trẻ: Không hái trái non, không bứt lá. Giữ gìn sạch sẽ, yêu quý cây xanh.</p>	Trẻ trả lời
<p><b>* TCVD: Gieo hạt</b> - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi</p>	Trẻ lắng nghe
<p><b>*TCTD: Chơi xâu hoa</b> - Cô giới thiệu cách chơi, phát đồ dùng cho trẻ về nhóm để xâu hoa đẹp</p>	Trẻ chơi
<p><b>* Hoạt động 3:Kết thúc - Nhận xét</b> “Hôm nay chúng mình đã quan sát những cây gì? Các con thích cây nào nhất?” Nhận xét, khen ngợi trẻ. Cho trẻ rửa tay, trở về lớp.</p>	Trẻ trả lời

### III. Hoạt động chiều:

#### Trò chơi: Chạy cướp cờ

##### 1. Mục đích - Yêu cầu

\* Kiến thức: Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi.

\* Kỹ năng: Kỹ năng định hướng chạy, chuyển hướng hợp lý. Kỹ năng rèn luyện sự nhanh nhẹn và khéo léo.

\* Thái độ:

- Thái độ đoàn kết, tinh thần tập thể, tôn trọng kỷ luật chơi.

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia trò chơi

**2. Chuẩn bị:** Mũ số từ 1 đến 5. Cờ đủ cho trẻ chơi.....

##### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b> - Xúm xít, xúm xít</p>	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô có một câu hỏi muốn hỏi lớp mình, trong các trò chơi dân gian chúng mình đã được chơi những trò chơi nào?..</li> <li>- À đúng rồi có rất nhiều trò chơi dân gian như: Kéo co, Mèo đuổi chuột, đua thuyền....mỗi trò chơi đều mang những nét đặc trưng của từng vùng miền</li> <li>- Vậy khi chơi các trò chơi thì chúng mình phải làm sao?</li> <li>- Đúng rồi các con phải đoàn kết, không được chen lấn xô đẩy nhau, các con nhớ chưa</li> </ul>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p><b>Hoạt động 2: Nội dung:</b></p> <p><b>Trò chơi Chạy cướp cờ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay cô sẽ mang tới cho lớp mình một trò chơi dân gian mang tên “Cướp cờ”. Trò chơi này là trò chơi đối kháng.</li> <li>- Chúng mình hãy chú ý nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi nhé.</li> <li>- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra làm 2 đội, bạn đầu hàng của đội một sẽ chơi với bạn cuối hàng của đội hai. Lá cờ cô sẽ đặt ở giữa khu vực sân chơi, hai bạn lên chơi sẽ đứng ở tư thế chân bị trước vạch xuất phát, khi cô có hiệu lệnh “bắt đầu” hai bạn ở hai vạch xuất phát sẽ phải nhanh chân lấy lá cờ về cho đội mình, sau đó 2 bạn sẽ đi về cuối hàng của đội mình, trò chơi sẽ được tiếp tục cho đến hết lượt. Đội nào lấy được nhiều cờ hơn sẽ là đội thắng cuộc.</li> <li>- Luật chơi: Bạn nào chạy trước hiệu lệnh của cô hoặc đứng trên vạch xuất phát lá cờ đó sẽ không được tính.</li> <li>- Các con đã rõ cách chơi, luật chơi chưa?</li> <li>- Cho 2 trẻ chơi.</li> <li>- Bây giờ cô mời cả lớp mình cùng chơi nhé: Cô sẽ chia lớp mình ra làm hai đội, cô mời bạn đầu hàng của đội một và bạn cuối hàng của đội 2 nào.</li> <li>- Cho trẻ chơi....Trò chơi đã kết thúc. ....</li> <li>- Cô tuyên bố đội .....thắng cuộc</li> </ul> <p>* <b>Hoạt động 3: Kết thúc :</b> Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

## I. Hoạt động học: Khám phá khoa học

### Trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình

#### 1. Mục đích

##### a. Kiến thức

- Trẻ biết gọi đúng tên các con vật (con gà trống, con vịt, con gà mái), nói được một số đặc điểm nổi bật của các con vật đó.

##### b. Kỹ năng

- Nhận xét, ghi nhớ, mở rộng vốn hiểu biết. Trẻ nhớ tên trò chơi, biết cách chơi và luật chơi.

##### c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình, biết vệ sinh sạch sẽ sau khi tiếp xúc với các con vật

#### 2. Chuẩn bị

- Tranh con gà trống, con vịt, con gà mái. Lô tô tranh các con vật.

- Trang phục gọn gàng, phù hợp.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>*Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề trẻ đang học: + Chúng mình đang học chủ đề nhánh gì? + Con hãy kể tên 1 số con vật sống trong gia đình và con vật có 2 chân?</p> <p>- Cô cho trẻ hát và vận động bài “một con vịt”, hỏi trẻ + Con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về con vật gì?, ...</p> <p>- Cô giáo có rất nhiều quà. Để biết được là quà gì cô mời đại diện 3 nhóm lên nhận quà về nhóm mình và cùng nhau mở và thảo luận nào.</p> <p><b>* Tranh có hình ảnh con gà trống.</b></p> <p>- Bây giờ các con hãy cùng nhau khám phá những món quà có nơ màu xanh của cô nhé</p> <p>- Cô mời 3 đội trưởng lên nhận quà về chúng mình sẽ cùng nhau mở món quà và quan sát thảo luận. Thời gian cho các nhóm thảo luận là 1- 2 phút. Sau khi thảo luận xong cô sẽ mời các con trình bày về món quà của mình. Các nhóm khác chú ý bổ sung nhé.</p> <p>- Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ + Mời đại diện các nhóm lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá? + Mời các bạn trong nhóm bổ sung ý kiến nào?</p>	<p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>=&gt; Cô củng cố: Các con vừa thảo luận tranh có hình ảnh con vật gì? Hỏi trẻ</p> <p>+ Con gà trống là động vật nuôi ở đâu?</p> <p>+ Con gà trống là động vật thuộc nhóm nào?</p> <p>+ Con gà trống có đặc điểm gì? Con gà trống gáy như thế nào?</p> <p>+ Con gà trống có sinh sản được không? Thức ăn của con gà là những gì?</p> <p>+ Nuôi con gà trống có ích lợi như thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>=&gt; Cô củng cố và giáo dục trẻ: Con gà trống là động vật nuôi trong gia đình, có đầu, mình, chân, cánh...Con gà gáy ò ó o, thức ăn của con gà là gạo, ngô, thóc...Nuôi gà để lấy thịt làm thức ăn, báo thức...</p>	Trẻ lắng nghe
<p>+ Ngoài con gà trống c/m còn biết con vật gì thuộc nhóm gia cầm nữa?</p>	
<p>* Tranh có hình ảnh con gà mái.</p>	
<p>- Bây giờ các con hãy cùng nhau khám phá những món quà có nơ màu đỏ của cô nhé</p>	Trẻ khám phá
<p>- Cô mời 3 đội trưởng lên nhận quà về chúng mình sẽ cùng nhau mở hộp quà và quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 1- 2 phút. Sau khi thảo luận xong cô sẽ mời các con trình bày về món quà của mình. Các đội khác chú ý bổ sung nhé.</p>	
<p>- Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ</p>	Trẻ thảo luận
<p>+ Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá</p>	Trẻ trình bày
<p>+ Mời các bạn trong đội bổ sung ý kiến nào?</p>	
<p>=&gt; Cô củng cố: Các con vừa thảo luận tranh có hình ảnh con vật gì?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Con gà mái là động vật nuôi ở đâu? Con gà mái là động vật thuộc nhóm nào?</p>	
<p>+ Con gà mái có đặc điểm gì? Con gà mái kêu như thế nào?</p>	
<p>+ Con gà mái sinh sản như thế nào? Thức ăn của con gà là những gì?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Nuôi con gà mái có ích lợi như thế nào?</p>	
<p>=&gt; Cô củng cố và giáo dục trẻ: Con gà mái là động vật nuôi trong gia đình, có đầu, thân, chân, cánh...Con gà mái đẻ trứng, thức ăn của con gà là gạo, ngô, thóc...Nuôi gà để lấy thịt làm thức ăn, đẻ trứng...</p>	

<p>+ Ngoài con gà trống các con còn biết con vật gì thuộc nhóm gia cầm nữa?</p> <p>* So sánh: Con gà trống và con gà mái</p> <p>- Giống nhau: Đều là động vật nuôi trong gia đình, thuộc nhóm gia cầm, có 2 chân, ăn gạo, ngô, thóc</p> <p>- Khác nhau: Con gà trống và con con gà mái khác nhau về tiếng kêu, con gà mái biết đẻ trứng.</p> <p>* Tranh có hình ảnh con vịt.</p> <p>- Thực hiện tương tự như nhóm 1, 2</p> <p>* So sánh: Con gà mái và con vịt:</p> <p>- Giống nhau : Đều là động vật nuôi trong gia đình, đẻ ra trứng, thuộc nhóm gia cầm, có 2 chân, ăn gạo, ngô..</p> <p>- Khác nhau: Con gà mái và con vịt khác nhau về tiếng kêu, con vịt biết bơi.</p> <p><b>3. Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh.</b></p> <p>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần .</p> <p>- Trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ.</p> <p>- Cô cho trẻ kiểm tra kết quả của 2 đội, Chúng mình vừa chơi trò gì?....</p> <p>* <b>Kết thúc:</b> Cô nhận xét và cho trẻ ra chơi</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ so sánh</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

## II. Hoạt động ngoài trời

- HDCCĐ: Quan sát con mèo
- TCVD: Mèo đuổi chuột
- Chơi tự do: Chơi với dụng cụ thể chất.

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết đặc điểm cấu tạo, tiếng kêu và lợi ích của con mèo.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, chú ý có chủ định cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ vật nuôi trong gia đình.

### 2. Chuẩn bị: Con mèo (thật). Dụng cụ thể chất.

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>- Cho trẻ đi dạo quan sát và nhận xét về thời tiết.</p> <p>* <b>Hoạt động 1: Quan sát đồ dùng dạy học của cô giáo</b></p> <p>- Cô xuất hiện con mèo thật hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là con gì? Được nuôi ở đâu?...</p> <p>- Hôm nay, cô sẽ cho lớp mình quan sát con mèo nhé.</p> <p>- Cho trẻ quan sát kỹ, cô nêu câu hỏi gợi ý</p> <p>+ Các con vừa được quan sát con gì ?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Con có nhận xét gì về con mèo ?</p> <p>+ Phần đầu như thế nào ? Con có nhận xét gì về mắt mèo ?</p> <p>+ mèo có mấy chân ? Chân mèo như thế nào ?</p> <p>+ Mèo kêu như thế nào? Cho trẻ bắt chước tiếng kêu của mèo ?</p> <p>+ Người ta nuôi mèo để làm gì ?</p> <p>+ Mèo thuộc nhóm gia súc hay gia cầm</p> <p>- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ con mèo nhưng không nên ôm ấp vì mất vệ sinh.</p> <p><b>* Hoạt động 2: TCVD “Mèo đuổi chuột ”</b></p> <p>+ Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi.</p> <p>+ Tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>+ Cô bao quát cho trẻ chơi.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Chơi với dụng cụ thể chất.</b></p> <p>- Trẻ tham gia chơi với các đồ dùng dụng cụ thể chất</p> <p>- Cô bao quát trẻ nhắc nhở trẻ chơi đảm bảo an toàn</p> <p><b>* Nhận xét- kết thúc</b></p> <p>Nhắc trẻ thu dọn lá cây vào lớp rửa tay sạch sẽ</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

### III. Hoạt động chiều: Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

\*Kiến thức:

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

\*Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

\* Thái độ: Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan. Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

#### 2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát quen thuộc (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...). Phiếu bé ngoan

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <p>- Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí.</p> <p>- Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ- Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</b></p> <p>- Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện...</p> <p>- Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>- Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</b></p> <p>- Trước khi bình bầu bé ngoan lớp mình hãy nhắc lại các tiêu chí cần đạt để được phiếu bé ngoan là gì nào?...</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đi học đều, đúng giờ</li> <li>2. Trang phục, đầu tóc gọn gàng, sạch sẽ</li> <li>3. Biết chào hỏi, lễ phép.</li> <li>4. Ngoan, đoàn kết, giúp đỡ bạn</li> <li>5. Tham gia các hoạt động trong ngày, trong tuần</li> </ol> <p>- Đó là các tiêu chí cần đạt để được phiếu bé ngoan, bây giờ cô và các con mình sẽ bình xét xem hôm nay bạn nào đạt được các tiêu chí trên nhé.</p> <p>- Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả.</p> <p>- Trao phiếu bé ngoan cho những bạn được bình chọn nhiều nhất.</p> <p><b>* Hoạt động 4: Kết thúc</b></p> <p>- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.</p> <p>- Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình.</p>	<p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ đếm cùng cô</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....

Biện pháp khắc phục:

.....

---

## **CHỦ ĐỀ NHÁNH II: MỘT SỐ ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

**(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 22/12-> 26/12/ 2025)**

### **1. Yêu cầu**

#### **a. Kiến thức**

- Trẻ biết tên và nhận dạng được một số động vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, gấu, khỉ, nai, sóc...

- Trẻ biết tên và nêu lên những điểm giống nhau, khác nhau qua một số đặc điểm nổi bật về cấu tạo, vận động, thức ăn, thói quen thích nghi với môi trường sống của một số loài vật sống trong rừng.

- Biết quan sát, so sánh, nhận xét những đặc điểm rõ nét của 2 con vật, biết vì sao cần phải bảo vệ các loài động vật quý hiếm, chống nạn phá rừng, săn bắt thú.

- **MT75\***: Mô tả được các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.

- **MT98\***: Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.

- **MT135\***: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện được sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...

- **MT58**: Sử dụng được cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.

#### **b. Kỹ năng**

- Rèn khả năng quan sát, so sánh, phân loại theo đặc điểm.

- Phát triển vốn từ, kỹ năng diễn đạt câu đầy đủ.

- Phát triển kỹ năng vận động mô phỏng đáng đi – tiếng kêu của động vật.

- Rèn kỹ năng bảo vệ môi trường (không vứt rác, giữ góc chơi sạch).

- Kỹ năng hợp tác khi chơi nhóm, làm sản phẩm tạo hình.

**MT11\***: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động Bò trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.

#### **c. Thái độ**

- Yêu quý động vật rừng, biết trân trọng thiên nhiên.

- Hứng thú khi tham gia các hoạt động khám phá, tạo hình, chơi đóng vai.

- Mạnh dạn chia sẻ ý kiến và nêu hiểu biết của mình.

- Hứng thú khi tham gia hoạt động trải nghiệm

### **2. Chuẩn bị:**

#### **a. Trang trí tạo môi trường lớp học**

##### **\*Môi trường trong lớp học:**

- Tranh ảnh động vật rừng: voi, hổ, gấu, báo, khỉ, nai, sóc...

- Video clip: “Thế giới rừng xanh”, “Động vật hoang dã”.

- Vật liệu tạo hình: bìa màu, lá cây khô, giấy nhún, hộp sữa, len, kéo dán.

- Nhạc: “Đi vào rừng xanh”, “Chú voi con ở Bản Đôn”, “Gấu qua cầu”.

- Sách truyện: “Chú voi con”, “Khỉ và cá sấu”, “Gấu qua cầu”.

- **Vở làm quen với toán, tạo hình.**

- **Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng**

- **Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian**

- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề
- Thẻ phân loại nhóm thú ăn cỏ - thú ăn thịt.
- Tranh bày tranh ảnh, mô hình động vật trong rừng.

**\* Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

**b. Đồ dùng dạy học của cô:**

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len... ở các góc hoạt động

**c. Tài liệu, học liệu của trẻ:**

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

**3. Các hoạt động theo tuần**

**3.1. Đón trẻ**

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân
- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về tình hình ăn, ngủ, học, chơi của trẻ ở lớp
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi cùng các bạn
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh, các góc chơi.
- Trò chuyện với trẻ về các con vật mà bé biết
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

**3.2. Thẻ đục sáng:**

**a. Mục đích:**

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

**b. Chuẩn bị:**

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

**c. Tiến hành:**

- a. Khởi động: Cô cho trẻ nghe theo nhạc ra sân xếp hàng.
  - b. Trọng động:
- Động tác hô hấp: Giả động tác gà gáy, ...

- Trẻ hát và tập các động tác với sự hướng dẫn của cô bài hát: “ Baby shark &quot;. “con cào cào”...

- Tay:

+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp với nắm, mở bàn tay)

+ Đưa ra trước, gập khuỷu tay.

- Lưng, bụng, lườn:

+ Cúi người về phía trước, ngửa người ra sau. Nghiêng người sang trái, sang phải

- Chân: Ngồi xổm, đứng lên

+ Bật lên trước, ra sau, sang bên.

\* Trò chơi: Bắt chước tạo dáng....

3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

### **3.3 Hoạt động góc**

a) Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc xây dựng: Xây vườn bách thú

- Góc nghệ thuật: Tô màu một số con vật sống trong rừng.

- Góc học tập: Xem tranh về các con vật.

- Góc phân vai: Cửa hàng bán con giống

- Góc thiên nhiên: **Tưới cây, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên**

**b) Mục đích, yêu cầu.**

**+ Kiến thức**

- Trẻ chú ý lắng nghe và trao đổi với bạn trong quá trình chơi

- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định khi thao tác để xây vườn bách thú

- Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau

- Trẻ biết lật từng trang sách lần lượt từ trang đầu đến trang cuối để xem hình các con vật sống dưới nước

- Trẻ biết xem tranh, nhận xét kể chuyện, về đặc điểm các con vật sống dưới nước

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp

- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định

- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai

**+ Kỹ năng**

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các nguyên liệu để xây dựng vườn bách thú

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp

- Biết sử dụng dụng cụ âm nhạc để biểu diễn các bài về con vật

**+ Thái độ**

- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định

- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai.

**c) Chuẩn bị**

- Bố trí các góc chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ hoạt động và đi lại liên kết các góc chơi
- Hàng rào, mô hình nhà ở, các loại cây xanh, vật liệu xây dựng: gạch, sỏi, đá,....
- Vở vẽ, bút chì, sáp màu
- Các loại đồ dùng gia dụng tại góc phân vai .
- Bộ dụng cụ chăm sóc cây

#### **d) Tiến hành hoạt động**

- Thỏa thuận chơi: Cô giới thiệu các góc chơi, nội dung chơi ở từng góc. Cho trẻ lựa chọn góc chơi, vai chơi và bầu bạn nhóm trưởng điều khiển cuộc chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng trẻ tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình chơi cô đàm thoại cùng trẻ phát triển ngôn ngữ. Cô có thể cho trẻ giao lưu và đổi vai chơi của mình.
  - + Đến góc xây dựng- kỹ thuật: Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây dựng gì thế? Để xây dựng được vườn bách thú các bác cần sử dụng những nguyên vật liệu nào? Cách bố trí sắp xếp ra sao? Vườn bách thú có con vật gì?
  - + Đến góc phân vai- công nghệ: Các bác ơi hôm nay các bác đi đâu thế? Ở cửa hàng bán những con giống gì? Các con vật đó như thế nào?...
  - + Đến góc âm nhạc- nghệ thuật: Chào các bác tí hon! Hôm nay các bác tô màu những con vật gì thế? Các con vật ở chủ đề gì? Các bác định đặt tên cho sản phẩm của mình là gì?
  - + Đến góc thư viện- đọc- toán: Hôm nay các con có nhiều sách tranh quá! Đây là tranh gì các con? Các con vật này sống ở đâu? Đó là con vật hiền lành hay hung dữ?...
  - + Đến góc thiên nhiên- khoa học: Các bác làm gì vậy? Đây là những loại cây nào? Các bác chăm sóc như thế nào để cây phát triển tốt? Ngoài nước ra thì cây cần gì để phát triển tốt?
- Kết thúc chơi: Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét lại và mời trẻ về nhóm xây dựng để xem các bạn xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng vườn bách thú của mình. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

### **3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc: Làm con gấu bằng bìa cattoong**

#### **4. Hoạt động soạn theo ngày**

**Thứ hai ngày 22 tháng 12 năm 2025**

#### **I. Hoạt động học: Phát triển thể chất**

**Trườn theo hướng thẳng**

##### **1. Mục đích**

##### **a. Kiến thức:**

- Trẻ biết tên vận động và biết kết hợp tay chân nhịp nhàng trườn liên tục theo hướng thẳng, không trườn chệch ra ngoài, tới đích đã được quy định
- Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi và chơi tốt trò chơi Chung sức

##### **b. Kỹ năng:**

- Dạy trẻ kỹ năng nhanh nhẹn và khéo léo của cơ thể khi thực hiện vận động Trườn theo hướng thẳng
- Rèn trẻ kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích
- Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, trọn câu.

### Thái độ:

- Giáo dục trẻ có ý thức tập trung, tham gia tích cực và hứng thú trong giờ học, vâng lời cô giáo
- Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục để giúp cho cơ thể khoẻ mạnh

### 2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, an toàn cho trẻ. Vòng thể dục, đích, dây kéo co

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra sức khỏe trẻ</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khởi động</li> <li>+ Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó lấy vòng về thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ.</li> <li>- Trọng động:</li> <li>+ ĐT tay: 2 tay đưa vòng ra trước, lên cao 2lx8n</li> <li>- ĐT bụng lườn: Nghiêng người sang hai bên 2lx8n</li> <li>- ĐT chân: Hai tay đưa vòng ra phía trước, ngồi xổm, đứng lên 2lx8n</li> <li>- ĐT bật: Bật tách chân, khép chân 2lx8n</li> </ul> <p><b>* Vận động: Bò theo hướng thẳng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên vận động</li> <li>- Cô mời 1-2 trẻ trải nghiệm với những vận động mà trẻ thích</li> <li>+ Cô vận động lần 1: Trộn vụn</li> <li>+ Cô vận động lần 2 + phân tích:</li> </ul> <p>Tư thế chuẩn bị: Tư thế chuẩn bị cô sẽ nằm sấp người xuống sàn, hai tay để sát vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh “bắt đầu” cô sẽ sử dụng cẳng tay và cẳng chân trườn sát người xuống mặt sàn, lưu ý trường với tay nọ và chân kia, mắt luôn nhìn thẳng và thực hiện trườn về phía trước</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện:</li> <li>+ Cô mời 2 trẻ giỏi lên thực hiện trước</li> <li>+ Sau đó cô cho lần lượt trẻ lên thực hiện, cô quan sát xem cháu nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại.</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

* Cùng cô: Lớp mình vừa thực hiện xong vận động gì ? thực hiện như thế nào?...	Trẻ trả lời
* TCVD: “Kéo co” - Cô giới thiệu cách chơi - luật chơi - Cho trẻ chơi 2- 3 lần - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 2-3 phút * <b>Hoạt động 3:Nhận xét - kết thúc.</b>	Trẻ chơi

## II. Hoạt động ngoài trời:

- **HĐCCĐ: Đạo chơi, ngắm hoa vườn trường**

- **TCVD: Kéo co**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được các đặc điểm, tên gọi một số cây hoa.
- Trẻ gọi tên đúng các bộ phận của cây như : lá cây, thân cây, hoa.
- Trẻ biết tên và cách chơi trò chơi vận động.
- Rèn luyện khả năng quan sát, chú ý.
- Phát triển các kỹ năng vận động, khéo léo khi tham gia trò chơi.
- Kích thích sự tò mò ham hiểu biết của trẻ về môi trường xung quanh.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý cây xanh và bảo vệ môi trường.
- Giáo dục: Trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần tập thể

### 2. Chuẩn bị

- Một số cây hoa.
- Sân chơi sạch, rộng, thoáng mát, dây thừng

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* <b>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức :</b> - Cô và trẻ hát bài hát: “Màu hoa” và trò chuyện về bài hát -> Giáo dục: Để có những bông hoa có màu sắc đẹp thì các con phải chăm tưới cây và không ngắt lá bẻ cành các con có đồng ý không?	Trẻ hát  Trẻ lắng nghe
* <b>Hoạt động 1: Nội dung</b> - Cô cho trẻ đi dạo chơi đến thăm quan vườn hoa và trò chuyện với trẻ. - Cô và các con đến thăm quan vườn gì? - Các con có biết đây là vườn hoa gì không? - Hoa màu gì, cánh hoa như thế nào? - Hoa có mùi như thế nào? - Cô chỉ vào lá cây và hỏi trẻ? - Lá cây có màu gì nào? - Hoa màu gì, cánh hoa như thế nào?	Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoa có mùi như thế nào?</li> <li>- Chúng mình có nhìn thấy ngoài lá màu xanh còn có rất nhiều lá màu vàng, các con có biết vì sao lá vàng không?</li> <li>- Mùa đông lá chuyển sang màu vàng và khi có gió lá sẽ rụng xuống đấy.</li> <li>- Các con thấy những bông hoa này có rất nhiều màu sắc và rất đẹp, hằng ngày các con phải làm gì?</li> <li>-&gt; Giáo dục: các con ạ để có những bông hoa đẹp thì các con phải tưới cây, nhổ cỏ và không ngắt lá bẻ cành, các con có đồng ý không nào.</li> <li><b>* TCVD: Kéo co</b></li> <li>- Cô gọi dẫn các nhóm trẻ vào chơi trò chơi vận động.</li> <li>- Cô giới thiệu cách chơi trò chơi</li> <li>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần</li> <li><b>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</b></li> <li>- Cho trẻ chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời</li> <li>- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi</li> <li><b>* Hoạt động 3: Kết thúc</b></li> <li>- Tập chung, nhận xét buổi chơi khen trẻ, cho trẻ vệ sinh rửa tay và đi vào lớp</li> </ul>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

### III. Hoạt động chiều: Ôn luyện các bài thơ đã học

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả và nội dung chính của bài.
- Trẻ đọc diễn cảm, rõ lời, đúng nhịp thơ; biết thể hiện cảm xúc qua giọng điệu.
- Trẻ yêu thích thơ ca, mạnh dạn thể hiện trước tập thể.

#### 2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài thơ.
- Thẻ hình, bông hoa, vòng hoa để thưởng cho trẻ.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ cùng hát một bài quen thuộc.</li> <li>- Cô hỏi:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ “Tuần trước chúng mình đã học bài thơ gì nhỉ?”</li> <li>+ “Tác giả là ai?”</li> <li>+ “Bài thơ nói về điều gì?”</li> </ul> </li> <li>- Mời 1–2 trẻ đọc lại bài thơ.</li> <li>- Cô nhận xét, khen ngợi, sau đó đọc mẫu diễn cảm lại 1 lần.</li> <li><b>* Luyện đọc theo hình thức</b></li> <li>- Cả lớp đọc thơ cùng cô.</li> <li>- Nhóm bạn trai đọc, nhóm bạn gái đọc.</li> <li>- Từng tổ, từng nhóm nhỏ đọc nối tiếp.</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân đọc – cô động viên trẻ nhút nhát.</li> <li>- Có thể cho trẻ đọc kết hợp với động tác minh họa, gõ nhịp, hoặc thi đọc diễn cảm.</li> <li>- Cô hỏi lại tên bài thơ, tác giả.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương trẻ đọc tốt.</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	---

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
  - Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

---

**Thứ ba ngày 23 tháng 12 năm 2025**

#### I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

### Nhận biết các buổi sáng- trưa- chiều - tối

#### 1. Mục đích:

##### a. Kiến thức:

- Trẻ gọi đúng tên các buổi trong ngày: Buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, buổi tối.
- Trẻ biết phân biệt các buổi trong ngày theo dấu hiệu thời gian và các hoạt động trong ngày của trẻ.

##### b. Kỹ năng:

Rèn kỹ năng nhanh nhẹn trong nhận biết và gọi tên theo thứ tự các buổi trong ngày

##### c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động vào các buổi trong ngày

#### 2. Chuẩn bị:

- Video, hình ảnh các buổi trong ngày
- Nhạc các bài hát: Gà gáy le te, đi học về, thể dục sáng, giờ ăn đến rồi, chúc bé ngủ ngon, tiếng chú gà trống gọi, chào ngày mới.
- Tranh nội cảnh sinh hoạt con người theo thứ tự thời gian trong ngày, bút màu.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>*Giai đoạn 1: Trải nghiệm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ hát bài: “ Tiếng chú gà trống gọi”</li> <li>* Trò chuyện:</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện cùng cô</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú gà trống gáy ò ó o... gọi những ai thức dậy?</li> <li>- Sau một đêm ngủ dậy, khi chú gà trống cất tiếng gáy vang gọi ông mặt trời và mọi người cùng thức dậy, đó là bắt đầu một ngày mới.</li> <li>- Để biết thứ tự các buổi trong ngày các con đi về chỗ ngồi để cùng cô tìm hiểu nhé!</li> </ul>	Trẻ lắng nghe
<p><b>*Giai đoạn2: Phân tích trải nghiệm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn luyện tập gọi tên các buổi sáng, trưa, chiều, tối.</li> <li>+ Cô lần lượt hướng dẫn cho trẻ tìm xung quanh lớp các bức tranh thể hiện được nội dung về sáng, trưa, chiều, tối và nói về các hoạt động của buổi đó trong bức tranh, sau khi trẻ nói xong cô chốt lại cho trẻ khắc sâu.</li> </ul>	Trẻ thực hiện
<p><b>*Giai đoạn3: Khái quát hóa khái niệm</b></p>	
<p><b>Nhận biết các buổi sáng- trưa- chiều - tối</b></p>	
<p><b>* Buổi sáng:</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi ông mặt trời thức dậy các chú gà trống cất tiếng gáy vang gọi các con thức dậy gọi là buổi gì?</li> </ul>	Trẻ lắng nghe và trả lời
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ xem hình ảnh thiên nhiên vào lúc buổi sáng:</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Buổi sáng con dậy mấy giờ? Các con làm gì vào buổi sáng?</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mấy giờ con đi học? có những hoạt động nào ở trường diễn ra vào buổi sáng?</li> </ul>	Trẻ trả lời.
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Buổi sáng mặt trời to, có màu đỏ, lúc mặt trời lên còn gọi là “bình minh”, có nhiều hoạt động diễn ra trong buổi sáng: bố mẹ đi làm, các con đến trường được học bài cùng các bạn, buổi sáng kết thúc khoảng thời gian 10h của ngày.</li> </ul>	Trẻ lắng nghe
<p><b>* Buổi trưa:</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lúc ông mặt trời lên cao gọi là buổi nào?</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ xem slide hình ảnh về buổi trưa:</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỏi ý kiến trẻ về bầu trời, mặt trời buổi trưa</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi ông mặt trời lên cao, bầu trời trong xanh, có nắng chói chang đó là buổi trưa (Mở rộng những ngày không có nắng)</li> </ul>	Trẻ trả lời.
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi ra đường vào buổi trưa chúng ta phải làm gì?</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Buổi trưa ở trường mầm non có hoạt động gì?</li> </ul>	Trẻ trả lời.
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Buổi trưa bắt đầu khoảng từ 10h - 2h chiều. Sau khi các con ngủ trưa dậy là hết buổi trưa, các con được làm gì? Đó là bước sang buổi nào trong ngày?</li> </ul>	
<p><b>* Buổi chiều:</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Buổi chiều các cô tổ chức hoạt động gì? Lúc nào được bố mẹ đón về?</li> </ul>	Trẻ trả lời.
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Buổi chiều về các con làm gì? Cô mở slide cảnh buổi chiều và hỏi trẻ</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông mặt trời buổi chiều như thế nào?</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lúc mặt trời lặn còn gọi là lúc “Hoàng hôn”</li> </ul>	
<p><b>* Buổi tối:</b></p>	

<p>- Chỉ trẻ xem slide hình ảnh các hoạt động của con người vào buổi tối. Con cho cô biết các hoạt động của con và gia đình diễn ra vào buổi tối</p> <p>- Buổi tối bầu trời có màu đen, có trăng, sao và muốn nhìn rõ mọi vật phải dùng đèn thấp sáng, sau khi trẻ và mọi người đi ngủ lúc đó gọi là đêm</p> <p>* Ngày gồm một giai đoạn trời sáng ( ban ngày) và một giai đoạn trời tối ( ban đêm) và đó cũng là một quá trình nối tiếp của sáng, trưa, chiều, tối.</p> <p>- Một ngày có bao nhiêu buổi? Thứ tự các buổi trong ngày</p> <p>- Cô cho trẻ đọc to các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối.</p> <p>- Sự lặp lại một quá trình sáng, trưa, chiều, tối gọi là: “cả ngày”</p>	Trẻ lắng nghe.
<p><b>2. Luyện tập:</b></p> <p>- Trải nghiệm của trẻ qua chơi lô tô: sắp xếp thứ tự các buổi trong ngày.</p> <p>- Cô cho trẻ lấy đồ dùng, hỏi trẻ hình ảnh nào nói về buổi sáng ( trưa, chiều, tối)? tại sao con biết?</p> <p>- Cô cho trẻ phát âm các buổi trong ngày?</p> <p>* Giáo dục: Muốn người khỏe mạnh phải chăm tập thể dục, ăn khỏe, thực hiện đúng lịch sinh hoạt mỗi ngày ở trường mầm non cũng như ở nhà.</p>	Trẻ thực hiện Trẻ trả lời.
<p><b>*Giai đoạn4: Thực hành chủ động</b></p> <p>- Trò chơi “Nói tranh theo thứ tự thời gian”</p> <p>- Luật chơi: Nói cảnh sinh hoạt của con người theo đúng thứ tự thời gian.</p> <p>- Cách chơi: Trẻ vẽ 3 nhóm, dùng bút dạ nói cảnh sinh hoạt trong ngày theo đúng thứ tự thời gian: Sáng- trưa - chiều - tối</p> <p>- Cô nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi</p> <p><b>* Nhận xét, kết thúc.</b></p> <p>Cô cùng trẻ vận động bài hát: Chào ngày mới</p>	Trẻ thực hiện  Trẻ thực hiện

## II. Hoạt động ngoài trời:

- HĐCCĐ: Quan sát: Bầu trời.
- TCVD: Kéo cưa lừa xẻ
- TCTD: Bện mề bằng lá chuối

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ ra sân được hít thở không khí trong lành, được vui chơi tự do để phát triển sức khỏe và thể lực. Trẻ chú ý quan sát và nắm được một số đặc điểm của bầu trời: Trời trong xanh, có gió.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ thân thể.

### 2. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, bằng phẳng. Lá chuối

### 3. Tiến hành hoạt động

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xúm xít xúm xít</li> <li>- Các con ơi hôm nay thời tiết rất là đẹp đấy cô và các con cùng nhau ra sân quan sát bầu trời của ngày hôm nay nhé!</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát bầu trời.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô lắc xác xô</li> <li>- Các con ơi hôm nay cô thấy thời tiết rất là đẹp đấy vậy các con hãy ngẩng mặt lên quan sát trên bầu trời xem hôm nay thời tiết như thế nào?</li> <li>+ Quan sát trên trời chúng mình thấy có gì nào?</li> <li>+ Gió có thổi không? Tại sao con biết?</li> <li>- Cô gọi 2-3 trẻ trả lời cô</li> <li>+ Khi ra ngoài trời có nắng các con phải làm gì?</li> <li>-&gt;À Đúng rồi trời nắng thì sẽ có ông mặt trời toả những tia nắng.Khi trời nắng thì sẽ có đám mây trắng khắp bầu trời đấy</li> <li>- Khi trời mưa thì bầu trời sẽ như thế nào?</li> <li>-&gt;Khi trời mưa bầu trời sẽ sẫm tối và những đám mây đen và cũng có thể xuất hiện sấm và chớp rất nguy hiểm đấy các con ạ</li> <li>=&gt;Giáo dục trẻ biết: các con ạ khi trời nắng các con phải đội mũ, mặc áo dài , khi trời mưa phải biết che ô , để tránh bị ốm và mặc quần áo phù hợp với thời tiết để cơ thể của chúng mình luôn được khoẻ mạnh các con nhé.</li> <li>- TCVD: Tìm bạn.</li> <li>+ Cô cho trẻ vừa chơi vừa hát bài “Tìm bạn thân”</li> <li>+ Cho trẻ chơi 3, 4 lần.</li> <li>- TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.</li> <li>+ Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường.</li> <li>+ Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc nhận xét, tuyên dương trẻ.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ quan sát và trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ chơi</li> </ul>

### III. Hoạt động chiều: Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

##### a. Kiến thức:

- Trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp đúng theo qui định của lớp.

##### b. Kỹ năng:

- Rèn trẻ có thói quen tự giác, khi chơi xong biết cất, thu dọn gọn gàng đồ chơi đúng nơi quy định .

- Trẻ có ý thức tự giác về nhiệm vụ của mình khi chơi xong

##### c. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

- Qua bài học trẻ biết thể hiện thái độ không đồng tình không ủng hộ các bạn chưa có ý thức cất dọn đồ chơi .

- Một số bài thơ bài hát ,truyện kể có nội dung giáo dục việc tự cất đồ chơi

- Đồ chơi 3 góc: Góc phân vai , góc XD, góc nghệ thuật.

## 2. Chuẩn bị

- Một số bài thơ bài hát ,truyện kể có nội dung giáo dục việc tự cất đồ chơi

- Đồ chơi 3 góc: Góc phân vai , góc XD, góc nghệ thuật.

## 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <p>- Cô kể cho cả lớp nghe câu chuyện. “Một cậu bé không biết giữ gìn đồ chơi”.Sau đó cô gợi ý trò chuyện với trẻ tìm hiểu ý nghĩa của việc tự cất đồ chơi qua nội dung câu chuyện .</p> <p>- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện nói về điều gì?</p> <p>- Còn các con thì sao, khi chơi đồ chơi ở lớp cũng như ở nhà chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Nếu có bạn chơi xong không biết cất đồ chơi thì chúng mình phải làm gì nhỉ?</p> <p>- Cô giáo dục : Các con ạ chơi xong ở nhà cũng như ở trường chúng mình phải biết giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi đúng nơi quy định để đồ chơi luôn mới đẹp các con có đồng ý với cô không nào</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <p><b>Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định</b></p> <p>- Để thuận lợi cho việc cất đồ chơi đúng nơi quy định cô sẽ phân lớp mình thành 3 nhóm sắp xếp đồ chơi gọn gàng nhé.</p> <p>- Nhóm 1 sẽ sắp xếp đồ chơi góc phân vai cho cô nhé .</p> <p>- Nhóm 2 sắp xếp đồ chơi góc xây dựng</p> <p>- Nhóm 3 sắp xếp đồ dùng góc học tập</p> <p>- Cô tập chung trẻ lại hỏi tên đồ chơi, đồ chơi của góc chơi nào?</p> <p>- Khi về góc sắp xếp chúng phải xếp như thế nào?....</p> <p><b>* Giáo dục:</b></p> <p>- Khi về tổ xếp các con xếp nhẹ nhàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định.</p> <p>Và khi xếp đồ chơi lên giá còn bụi bẩn thì chúng mình giúp cô lau đi và xếp lên .</p> <p><b>*Cô cho trẻ thực hiện:</b></p> <p>- Sắp xếp đồ chơi lên giá đồ dùng đúng theo quy định cô đưa ra.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

- Cô bao quát trẻ và hướng dẫn trẻ cất đúng nơi quy định. - Cô nhận xét từng tổ. Cho trẻ nói cảm nhận khi xếp xong...	Trẻ lắng nghe
<b>3. Kết thúc .</b> - Cô nhận xét, động viên trẻ. - Cho cả lớp đọc bài thơ “Giờ chơi” và ra rửa tay.	Trẻ thực hiện

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
  - Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

---

**Thứ 4 ngày 24 tháng 12 năm 2025**

#### I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

##### **Kể chuyện: Dê con nhanh trí - Phỏng theo truyện kể dân tộc Thái**

#### 1. Mục đích:

##### a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên truyện, tên các nhân vật, hoạt động của các nhân vật và hiểu nội dung câu chuyện. Trẻ nắm được trình tự diễn biến truyện. Trẻ nhớ và phân biệt được giọng điệu của các nhân vật.

##### b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nghe hiểu và thể hiện được giọng điệu của các nhân vật. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

##### c. Thái độ:

- Trẻ yêu thích môn học, tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô, đoàn kết giúp đỡ bạn bè.

#### 2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung truyện. Que chỉ, máy tính
- Video minh họa câu chuyện

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* <b>Hoạt động 1: Gây hứng thú</b> - Các con hãy lại đây với cô nào! Các con đã được đi chơi ở vườn bách thú hay thảo cầm viên bao giờ chưa? Đây chính là	Trẻ thực hiện

<p>những khu rừng thu nhỏ đầy các con ạ!</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bạn nào biết trong rừng có những con vật nào không?</li> <li>- Như vậy là trong rừng có rất nhiều con vật phải không nào? Các con hãy quan sát bức tranh của cô nhé! (trình chiếu slide)</li> <li>- Chúng ta có rất nhiều con vật ở đây, có gấu trúc này, hổ, báo, hươu cao cổ,....</li> <li>- Trong rừng còn có rất nhiều con vật khác các con ạ! Hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe 1 câu chuyện cổ tích kể về mẹ con nhà chú dê và con chó sói hung ác đấy!.Câu chuyện mang tên: “Dê con nhanh trí”. Các con lắng nghe nhé</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Kể chuyện “Dê con nhanh trí</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô kể lần 1: Cô kể chuyện bằng giọng kể diễn cảm kết hợp điệu bộ, cử chỉ minh họa.</li> <li>- Cô vừa kể cho lớp mình nghe câu chuyện gì?</li> <li>- Để biết rõ các chú Dê con có ra mở cửa cho sói vào không, các con lắng nghe cô kể chuyện “Dê con nhanh trí” kết hợp với hình ảnh nhân vật nhé.</li> </ul> <p>+ Kể lần 2: Kể chuyện trên máy tính</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con vừa nghe cô kể chuyện gì?</li> </ul> <p>* Giảng nội dung: Câu chuyện kể về 2 mẹ con chú dê và con chó sói hung ác, khi Dê mẹ đi ăn cỏ ngoài đồng, để dê con ở nhà trông nhà, thì con chó sói hung ác đã tìm đủ mọi cách để ăn thịt dê con đấy, cuối cùng vì thông minh nhanh trí, dê con đã đuổi được Sói đi và ko bị Sói ăn thịt.</p> <p>* Câu hỏi đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong chuyện có những nhân vật nào? (dê mẹ, dê con và sói.)</li> <li>- Trước khi đi ra đồng, dê mẹ dặn dê con như thế nào?</li> <li>- Dê con thông minh hỏi: “nhưng nếu lúc mẹ về, làm thế nào để con biết mà mở cửa?” thì dê mẹ đã dặn dê con như thế nào?</li> <li>- Khi dê mẹ đi khỏi, con sói liền tiến đến gõ cửa và nói gì các con nhỉ? Dê con có mở cửa không các con?</li> <li>- Dê con cúi xuống nhìn qua khe cửa và thấy chân sói, dê con đã lớn tiếng nói gì các con nhỉ?</li> <li>- Lúc này con sói đã chịu bỏ cuộc chưa các con? Vậy sói đã làm gì tiếp theo nhỉ?</li> <li>- Dê con nhìn qua khe cửa thấy 4 chân trắng nhưng dê con lại thấy mùi hôi, trong khi dê mẹ lại thơm mùi sữa, lúc đó dê con đã làm gì hả các con?</li> <li>- Và dê con nhìn thấy gì các con nhỉ?</li> <li>- Khi đó dê con đã lớn tiếng nói gì các con?</li> <li>- Lúc này sói đã chịu thua chưa?</li> <li>- Lát sau dê mẹ về, gõ cửa và nói “con sói hung ác đuổi cô nó</li> </ul>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe. Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p>
--	---

<p>đi” thì dê con nhận ra ngay giọng mẹ nhưng dê con còn cúi xuống khe cửa nhìn thấy 4 chân trắng, bắc ghế nhìn qua khe tường thấy đôi tai trắng của mẹ, lúc đó dê con mới mở mở cửa đây. Dê con kể cho dê mẹ nghe chuyện chó sói lừa mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dê mẹ đã khen dê con như thế nào các con nhỉ?</li> <li>- Câu chuyện “Dê con nhanh trí” có hay không các con?</li> <li>- Câu chuyện đã được chuyển thể thành phim hoạt hình nữa đây các con ạ! Cô và các con cùng xem nhé! (Cô trình chiếu video)</li> </ul> <p>+ Kể chuyện lần 3: Cho xem hoạt hình “Dê con nhanh trí”</p> <p><b>* Hoạt động 3: Cho trẻ kể chuyện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp kể chuyện- 3 tổ kể chuyện nối tiếp nhau</li> <li>- Cô làm người dẫn truyện trẻ đóng vai các nhân vật trong truyện</li> <li>- Qua câu chuyện chúng mình thấy dê con là người như thế nào nhỉ?</li> <li>- Trong truyện các con không thích nhân vật nào? Vì sao?</li> <li>- Như vậy chúng mình nên học theo nhân vật nào nhỉ?</li> </ul> <p>=&gt; Giáo dục: Chúng mình phải học tập bạn dê con nhé. Các con phải vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo, không được đi theo người lạ nhé. Ở lớp các con phải đoàn kết, giúp đỡ bạn bè, không được bắt nạt các bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu các con bắt nạt bạn thì giống nhân vật nào rồi?</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 4: Trò chơi: “Bịt mắt bắt dê”.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay cô đã đi qua 1 khu rừng có rất nhiều các bạn dê các con ạ, các bạn ấy rủ cô chơi 1 trò chơi nhưng cô bảo để cô về rủ các bạn lớp 4A cùng tham gia. Các con có đồng ý tham gia trò chơi cùng cô không nào?</li> <li>- Chúng mình cùng chơi trò “Bịt mắt bắt dê”. Bạn nào làm người bị bịt mắt nào?</li> <li>- Cho trẻ chơi 2-3 lần</li> <li>- Kết thúc : Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</li> </ul>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ chú ý xem</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát con thỏ**
- **TCVĐ: Trời nắng, trời mưa**
- **Chơi tự do: Nhặt lá rụng xếp hình theo ý thích**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm cấu tạo, thức ăn, vận động, sinh của con thỏ, ích lợi của con thỏ. Trẻ biết thỏ thuộc nhóm động vật hiền lành.
- Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng diễn đạt câu.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương, bảo vệ các con vật.

### 2. Chuẩn bị

- Con thỏ, lá cây

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dẫn dò trẻ trước lúc ra sân</li> <li>- Cho trẻ ra sân quan sát nêu nhận xét về thời tiết</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Quan sát con thỏ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô xuất hiện con thỏ cho trẻ quan sát, hỏi trẻ:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đây là con gì?, lông thỏ màu gì?, tai thỏ như thế nào?</li> <li>+ Thỏ sống ở đâu? Thức ăn của thỏ là gì?</li> <li>+ Thỏ đẻ con hay đẻ trứng. Khi nuôi Thỏ con sẽ làm gì?</li> </ul> </li> <li>-&gt; Cô khái quát chung, giáo dục trẻ yêu động vật, biết bảo vệ chăm sóc con vật nuôi</li> </ul> <p><b>* TCVD: Trời nắng trời mưa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giới thiệu tên trò chơi: “Trời nắng trời mưa”</li> <li>- Cô nêu cách chơi: Khi có hiệu lệnh "Trời nắng", trẻ tự do đi lại hoặc nhảy múa xung quanh.</li> <li>+ Khi nghe hiệu lệnh "Trời mưa" (kèm theo âm thanh như gõ xắc xô, trống dồn dập), trẻ phải nhanh chóng chạy vào một "nơi trú mưa" để không bị "ướt".</li> <li>- Luật chơi: Trẻ nào không tìm được nơi trú ẩn sẽ bị loại khỏi lượt chơi hiện tại.</li> <li>+ Cho tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</li> </ul> <p><b>*TCTD: Nhặt lá rụng xếp hình theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô chia lớp thành 3 nhóm, các nhóm có nhiệm vụ đi nhặt lá cây rụng về nhóm mình cùng thảo luận và xếp hình theo ý thích của trẻ</li> <li>- Cô bao quát và hướng dẫn trẻ trong quá trình trẻ chơi</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 3: Kết thúc:</b></p> <p>Cô nhận xét rút kinh nghiệm cho buổi hoạt động.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

### III. Hoạt động chiều: Múa, hát các bài trong chủ đề

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

##### a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ và hát, vận động đúng một số bài hát quen thuộc trong chủ đề
- Biết tên bài hát, nội dung ngắn gọn.

##### b. Kỹ năng:

- Phát triển kỹ năng ca hát, biểu diễn, lắng nghe, và chơi trò chơi âm nhạc.

##### c. Thái độ:

- Hứng thú tham gia, yêu quý động vật, đoàn kết với bạn bè.
- Yêu thích hoạt động âm nhạc.

#### 2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề: Cá vàng bơi, đồ bạn, một con mèo, con gà trống, Gà trống mèo con và cún con, chú ếch con, con chim vành khuyên
- Nhạc cụ gõ đơn giản: Trống lắc, xúc xắc, phách tre.

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Ôn định – Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “ Vũ điệu hoá đá”</li> </ul> <p><b>* Ôn các bài hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc lại từng bài và hát kết hợp vận động minh họa theo nhịp bài hát, hát với nhiều hình thức</li> <li>- Cả lớp cùng hát, vận động bài “Cá vàng bơi”, con gà trống</li> <li>- Nhóm bạn hát, vận động “Đồ bạn”</li> <li>- Cá nhân hát, vận động (cô khuyến khích nhưng không ép buộc trẻ).</li> <li>- Khi hát, cô khuyến khích trẻ dùng nhạc cụ gõ đệm hoặc vận động minh họa.</li> </ul> <p><b>* Trò chơi âm nhạc: Nhảy theo nhạc và tranh ghế</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi:</li> <li>+ Cô đã sắp ghế thành một vòng tròn (3 cái ghế) và mời 4 người tham gia. Các bạn vừa vỗ tay theo nhạc vừa đi thành vòng tròn xung quanh những chiếc ghế. Khi tiếng nhạc kết thúc sẽ nhanh chóng ngồi vào ghế, bạn nào chưa giành được ghế thì sẽ thua, không được chơi nữa, và một chiếc ghế sẽ được rút ra ngoài. Cứ thế các lượt chơi cứ lặp đi lặp lại cho đến khi tìm được người chiến thắng.</li> <li>+ Luật chơi: Bạn nào không giành được ghế thì sẽ thua và không được chơi nữa,</li> <li>- Cô khuyến khích trẻ thực hiện tốt</li> </ul> <p><b>* Kết thúc:</b> Cô khen ngợi sự tự tin, chăm ngoan của trẻ</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 5 ngày 25 tháng 12 năm 2025**

## **I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ**

- **Dạy hát vận động: Đố bạn**
- **Nghe hát: Chú voi con ở Bản Đôn**
- **Trò chơi: Giọng hát to, giọng hát nhỏ**

### **1. Mục đích**

#### **a. Kiến thức :**

- Trẻ thuộc và hát đúng giai điệu của bài hát, biết vận động các động tác minh họa phù hợp theo lời bài hát.
- Nghe cô hát và hưởng ứng cảm xúc cùng cô, nói đúng tên bài hát
- Biết chơi trò chơi âm nhạc "Nghe thâu đoán tài"

#### **b. Kỹ năng :**

- Phát triển tai nghe âm nhạc và phản ứng nhanh cho trẻ
- Rèn kỹ năng cảm thụ âm nhạc, kỹ năng vận động âm nhạc cho trẻ

#### **c. Thái độ :**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

### **2. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: “Đố bạn”, “Chú voi con ở bản Đôn”,
- Chuẩn bị của trẻ: Dụng cụ âm nhạc

### **3. Tiến hành hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô làm người dẫn chương trình: Xin nhiệt liệt chào mừng các quý vị đã đến với "Lễ hội rừng xanh" ngày hôm nay.</li> <li>- Ban tổ chức lễ hội xin giới thiệu đến với lễ hội ngày hôm nay còn có sự góp mặt của các bạn trẻ đến từ rừng xanh thân yêu: Các bạn "Khỉ Vàng", Các bạn "Voi Hồng"; Các bạn "Gấu Đen" . Xin một tràng pháo tay thật lớn, thật nồng nhiệt để chào đón các bạn trẻ thân yêu của chúng ta.</li> </ul>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau đây ban tổ chức lễ hội sẽ thử tài của các đội chơi bằng một bản nhạc và các đội chơi cùng đoán xem đó là giai điệu của bài hát nào nhé?</li> <li>+ Các đội đoán xem đó là giai điệu của bài hát gì?</li> <li>+ Cô mở nhạc bài hát “Đố bạn”.</li> <li>- Cô giới thiệu bài hát “Đố bạn” sáng tác của nhạc sĩ Hồng Ngọc. Sau đây ban tổ chức xin mời các đội cùng hát bài hát này 1 lần nhé</li> <li>- Để bài hát này sinh động hơn theo các bạn chúng ta có những cách vận động như thế nào?</li> </ul>	<p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ vận động tự do 1 lần.</li> <li>- Ban tổ chức còn có một cách vận động khác với bài hát này, đó là vận động minh họa theo lời bài hát. Xin mời tất cả cùng xem nhé</li> </ul>	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô vận động mẫu cho trẻ xem 1 lần.</li> <li>- Cô mở nhạc, cả lớp hát và vận động minh họa theo cô (2 lần, bài vận động đa số trẻ đã biết)</li> </ul>	Trẻ quan sát
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời từng đội khí Vàng, đội Voi Hồng, đội Gấu Đen lên biểu diễn.</li> <li>- Mời thành viên của các đội cùng giao lưu.</li> </ul>	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mời mỗi đội 2-3 trẻ. Cô mời cá nhân trẻ lên vận động.</li> <li>- Mời cả lớp hát vận động theo nhạc 1 lần nữa, cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả</li> </ul>	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> <li>* Nghe hát: “Chú voi con ở bản Đôn”</li> <li>- Chúng ta hãy cùng hướng lên tivi và lắng nghe giai điệu của một bài hát nói về chú voi đó là lời của bài hát “Chú voi con ở bản Đôn” .</li> </ul>	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ nghe hát lần 1. Cô vừa hát cho các con nghe bài hát “Chú voi con ở bản Đôn” của tác giả Phạm Tuyên.</li> </ul>	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài hát nói về chú voi con sống ở tại Bản đôn là một làng bản ở Tây Nguyên, Chú voi con từ rừng già đến với người dân tại bản Đôn. Chú voi con chưa có ngà vì vậy chú còn rất trẻ con, Chú rất ham ăn, ham chơi. Người dân luôn mong muốn chú voi lớn thật nhanh để có đôi ngà to, có sức, kéo gỗ cho buôn làng.</li> </ul>	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình thấy bài hát có hay không?</li> <li>- Chúng mình thấy giai điệu của bài hát như thế nào ?</li> <li>- Cô hát lần 2 mời trẻ cùng đứng lên biểu diễn bài hát này cùng cô</li> </ul>	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>TC âm nhạc "Giọng hát to, giọng hát nhỏ"</b></li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:</li> <li>+ Cách chơi: Khi cô bắt nhịp một tay thì trẻ hát nhỏ, khi cô bắt nhịp hai tay thì trẻ hát to. Khi cô không bắt tay thì trẻ ngừng hát.</li> </ul>	Trẻ hưởng ứng cùng cô
<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Luật chơi: Bạn nào hát sai theo hiệu lệnh của cô sẽ bị phạt là thể hiện một bài hát bất kì</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</li> </ul>	Trẻ chơi
<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Kết thúc:</b> Cô mở nhạc và trẻ vận động theo nhạc bài "đó bạn" đi quanh lớp.</li> </ul>	Trẻ thực hiện

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVĐ: Nuna nu nong**
- **Chơi tự do: Chơi với bể cát và nước**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm thời tiết trong ngày như thế nào?
- Biết được bây giờ đang là tháng mấy?
- Biết cách ăn uống, mặc quần áo phù hợp với thời tiết.

### 2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.
- Các loại đồ chơi, bê cát, nước

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>*Hoạt động 1: Quan sát: Thời tiết trong ngày.</b></p> <p>+ Cô cho trẻ đứng quanh sân trường quan sát thời tiết ngày hôm nay, hỏi trẻ</p> <p>+ Các con có nhận xét gì về thời tiết hôm nay?</p> <p>+ Chúng mình thấy bầu trời như thế nào?</p> <p>+ Thời tiết đang là mùa gì?, các con mặc trang phục như thế nào cho phù hợp với thời tiết?</p> <p>- Những tia nắng cung cấp vitamin gì cho cơ thể chúng ta?</p> <p>- Chúng ta phải làm gì để bảo vệ sức khỏe trước sự thay đổi của thời tiết?</p> <p>+ Vậy bây giờ đang là tháng mấy?</p> <p>+ Cô nhắc trẻ mặc quần áo, ăn các món ăn phù hợp với thời tiết.</p> <p>+ Cho trẻ tự nói lên những gì mà trẻ biết được về thời tiết trong ngày mà trẻ quan sát được.</p> <p><b>*Hoạt động 2: TCVD: Nu na nu nóng</b></p> <p>+ Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, mời 2 trẻ nhận vai chơi mèo và chuột</p> <p>+ Cả lớp dơ tay cao và đọc to bài: “Mèo đuổi chuột” để các bạn chơi</p> <p><b>*Hoạt động 3: CTD với những viên sỏi</b></p> <p>- Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều phấn và những viên sỏi, lá cây cho chúng mình rồi, các con hãy vẽ những gì các con thích và chơi với những viên sỏi để xếp được các hình như ông mặt trời, bóng bay... nhé !</p> <p>- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Nhắc nhở trẻ thực hiện tốt các yêu cầu đề ra.</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh rửa tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

### III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

#### Làm con gấu bằng bìa cartong

##### 1. Mục đích - Yêu cầu

###### a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của con gấu; biết cách sử dụng nguyên vật liệu (bìa carton, kéo, hồ dán, bút màu).

###### b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng cầm kéo, phết hồ, dán, cắt theo đường thẳng/cong; phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, tư duy sáng tạo.

###### c. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động, yêu thích sản phẩm mình làm ra, biết giữ gìn đồ dùng..

##### 2. Chuẩn bị

- Mẫu gấu hoàn chỉnh, hình ảnh/video về gấu, kéo, hồ dán, bút màu, giấy màu, bìa cartong (hộp, v.v.).

- Bìa carton (có thể tận dụng hộp cũ), giấy màu, kéo, hồ dán, bút màu dạ.

##### 3. Tiến hành hoạt động:

###### \* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng hát, vận động bài hát “Đố bạn”

- Hỏi trẻ vừa hát, vận động bài gì? Bài hát nói về những vật gì?

- Cô giới thiệu: Hôm nay cô con mình sẽ cùng nhau làm bạn gấu xinh xắn nhé!

- Cho trẻ quan sát mẫu gấu và nói cảm nhận (màu sắc, hình dáng).

###### \* Hoạt động 2: Trải nghiệm làm con gấu bằng bìa cartong

- Hướng dẫn bước 1:

+ Làm thân gấu: Hướng dẫn trẻ chọn một miếng bìa carton làm thân (có thể dùng hộp giấy, túi giấy gấp lại).

- Bước 2: Cắt các bộ phận:

+ Hướng dẫn trẻ cắt giấy màu/bìa cartong thành 2 hình tròn nhỏ làm tai, 2 hình oval chữ nhật bo tròn làm tay, 2 hình tương tự làm chân.

+ Cô làm mẫu và giúp trẻ cắt nếu cần.

- Bước 3: Dán gấu:

+ Dán tai lên đầu

+ Dán tay, chân vào vị trí thích hợp.

- Bước 4: Vẽ mặt gấu: Cô hướng dẫn trẻ dùng bút màu vẽ mắt tròn, mũi (hình tim nhỏ), miệng cười (đường cong).

- Bước 5: Trang trí: Khuyến khích trẻ vẽ thêm nơ, quần áo...

###### \* Trẻ thực hiện

- Trẻ về nhóm và tự làm gấu theo hướng dẫn của cô.

- Cô quan sát, hỗ trợ, gợi ý trẻ sáng tạo thêm các chi tiết (màu sắc, phụ kiện).

###### \* Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô khen ngợi sự tự tin, khéo léo chăm ngoan của các con

### IV. Hoạt động chiều: Trò chơi: Rồng rắn lên mây



- .....  
 .....  
 .....  
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....  
 Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 6 ngày 26 tháng 12 năm 2025**

## **I. Hoạt động học: Khám phá khoa học**

### **Tìm hiểu về con Gấu (EDP)**

#### **1. Mục đích**

##### **a. Kiến thức**

- Trẻ hiểu được đặc điểm cơ bản của con gấu (hình dáng, nơi sống, thức ăn).

##### **b. Kỹ năng**

- Phát triển kỹ năng quan sát, tư duy sáng tạo, làm việc nhóm và kỹ năng vận động tinh.

##### **c. Thái độ**

- Trẻ biết bảo vệ động vật, tránh xa các con vật nguy hiểm
- \* Tích hợp các yếu tố STEAM để trẻ học qua trải nghiệm thực hành.

#### **2. Chuẩn bị**

- Nguyên vật liệu: Giấy màu, bút chì màu, keo dán, đất nặn, khối gỗ hoặc lego.
- Hình ảnh hoặc video ngắn về các loại gấu (gấu nâu, gấu trắng, gấu trúc).
- Mô hình hang gấu (hộp các-tông, lá cây khô, cành cây nhỏ).
- Các thẻ số từ 1 đến 5 để đếm.

#### **3. Tiến hành hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ hát bài “Ba con gấu”</li> <li>- Các con vừa hát bài gì? Bài hát nói về con vật gì?</li> <li>- Các con đã nhìn thấy gấu chưa? Trông nó như thế nào?</li> <li>- Gấu là con vật sống ở đâu? Thức ăn của gấu là gì?</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ xem vi deo về các loại gấu (gấu nâu, gấu trắng, gấu trúc)</li> <li>- Cô cho trẻ về nhóm thảo luận về đặc điểm của gấu</li> <li>- Gấu có lông màu gì?</li> <li>Gấu sống ở đâu? (rừng, Bắc Cực, rừng trúc).</li> <li>- Gấu ăn gì? (mật ong, cá, lá trúc).</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Chia sẻ</b></p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô mời trẻ chia sẻ về kết quả thảo luận, hiểu biết của trẻ</li> <li>- Cô chiếu hình ảnh, video cho trẻ quan sát</li> <li>- Cô cho trẻ lên chỉ vào và nói về đặc điểm của Gấu (tai, mũi, chân).</li> <li>- Gấu có bộ lông như thế nào? Vì sao lông gấu lại dày?</li> <li>- Gấu là con vật hiền lành hay hung dữ?</li> <li>- Khi đi thăm quan vườn bách thú con phải làm gì để giữ an toàn?</li> </ul>	<p>Trẻ chia sẻ Trẻ quan sát và đàm thoại cùng cô</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gấu là động vật hoang dã cần được bảo vệ</li> <li><b>* Hoạt động 4. Thực hành: Xây hang cho gấu</b></li> <li>- Cô cho trẻ về nhóm dùng hộp các-tông, cành cây, lá khô, hoặc khối lego để xây một "hang gấu".</li> <li>- Cô hướng dẫn cách xếp khối hoặc dán để hang vững chắc.</li> <li>- Các con đang làm gì? Xây hang gấu con cần nguyên liệu gì? Con xây gì trước? Hang này có đủ ấm cho gấu không?</li> <li>- Gấu thích ăn gì?</li> <li>- Trẻ kể và cô gắn hình ảnh thức ăn của gấu lên bảng</li> <li>- Cho trẻ đếm số lượng thức ăn của gấu</li> <li>- Bạn nào giỏi lên tìm thẻ số tương ứng và gắn nào</li> </ul>	<p>Trẻ Trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Kết thúc</b></li> <li>- Trẻ chia sẻ sản phẩm của mình (hang gấu, hình gấu).</li> <li>- Cô giáo hỏi: "Các con thích gì nhất về con gấu?"</li> <li>- Cô nhận xét tuyên dương, động viên trẻ</li> <li>- Cô cho trẻ chơi cho chơi "Đi như gấu" bắt chước dáng đi của gấu và ra chơi</li> </ul>	<p>Trẻ chia sẻ Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường**
- **TCVĐ: Cáo ơi ngủ à**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành
- Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cô tích, vườn cây ăn quả, ...
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

**2. Chuẩn bị:** Địa điểm: Khu vực quan sát có sẵn

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></li> <li>- Xúm xít, xúm xít</li> <li>- Các con ơi, hôm nay thời tiết như nào nhỉ?</li> <li>+ Đúng rồi, nay thời tiết rất đẹp, cô sẽ tổ chức cho các con đi</li> </ul>	<p>- Trẻ trả lời</p>

<p>đạo, quan sát các khu vực trong trường mình nhé.</p> <p>- Chúng mình vừa đi vừa đọc to bài đồng dao “dung dăng dung dề” nhé</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <p>- Cô dừng lại ở các khu vực khác nhau như (khu thực nghiệm, vui chơi với cầu trượt, xích đu; vườn cỏ tích; vườn cây ăn quả), hướng trẻ quan sát.</p> <p>- Cô đặt câu hỏi đàm thoại:</p> <p>+ Chúng ta đang đứng ở đâu?</p> <p>Vườn cỏ tích có những nhân vật trong câu chuyện nào?...</p> <p>+ Chúng mình cùng hướng ra phía kia xem đó là khu vực chơi gì nhỉ-&gt; đúng rồi đó là khu vực chơi cát, nước, ở đó chúng mình thoải mái sáng tạo và được trải nghiệm với nước như đong, đo, pha màu nước...</p> <p>- Còn khu này là gì? -&gt; đó là khu thực nghiệm để gieo các loại hạt cho các con quan sát sự nảy mầm của cây và chăm sóc cây đấy</p> <p>+ Ngoài ra còn có khu vực chơi gì nữa đây? À khu vực chơi vận động ở đó có thang leo, xích đu, cầu trượt liên hoàn... cho các con chơi đấy.</p> <p>- Vừa rồi cô và các con cùng khám phá rất nhiều khu vực chơi rồi. Chúng mình có thích chơi không nào?</p> <p><b>* TCVD:</b> Cáo ơi ngủ à</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi</p> <p>- Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p><b>* TCTD:</b> Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cho trẻ chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời</p> <p>- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi</p> <p><b>* Kết thúc:</b> Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p>
---	--

### III. Hoạt động chiều: Biểu diễn văn - Bình bầu bé ngoan

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

\* Kiến thức:

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

\* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

\* Thái độ:

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

#### 2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát quen thuộc (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).

- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.

### 3. Tiến hành hoạt động

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b>            - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí.            - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Biểu diễn văn nghệ</b>            - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện...            - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện.            - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</b>            - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ.            - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng.            - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả.            - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất.</p> <p><b>* Hoạt động 4: Kết thúc</b>            - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

---

**Nhận xét của chuyên môn**

## CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: MỘT SỐ CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 29/12/2025 đến ngày 02/01/2026)

### 1. Yêu cầu

#### a) Kiến thức

- Biết tên một số con vật sống dưới nước: Cá, tôm, cua, mực, sứa, cá heo, cá voi, ốc...
- Biết đặc điểm nổi bật: hình dạng, màu sắc, cách di chuyển (bơi, trườn), môi trường sống (nước ngọt – nước mặn).
- Hiểu lợi ích của các con vật dưới nước đối với con người: làm thực phẩm, làm cảnh, giữ cân bằng môi trường nước.
- Biết một số nguy hiểm từ động vật biển: sứa độc, cá nóc...
- Biết ích lợi của nước đối với các con vật – chúng cần nước để sống.
- **MT64:** Đếm được trên đối tượng trong phạm vi 10.
- **MT96\*:** Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...
- **MT58:** Sử dụng được cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.

#### b) Kỹ năng

- Trẻ biết ích lợi của động vật sống dưới nước từ đó trẻ tạo ra một số sản phẩm đa dạng phong phú qua tác phẩm nghệ thuật tạo hình và có cảm hứng trong hoạt động âm nhạc. Trẻ tham gia tích cực các hoạt động trong tuần do cô tổ chức.

- So sánh nói được các từ nhiều hơn, ít hơn tạo sự bằng nhau trong phạm vi 4. Nhận ra sự giống và khác nhau về kích thước của các con vật.

- Kỹ năng quan sát tranh/ảnh/video để nhận xét đặc điểm con vật.
- Kỹ năng so sánh - phân loại theo đặc điểm: con có chân – không chân, sống nước mặn – nước ngọt.
- Kỹ năng diễn đạt bằng lời: mô tả con vật, kể lại câu chuyện.
- Kỹ năng tạo hình: nặn cá/tôm/cua, xé dán hồ hải sản.
- Kỹ năng vận động: bắt chước dáng bơi, chơi trò chơi vận động theo chủ đề.
- **MT9\*:** Chạy được liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây.
- Kỹ năng hợp tác khi chơi nhóm.

#### c) Thái độ

- Hứng thú tìm hiểu động vật dưới nước.
- Yêu quý, bảo vệ các sinh vật biển – không xả rác xuống nước.
- Biết giữ vệ sinh khi tham gia trải nghiệm nước.
- Đoàn kết, hợp tác trong các hoạt động.

### 2. Chuẩn bị

#### a. Trang trí tạo môi trường lớp học

##### \*Môi trường trong lớp học:

- Tranh ảnh các con vật sống dưới nước
- Vật liệu tạo hình: bìa màu, lá cây khô, giấy nhún, hộp sữa, len, kéo dán.

- Nhạc: bài hát: Cá vàng bơi; tôm cua cá thi tài, ...
- Góc sách: truyện “Cá vàng”, “Cá heo thông minh”, “Thế giới đại dương”.
- **Vở làm quen với toán, tạo hình.**
- **Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng**
- **Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian**
- **Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề**
- Thẻ phân loại nhóm thú ăn cỏ - thú ăn thịt.
- Trưng bày tranh ảnh, mô hình động vật trong rừng.

**\* Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

**b. Đồ dùng dạy học của cô:**

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động

**c. Tài liệu, học liệu của trẻ:**

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số hình ảnh, video về các loại con vật sống dưới nước
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

**3. Các hoạt động theo tuần**

**3.1. Đón trẻ**

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện với trẻ về các con vật sống dưới nước mà trẻ biết
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

**3.2. Thể dục sáng:**

**a. Mục đích:**

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

**b. Chuẩn bị:**

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

**c. Tiến hành:**

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
- + Hô hấp ĐT4: thổi nơ bay

- + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
- + Chân ĐT1: Ngồi xổm đứng lên liên tục
- + Bụng ĐT1: Đứng cúi gập người về phía trước, tay chạm mũi bàn chân
- + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân

### 3.3 Hoạt động góc

#### a) Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc xây dựng: Xây ao nuôi cá
- Góc nghệ thuật: Nặn con cá
- Góc học tập: Xem tranh, kể chuyện về các con vật.
- Góc phân vai: Cửa hàng bán thức ăn cho cá
- Góc thiên nhiên: **Tưới cây, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên**

#### b) Mục đích, yêu cầu.

##### + Kiến thức

- Trẻ chú ý lắng nghe và trao đổi với bạn trong quá trình chơi
- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định khi thao tác để xây vườn bách thú
- Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau
- Trẻ biết lật từng trang sách lần lượt từ trang đầu đến trang cuối để xem hình các con vật sống dưới nước
- Trẻ biết xem tranh, nhận xét kể chuyện, về đặc điểm các con vật sống dưới nước
- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp
- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai

##### + Kỹ năng

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các nguyên liệu để xây dựng vườn bách thú
- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp
- Biết sử dụng dụng cụ âm nhạc để biểu diễn các bài về con vật

##### + Thái độ

- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai.

#### c) Chuẩn bị

- Bố trí các góc chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ hoạt động và đi lại liên kết các góc chơi
- Hàng rào, mô hình nhà ở, các loại cây xanh, vật liệu xây dựng: gạch, sỏi, đá,....
- Vở vẽ, bút chì, sáp màu
- Các loại đồ dùng gia dụng tại góc phân vai .
- Bộ dụng cụ chăm sóc cây

#### d) Tiến hành hoạt động

- Thoả thuận chơi: Cô giới thiệu các góc chơi, nội dung chơi ở từng góc. Cho trẻ lựa chọn góc chơi, vai chơi và bầu bạn nhóm trưởng điều khiển cuộc chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng trẻ tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình chơi cô đàm thoại cùng trẻ phát triển ngôn ngữ. Cô có thể cho trẻ giao lưu và đổi vai chơi của mình.
- + Đến góc xây dựng- kỹ thuật: Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây dựng gì thế? Để xây dựng được ao nuôi cá các bác cần sử dụng những nguyên vật liệu nào? Cách bố trí sắp xếp ra sao? Ao nuôi cá cónh]ngx loại cá gì?
- + Đến góc phân vai- công nghệ: Các bác ơi hôm nay các bác đi đâu thế? Ở cửa hàng có những loại cám gì? Giá cả như thế nào?...
- + Đến góc âm nhạc- nghệ thuật: Chào các bác! Hôm nay các bác làm gì thế? Các bác nặn được con gì, về chủ đề gì? Các bác dự định sẽ đặt tên cho sản phẩm của mình là gì?
- + Đến góc thư viện- đọc- toán: Hôm nay các con có nhiều sách tranh quá! Đây là tranh gì các con? Các con vật này sống ở đâu? Đó là con vật hiền lành hay hung dữ?...
- + Đến góc thiên nhiên- khoa học: Các bác làm gì vậy? Đây là những loại cây nào? Các bác chăm sóc như thế nào để cây phát triển tốt? Ngoài nước ra thì cây cần gì để phát triển tốt?
- Kết thúc chơi: Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét lại và mời trẻ về nhóm xây dựng để xem các bạn xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng vườn bách thú của mình. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

### **3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc: Pha nước cam**

#### **4. Hoạt động soạn theo ngày:**

**Thứ 2 ngày 29 tháng 12 năm 2025**

#### **I. Hoạt động học: Phát triển thể chất**

##### **Chạy chậm khoảng 60m**

#### **1. Mục đích**

##### **a. Kiến thức**

- Trẻ biết tên vận động cơ bản, biết cách chạy chậm giữ nhịp độ vừa phải trên quãng đường 60m

##### **b. Kỹ năng :**

- Rèn sự khéo léo, dẻo dai, nhanh nhẹn, phát triển cơ chân, và kỹ năng phối hợp nhịp nhàng.

- Rèn kỹ năng chú ý và quan sát cho trẻ

- Trẻ biết chơi trò chơi đúng cách, đúng luật.

##### **c. Thái độ :**

- Trẻ có ý thức tập luyện, biết lắng nghe chú ý khi tập luyện, biết tập luyện đem lại sức khỏe tốt cho cơ thể.

#### **2. Chuẩn bị**

#### **3. Tiến hành hoạt động**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra sức khỏe trẻ</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khởi động</li> <li>+ Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó dàn thành 3 hàng ngang dân cách đều theo tổ.</li> <li>- Trọng động: BTPTC: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ ĐT Tay 1: Đưa tay lên cao, ra phía trước, sang ngang.</li> <li>+ ĐT Chân 2: Đứng, một chân nâng cao-gập gối.</li> <li>+ ĐT Bụng 3: Đứng cúi người về phía trước.</li> <li>+ ĐT Bật 1: Bật tại chỗ.</li> </ul> </li> <li><b>* Vận động: Chạy chậm khoảng 60m</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên vận động</li> <li>- Ở phần vận động này các con cùng trở tài với vận động: Chạy chậm 60m.</li> <li>- Chúng mình đã biết bài vận động này chưa? Cô mời 2 bạn giỏi lên thực hiện cho cả lớp cùng quan sát nào.</li> <li>- Để xem 2 bạn thực hiện đúng chưa chúng mình cùng quan sát cô thực hiện mẫu nhé.</li> <li>+ Cô vận động lần 1: Tròn vẹn</li> <li>+ Cô vận động lần 2 + phân tích:</li> </ul> </li> </ul> <p>Tư thế chuẩn bị: Cô đứng ở vạch xuất phát, đứng chân trước chân sau, một tay đưa ra trước một tay đưa ra sau, người hơi khom về phía trước. Khi có hiệu lệnh “chạy” thì bắt đầu chạy. Chạy chậm, không vội vàng, không chạy nhanh để giữ sức chạy đoạn đường 60m. Chạy đến cờ thì quay lại và nhẹ nhàng đứng về phía cuối hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trẻ thực hiện:</li> </ul> <p>Cô mời 2 trẻ giỏi lên thực hiện trước</p> <p>Sau đó cô cho tốp 4-5 trẻ lên thực hiện, cô quan sát xem cháu nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại.</p> <p><b>* Cùng cô:</b> Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động</p> <p><b>*Trò chơi vận động: Kéo co</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cách chơi: Chia trẻ thành hai nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau.</li> </ul> <p><b>Mỗi nhóm chọn một cháu khỏe nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình.</b></p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

<p>+ Luật chơi: Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là đội đó thua cuộc.</p> <p>+ Trẻ chơi trò chơi. (2-3 lần)</p> <p>* Hồi tĩnh</p> <p>- Các đội vừa tham gia chơi trò chơi vận động rất tốt. Cô mời 2 đội cùng vận động nhẹ nhàng thả lỏng chân, tay nhé.</p> <p>* <b>Hoạt động 3: Nhận xét - kết thúc.</b></p>	Trẻ thực hiện
--	---------------

## II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát con cá chép.
- TCVD: Cá vàng bơi.
- TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.

### 1. Mục đích - Yêu cầu

#### a. Kiến thức

- + Trẻ biết tên, đặc điểm nổi bật và môi trường sống của con cá vàng
- + Biết lợi ích của con cá đối với đời sống con người

#### b. Kỹ năng

- + Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, phát triển tư duy cho trẻ
- + Trẻ biết trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc
- + Phát triển kỹ năng vận động qua các trò chơi

#### c. Thái độ

- + Trẻ hứng thú, mạnh dạn, tích cực tham gia vào hoạt động
- + Trẻ biết yêu quý và bảo vệ các loại vật

### 2. Chuẩn bị

- Cá vàng, nhạc một số bài hát: Bồng bồng bang bang, cá vàng bơi
- Máy tính, loa

### 3. Tiến hành hoạt động

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p>* <b>Hoạt động 1: Ổn định</b></p> <p>- Cô và trẻ cùng vận động bài “ Bồng bồng, bang bang”</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát</p> <p>* <b>Hoạt động 2: Nội dung:</b> Quan sát con cá chép</p> <p>Giờ học hôm nay cô có một điều rất kì diệu muốn dành tặng cho lớp mình, chúng mình hãy cùng nhau khám phá nhé.</p> <p style="text-align: center;">“Trời tối, trời tối 1, 2, 3 mở mắt ra nào.</p> <p>- Xuất hiện con cá vàng. Cô cho trẻ quan sát con cá.</p> <p>+ Các con nhìn xem cô có gì đây?</p> <p>+ Ai biết tên loại cá này? Ai biết gì về con cá vàng?</p> <p>+ Con cá có đặc điểm gì? (Màu sắc, hình dáng, các bộ phận.....)</p> <p>+ Con cá gồm mấy phần? Là những phần nào?</p> <p>+ Cô đố các con biết cá thở như thế nào? (Cô giới thiệu cá thở</p>	<p>Trẻ vận động</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>bằng mang)</p> <p>+ Trên mình cá có gì? Vây của cá có màu gì?</p> <p>+ Các con nhìn xem cá đang làm gì? Cá bơi được nhờ bộ phận nào?</p> <p>+ Đuôi cá như thế nào? Đuôi cá có nhiệm vụ gì? ( Đuôi cá có nhiệm vụ quan trọng là giúp cá có thể bơi từ hướng này sang hướng khác như một bánh lái giữ thăng bằng)</p> <p>+ Thức ăn của cá là gì?</p> <p>*Cô khái quát: Thức ăn của cá rất đa dạng và phong phú như ăn lá, cỏ, cây rong ở dưới nước, ăn cám</p> <p>+ Chúng mình cùng nhìn xem khi không có nước cá sẽ như thế nào nhé! (Cá có bơi được không, nếu không có nước lâu cá sẽ như thế nào)</p> <p>+ Vậy cô cháu mình cùng thả cá vào chậu nhé.</p> <p>+ Ngoài loài cá cảnh chúng mình còn biết loài cá nào nữa?</p> <p>*Giáo dục: Loài cá rất gần gũi với con người và rất có ích nên chúng mình cũng phải biết yêu quý, giữ gìn môi trường, không xả rác ra ao, hồ...để cá có môi trường sống sạch, các con nhớ chưa nào.</p> <p>- TCVD: Cá vàng bơi.</p> <p>+ Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi, trẻ chơi 3 lần</p> <p>- TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.</p> <p>+ Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</p> <p>* <b>Hoạt động 3:</b> Kết thúc nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

### III. Hoạt động chiều: **Làm đàn cá từ nút chai nhựa**

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

##### a. Kiến thức:

Trẻ biết cách sử dụng nắp chai, giấy màu, hồ dán để tạo hình con cá; biết các bộ phận cơ thể cá (vây, đuôi, mắt).

##### b. Kỹ năng:

Rèn kỹ năng quan sát, sáng tạo; kỹ năng phối hợp tay mắt, dán, cắt, ghép; sắp xếp bố cục cân đối.

##### c. Thái độ:

Trẻ yêu thích hoạt động thủ công, tích cực tham gia, thể hiện sự khéo léo, kiên trì; có ý thức bảo vệ môi trường.

#### 2. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “Cá vàng bơi”, tranh mẫu con cá làm từ nắp chai, bảng hoặc giá để trưng bày sản phẩm.

- Nắp chai nhựa nhiều màu sắc, giấy màu, kéo, hồ dán, bút màu, khung giấy A4 hoặc bìa cát tông

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
------------------	---------------------------

<p><b>*Hoạt động 1: Ôn định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ hát và vận động bài hát: “Cá vàng bơi”</li> <li>- Các con vừa hát vận động bài hát gì? Bài hát nói về con gì?</li> <li>- Đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát dẫn dắt trẻ vào bài</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung:</b> Làm con cá từ nút chai nhựa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô xuất hiện hộp quà tặng trẻ, cho trẻ lên mở hộp quà</li> <li>- Hỏi trẻ trong hộp có gì?, từ nút chai nhựa con thiết kế ra được những gì?</li> <li>- Bây giờ nếu được thiết kế những con cá xinh của mình các con sẽ làm như thế nào?</li> <li>- Con sẽ làm con cá bằng nguyên vật liệu gì?</li> <li>- Cô gọi 3 trẻ nêu ý tưởng của mình.</li> <li>- Bây giờ chúng mình hãy cùng suy nghĩ xem làm thế nào để tạo ra những con cá nhiều màu sắc?</li> <li>- Khi làm xong con có cần trang trí thêm gì nữa không?</li> <li>- Cô thấy các bạn có rất nhiều ý tưởng khác nhau để tạo ra những con cá nhiều màu sắc và đáng yêu.</li> <li>+ Các con sẽ chọn những nguyên vật liệu gì để làm con cá?</li> <li>+ Đầu cá có dạng hình gì?</li> <li>+ Thân cá có dạng hình gì?</li> <li>+ Đuôi cá có dạng hình gì?</li> </ul> <p><b>* Trẻ thực hiện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lấy nguyên liệu về chỗ thực hiện</li> <li>- Cô gọi ý trẻ hoàn chỉnh những con cá từ nút chai nhựa</li> <li>- Cô quan sát và hỗ trợ trẻ trong quá trình thực hiện khi trẻ gặp khó khăn.</li> <li>+ Con đang làm gì? Làm như thế nào?</li> <li>+ Con gặp khó khăn gì không? Con đã làm gì để khắc phục?</li> </ul> <p><b>* Trưng bày sản phẩm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô thấy các con đã tạo ra những con cá từ nút chai nhựa rất xinh và đáng yêu. Bây giờ cô cho các con thêm thời gian các con có điều chỉnh gì về sản phẩm của mình không? Vì sao?</li> <li>+ Con có muốn thay đổi gì trong thiết kế hoặc sản phẩm của mình không?</li> <li>+ Nếu được chỉnh sửa các con sẽ chỉnh sửa gì?</li> <li>+ Nếu lần sau được làm con cá con có mong muốn gì nào?</li> <li>+ Bạn Tiên Cá ơi bạn cảm thấy những con cá này như thế nào?....</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc, nhận xét, tuyên dương</b></p>	<p>Trẻ vận động bài hát.</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	---

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 3 ngày 30 tháng 12 năm 2025**

## **I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức:**

### **So sánh số lượng trong phạm vi 4**

#### **1. Mục đích**

##### **a. Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết nhóm đối tượng và chữ số trong phạm vi 4, biết thêm, bớt so sánh tạo sự bằng nhau, nói được kết quả sau khi đã biến đổi nhóm số lượng và đặt thẻ số.

##### **b. Kỹ năng**

- Trẻ có kỹ năng thêm bớt, biến đổi nhóm số lượng 4
- Kỹ năng đếm, tính nhẩm và biết chơi các trò chơi với các bài toán, chữ số.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

##### **c. Thái độ**

Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

#### **2. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ một rổ đồ chơi có 4 con mèo, 4 con cá, các thẻ số 1, 2, 3, 4
- Tranh các ô cửa bí ẩn để chơi trò chơi, bút màu, vòng thẻ dục.

#### **3. Tiến hành hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>*Giai đoạn 1: Trải nghiệm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ hát bài: Tôm cua cá thi tài</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát</li> </ul>	Trẻ hát
<p><b>*Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm</b></p> <p><b>- Ôn tập số lượng trong phạm vi 3</b></p> <p>Cô mời 1-2 trẻ tìm xung quanh lớp có nhóm con vật bằng đồ chơi có số lượng là 3 đặt trên bàn cho các bạn cùng kiểm tra và ứng thẻ số tương ứng....</p>	Trẻ thực hiện
<p><b>*Giai đoạn 3: Khái quát hóa khái niệm</b></p> <p><b>- Bài mới: So sánh số lượng trong phạm vi 4</b></p> <p>-Cô tặng cho mỗi bạn 1 rổ quà đây, chúng mình cùng lấy rổ quà để ra phía trước nào.</p>	Trẻ thực hiện

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bây giờ các con hãy xếp số con mèo thành hàng ngang từ trái sang phải</li> <li>- Xếp 3 con cá dưới con mèo (xếp tương ứng 1-1)</li> <li>- Cho trẻ so sánh và nhận xét nhóm nào nhiều hơn, nhiều hơn là mấy</li> <li>- Nhóm nào ít hơn, ít hơn là mấy?</li> <li>- Vậy muốn cho 2 nhóm bằng nhau ta phải làm như thế nào?</li> <li>+ Cô cho trẻ lấy thêm cá để 2 nhóm bằng nhau</li> <li>- Cô cho trẻ đếm và nhận xét số mèo và số cá như thế nào với nhau và đều bằng mấy? gắn thẻ tương ứng vào 2 nhóm</li> <li>- Giữ nguyên số mèo, cho trẻ thêm (bớt) 1,2 hoặc 3 con cá. Sau mỗi lần thêm (bớt) cho trẻ so sánh với số mèo để biết chúng nhiều hơn hay ít hơn. Nhiều hơn, ít hơn là mấy con-&gt;gắn thẻ tương ứng.</li> <li><b>*Giai đoạn 4: Thực hành chủ động</b></li> <li><b>- Trò chơi “Về đúng nhà”.</b></li> <li>+ Cô nêu cách chơi: Cô cho trẻ biết có hai ngôi nhà, mỗi ngôi nhà dành cho tất cả những ai có chung một dấu hiệu nào đó (Ví dụ: một nhà cho những ai mặc áo cộc tay, một nhà cho những ai mặc áo dài tay). Khi cô nói: "Trời mưa" kèm theo hiệu lệnh lắc xắc xô, ai cũng mau chóng về đúng nhà của mình. Ai về nhầm nhà là thua cuộc. Sau đó cô đi đến từng nhà hỏi trẻ vì sao đứng ở nhà này (hoặc ngôi nhà này dành cho ai).</li> <li>+ Luật chơi: Bạn nào không về đúng nhà là thua cuộc bị loại khỏi cuộc chơi</li> <li>+ Cho trẻ chơi 2-3 lần</li> <li><b>- Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương</b></li> </ul>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

## II. Hoạt động ngoài trời

- HDCCD: Quan sát con cua
- TCVD: Con cua bò ngang
- TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm hình dáng, ích lợi của con cua
- + Biết môi trường sống của con cua sống ở sông, suối, biển, ao hồ)
- Rèn kỹ năng quan sát bằng mắt, so sánh phán đoán, khả năng diễn đạt bằng lời nói: Mô tả con cua
- Biết yêu quý động vật nhỏ và bảo vệ thiên nhiên

### 2. Chuẩn bị

- Con cua thật (để trong hộp nhựa an toàn)
- Nhạc bài hát: “Tôm cua cá thi tài”

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ra sân dạo chơi quan sát thời tiết</li> <li>- Các con đang học chủ đề nhánh gì?</li> <li>- Bây giờ các con nghe cô đọc câu đố nhé: "Mình có mai, tám cẳng hai càng. Bò ngang trên cát, ai mà <b>chẳng hay</b>". <b>Đố bé là con gì?</b></li> </ul> <p><b>Chính xác đó là con cua mà bài học hôm nay cô cho các con quan sát đây</b></p> <p><b>* Hoạt động 2: Quan sát con cua</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô xuất hiện hộp đựng con cua, cô hỏi trẻ:</li> <li>- Các con có nhận xét gì về con cua?</li> <li>- Con cua có những đặc điểm gì?</li> <li>- Trên lưng cua có gì? Chân cua thì ra sao?</li> <li>- Chúng cung cấp gì cho con người?</li> <li>- Cô cho cua bò và cho trẻ quan sát. <b>Các con thấy con cua nó bò như thế nào?</b></li> <li>+ Tại sao con cua lại bò ngang?</li> <li>+ Con cua ăn gì? Cua sống ở đâu?</li> <li>+ Cua đẻ trứng hay đẻ con?</li> </ul> <p>=&gt;Cô khái quát: <b>Con cua có 8 cẳng 2 càng, mai cua rất cứng vì để bảo vệ cho cua. Cua di chuyển bằng chân và di chuyển ngang. Thức ăn chủ yếu là rong rêu, cua đẻ trứng sau đó nở thành con. Nơi nó sống chủ yếu là dưới nước, trong hang.</b></p> <p><b>* Mở rộng kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngoài con cua còn động vật gì sống dưới nước?</li> <li>- Cô mở cho trẻ xem video một số con vật sống dưới nước.</li> <li>- Muốn bảo vệ các loài động vật sống dưới nước chúng mình phải làm gì?</li> <li>- Giáo dục trẻ: Giữ gìn nguồn nước không vứt rác bừa bãi làm ô nhiễm môi trường nước.</li> <li>- Cô cùng trẻ hát bài: <b>Tôm cá cu thi tài</b></li> </ul> <p><b>* TCVD: Con cua bò ngang</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi,</li> <li>- Trẻ chơi 2- 3 lần</li> </ul> <p><b>* TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn trẻ chơi với thiết bị ngoài trời</li> <li>- Cô quan sát và nhắc trẻ tham gia vào hoạt động phải an toàn và vui chơi đoàn kết</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3 : Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

### III. Hoạt động chiều: Chơi các trò chơi dân gian

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi “ Gắp cua bỏ giỏ”
- Trẻ biết sử dụng cử động của cơ ngón tay, bàn tay để cấp cua, khéo léo bỏ vào giỏ mà không làm rơi ra ngoài.
- Rèn luyện cử động của cơ ngón tay, bàn tay cho trẻ.
- Rèn tính cẩn thận, khéo léo, kiên trì cho trẻ thông qua trò chơi.
- Giáo dục trẻ có ý thức trong giờ học và chơi đoàn kết với bạn.
- Thường xuyên chơi trò chơi để có 1 cơ thể khỏe mạnh.

#### 2. Chuẩn bị

- Giỏ cua, mẹt, sỏi. Nhạc nhẹ.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ chơi trò chơi “Con cá vàng”</li> <li>- Cô trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài.</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 2: Cô hướng dẫn trẻ chơi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Gắp cua bỏ giỏ”</li> </ul> <p>Để chơi được trò chơi “Cấp cua” các con hãy ngồi ngoan lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi nhé!</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô chơi mẫu kết hợp giải thích cách chơi.</li> <li>+ Cách chơi: Cô xòe 2 bàn tay ra, đan các ngón tay vào nhau, hai ngón trở duỗi thẳng làm “càng cua”. “Càng cua” sẽ cấp từng viên sỏi để vào giỏ chúng ta phải cấp khéo léo sao cho các viên sỏi không bị rơi ra ngoài.</li> </ul> <p>Vừa cấp vừa nói: “Cấp cua – bỏ giỏ - đem về - nấu canh”. Trò chơi kết thúc khi sỏi được cấp hết, ai cấp được nhanh nhất và hết trước người đó sẽ thắng cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật chơi: Chỉ được cấp bằng 2 ngón tay trở.</li> </ul> <p><b>* Trẻ thực hiện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô mời 1 trẻ chơi thử.</li> <li>- Cho cả lớp chơi theo nhóm. 2 bạn 1 nhóm</li> <li>- Trong khi trẻ chơi cô quan sát và chú ý hướng dẫn khích lệ trẻ chơi.</li> <li>- Cô nhận xét buổi chơi. Hỏi lại tên trò chơi.</li> </ul> <p>=&gt; Cô giáo dục trẻ thường xuyên chơi trò chơi vận động để có đôi tay khéo léo và một cơ thể khỏe mạnh.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát bài “Con cua”</li> </ul>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát</p>

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
  - Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 4 ngày 31 tháng 12 năm 2025**

#### I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

**Thơ: Con cá vàng – Tác giả: Phạm Hồ**

##### 1. Mục đích

- a. Kiến thức: Trẻ nhớ tên bài thơ "Con cá vàng", tên tác giả, hiểu bài thơ nói về con cá bơi trong bể nước.
- b. Kỹ năng: Đọc thơ cùng cô, trả lời câu hỏi đơn giản (cá gì? bơi thế nào?), phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ đích.
- c. Thái độ: Hứng thú đọc thơ, yêu quý, chăm sóc động vật.

##### 2. Chuẩn bị:

Nhạc "Cá vàng bơi", video minh họa hình ảnh bài thơ

##### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát vận động bài hát “Cá vàng bơi”</li> <li>- Các con hát bài hát nói về con gì?</li> <li>- Con cá sống ở đâu?</li> <li>- Ngoài con cá vàng con còn biết con vật gì sống dưới nước</li> </ul> <p>Hôm nay cô có một bạn cá vàng rất xinh muốn tặng các con một bài thơ “Cá vàng bơi” chúng mình lắng nghe nhé</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên bài thơ</li> <li>- Cô đọc lần 1: Diễn cảm giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả</li> <li>- Cô đọc lần 2: Cô đọc diễn cảm bài thơ kết hợp tranh/hình ảnh minh họa.</li> <li>- Cô giới thiệu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về con cá vàng bơi trong chậu nước có chiếc đuôi lấp lánh quẫy trong nước chơi và tung tăng bơi lội</li> </ul> <p><b>* Đàm thoại, trích dẫn giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các con vừa được nghe bài thơ gì?</li> <li>+ Bài thơ do nhà thơ nào sáng tác?</li> </ul>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p>

<p>+ Bài thơ nói về con gì?, nó bơi ở đâu?          Con cá vàng          Bơi trong chậu nước          - Khi bơi đuôi của cá như thế nào?          Vây vàng lấp lánh          Đuôi vàng xoè tươi          - Ở trong nước cá như thế nào? Bé có yêu cá không nhỉ?  <b>* Dạy trẻ đọc thơ.</b>          - Cô cho trẻ đọc theo cô 2 lần, chú ý sửa sai cho trẻ          - Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ.          - Cho trẻ đọc theo tổ, cá nhân, nhóm đọc          - Cho trẻ đọc thơ theo hiệu lệnh của cô, kết hợp đọc thơ trên nền nhạc rập          - Cô quan sát chú ý động viên trẻ, sửa sai cho trẻ          =&gt; Giáo dục trẻ biết không được vứt rác xuống ao hồ, sông ngòi để cho môi trường luôn sạch đẹp, các loài cá không bị ô nhiễm.  <b>* Trò chơi: “Thi đội nào nhanh”</b>          - Cô chia trẻ về 2 đội          - Cô nói cách chơi: Nhiệm vụ của 2 đội là làm những chú cua đi tìm và gấp thức ăn bằng 2 ngón tay. Sau đó phải đi ngang qua khe suối giống như cua bò để đến nơi ở.          - Luật chơi: Sau một bản nhạc đội nào gấp được nhiều và đúng thức ăn của cua thì đội đó chiến thắng.          - Cho trẻ chơi 2 lần          - Sau đó cô kiểm tra kết quả của 2 đội chơi          - Cô nhận xét- tuyên dương trẻ  <b>* Hoạt động 3: Kết thúc</b>          - Cô và trẻ hát vận động bài “Tôm cua cá thi tài”</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

## II. Hoạt động ngoài trời

- Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường.

- TCVD: Ném bóng vào rổ

- TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành

- Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cỏ tích, vườn cây ăn quả, ...

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

### 2. Chuẩn bị

- Rổ đựng bóng, lưới bóng rổ, bóng cao su

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xúm xít, xúm xít</li> <li>- Các con ơi, hôm nay thời tiết như nào nhỉ?</li> </ul> <p>+ Đúng rồi, nay thời tiết rất đẹp, cô sẽ tổ chức cho các con đi dạo, quan sát các khu vực trong trường mình nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình vừa đi vừa đọc to bài đồng dao “dung dăng dung dề” nhé</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô dừng lại ở các khu vực khác nhau như (khu thực nghiệm, vui chơi với cầu trượt, xích đu; vườn cỏ tích; vườn cây ăn quả), hướng trẻ quan sát.</li> <li>- Cô đặt câu hỏi đàm thoại:</li> </ul> <p>+ Chúng ta đang đứng ở đâu?</p> <p>Vườn cỏ tích có những nhân vật trong câu chuyện nào?...</p> <p>+ Chúng mình cùng hướng ra phía kia xem đó là khu vực chơi gì nhỉ-&gt; đúng rồi đó là khu vực chơi cát, nước, ở đó chúng mình thoải mái sáng tạo và được trải nghiệm với nước như đóng, đo, pha màu nước...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Còn khu này là gì? à đó là khu thực nghiệm để gieo các loại hạt cho các con quan sát sự nảy mầm của cây và chăm sóc cây</li> </ul> <p>+ Ngoài ra còn có khu vực chơi gì nữa đây? À khu vực chơi vận động ở đó có thang leo, xích đu, cầu trượt liên hoàn... cho các con chơi đấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vừa rồi cô và các con cùng khám phá rất nhiều khu vực chơi rồi. Chúng mình có thích chơi không nào?</li> </ul> <p><b>* TCVD: Ném bóng vào rổ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi</li> <li>- Cho trẻ chơi 2-3 lần</li> </ul> <p><b>* TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời</li> <li>- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi</li> </ul> <p><b>* Kết thúc:</b> Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

### III. Hoạt động chiều

#### Trò chơi bịt mắt bắt dê

##### 1. Mục đích - Yêu cầu

\*Kiến thức:

Trẻ hiểu nội dung, luật chơi và ý nghĩa của trò chơi "Bịt mắt bắt dê".

**\*Kỹ năng:**

Trẻ phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp nhịp nhàng trong nhóm, và khả năng làm việc nhóm.

**\* Thái độ**

Trẻ hình thành tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm với tập thể và sự tự tin.

**2. Chuẩn bị**

- Địa điểm: Sân chơi sạch sẽ, rộng rãi, an toàn
- Một chiếc khăn mềm để bịt mắt

**3. Tiến hành hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến HĐ của trẻ</b>
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định - Gây hứng thú</b></p> <p>- Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, hát bài: “Tìm bạn thân”.</p> <p>Cô trò chuyện:</p> <p>+ Các con vừa hát bài gì?</p> <p>+ Bài hát nói về những ai?, các bạn nhỏ trong bài hát làm gì?..</p> <p>- Đúng rồi, các bạn nhỏ trong bài hát đã rất đoàn kết múa vui với nhau rất vui vẻ đấy, bây giờ cô tổ chức cho các con chơi vui giống các bạn nhé</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <p>Trò chơi: Bịt mắt bắt dê</p> <p>- Giờ học hôm nay cô tổ chức cho các con chơi trò chơi: Bịt mắt bắt dê nhé</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi:</p> <p>+ Một bạn sẽ được cô bịt mắt, làm “người đi bắt dê”.</p> <p>+ Các bạn khác làm “dê”, vừa chạy vừa kêu “be be”.</p> <p>“Người bắt dê” sẽ đi theo tiếng kêu để bắt một bạn.</p> <p>+ Nếu bắt được bạn nào thì bạn đó đổi vai, lên làm “người bắt dê”.</p> <p>- Luật chơi: “Người bắt dê” không được tháo khăn bịt mắt.</p> <p>+ Các bạn “dê” chỉ được di chuyển trong phạm vi cô quy định. Bạn nào bị bắt thì đổi vai.</p> <p><b>* Tổ chức chơi</b></p> <p>- Cô chọn một trẻ làm “người bắt dê”, các bạn khác làm “dê”.</p> <p>- Cô cho chơi thử một lượt.</p> <p>- Sau đó tổ chức cho trẻ chơi 2–3 lần, đổi bạn bịt mắt để nhiều trẻ được tham gia.</p> <p>- Cô quan sát, động viên, nhắc nhở trẻ chơi đúng luật.</p> <p><b>* Kết thúc: Nhận xét – tuyên dương</b></p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

**IV. Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....

- Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

---

**Thứ 6 ngày 02 tháng 01 năm 2026**

## **I. Hoạt động học: Khám phá khoa học**

### **Trò chuyện về con vật sống dưới nước**

#### **1. Mục đích**

##### **a. Kiến thức:**

Trẻ biết về các con vật sống dưới nước: tên gọi, đặc điểm và lợi ích của chúng đối với con người. So sánh được một vài đặc điểm của một số con vật

##### **b. Kỹ năng:**

Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ cho trẻ. Rèn luyện kỹ năng so sánh, tư duy ở trẻ

##### **c. Thái độ:**

- Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, không vứt rác xuống sông, suối, ao hồ.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các con vật.

#### **2. Chuẩn bị**

- Video hình ảnh 1 số loại cá, cua, tôm
- Video quá trình lớn lên của tôm, cua, cá
- Hình ảnh 1 số món ăn được chế biến từ cá, cua, tôm

#### **3. Tiến hành hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ chơi trò chơi: Cá vàng bơi</li> <li>- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung trò chơi:</li> <li>+ Trong bài nói đến con gì?</li> <li>+ Các con có biết cá là con vật sống ở đâu không?</li> <li>+ Vậy ngoài con cá sống dưới nước ra các con còn biết những con gì nữa?</li> <li>- Ngày hôm nay các con có muốn cùng cô tìm hiểu 1 số con vật sống dưới nước không?</li> <li>- Vậy cô mời các con cũng nhẹ nhàng về chỗ và cô sẽ tặng chúng mình một điều bất ngờ nhé.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung:</b></p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Cô cho trẻ chơi cùng cô màn ảo thuật: Úm ba la mở ra.</p> <p>- Các con thấy gì nào? (cô làm ảo thuật 3 lần, ra 3 lọ, 3 loại khác nhau)</p> <p>- À trên đây cô có 3 lọ chứa 3 con vật là con cá, con tôm và con cua.</p> <p>- Hôm nay, cô và các con cùng nhau quan sát thật kỹ xem chúng có đặc điểm như thế nào nhé.</p> <p>- Cô tặng mỗi tổ 1 con vật để quan sát</p> <p>+ Tổ 1: Tìm hiểu con cá</p> <p>+ Tổ 2: Tìm hiểu con cua</p> <p>+ Tổ 3: Tìm hiểu con tôm</p> <p>- Thời gian thảo luận cho các tổ là 3 phút....</p> <p>Thời gian thảo luận đã hết cô mời Tổ 1 nêu lên nhận xét của mình nào?</p> <p>* Tổ 1 cử 1 bạn đại diện lên trình bày</p> <p>- Về đặc điểm? bộ phận con cá?</p> <p>- Phần thân cá thì sao? Cá sống ở đâu?</p> <p>- Cá thở bằng gì?</p> <p>- Cá bơi được nhờ cái gì?</p> <p>=&gt; Cô khái quát lại: Con cá gồm 3 phần đầu - thân - đuôi. Đầu có mắt - miệng - mang, thân có vây - vẩy. Cá bơi bằng đuôi, thở bằng mang, lái bằng vây. Một số loài cá sống ở môi trường nước ngọt, còn có loài cá sống ở môi trường nước mặn. Con cá là thực phẩm cung cấp chất đạm.</p> <p>- Cho trẻ kể tên một số loài cá</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh một số loài cá, và xem video quá trình lớn lên của cá.</p> <p>- Con cá có ích lợi gì?</p> <p>- Kể tên một số món ăn chế biến từ cá</p> <p>- Cho trẻ quan sát hình ảnh một số món ăn chế biến từ cá.</p> <p>=&gt; Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe cho trẻ: cá là loài động vật cung cấp rất nhiều chất đạm cho cơ thể, các con nhớ ăn cá để cho cơ thể khỏe mạnh nhé.</p> <p>* Tổ 2 trình bày:</p> <p>- Về đặc điểm? bộ phận con tôm?</p> <p>- Tôm có những phần nào? hình dáng như thế nào?</p> <p>- Con tôm sống ở đâu? Con tôm bơi được nhờ cái gì?...</p> <p>=&gt; Cô khái quát lại: Con tôm có hình dáng hơi cong, gồm 3 phần: đầu, thân và đuôi. Đầu con tôm thì có mắt, râu, càng. Toàn thân con tôm được bao phủ bởi 1 lớp màng cứng mỏng. Con tôm có chân nhỏ dài, râu gần mắt, bơi lùi rất tài.</p> <p>- Tôm sống ở ao, hồ, sông, biển. Tôm là nguồn thực phẩm cung cấp chất đạm.</p> <p>- Cho trẻ kể tên các loài tôm khác nhau</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thảo luận nhóm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p>
---	---

<p>- Cho trẻ quan sát hình ảnh một số loài tôm và quá trình lớn lên của tôm.</p> <p>- Tôm có ích lợi gì?</p> <p>- Cho trẻ kể tên một số món ăn chế biến từ tôm, trẻ quan sát hình ảnh một số món ăn chế biến từ tôm.</p> <p>=&gt; Giáo dục dinh dưỡng - sức khỏe cho trẻ: tôm cung cấp rất nhiều chất đạm nên chúng mình nhớ ăn tôm để cho nhanh lớn nhé.</p> <p>* Tìm hiểu con cua</p> <p>- Ai có nhận xét về con cua?</p> <p>- Con cua sống ở đâu?</p> <p>- Con cua di chuyển được là nhờ cái gì?</p> <p>=&gt; Cô khái quát lại: Con cua có 8 chân, 2 càng, có đặc điểm bờ ngang, vỏ cua rất cứng. Cua là nguồn cung cấp chất đạm.</p> <p>- Cho trẻ kể tên các loài cua mà trẻ biết.</p> <p>- Cho trẻ quan sát hình ảnh một số loài cua và quá trình lớn lên của cua.</p> <p>- Cua có ích lợi gì?</p> <p>- Cho trẻ kể một số món ăn chế biến từ cua</p> <p>- Cho trẻ quan sát một số món ăn chế biến từ cua</p> <p>=&gt; Giáo dục dinh dưỡng- sức khỏe cho trẻ: cua cung cấp rất nhiều chất đạm nên các con nhớ ăn cua để cơ thể khỏe mạnh và mau lớn nhé.</p> <p>* So sánh</p> <p>- Cho trẻ so sánh con cá - con tôm</p> <p>+ Giống nhau: Đều là con vật sống dưới nước, ăn thức ăn tự nhiên, đều là nguồn thức ăn cho con người</p> <p>+ Khác nhau:</p> <p>Cá thuộc nhóm có xương sống</p> <p>Tôm thuộc nhóm con vật chân đốt không xương sống</p> <p>=&gt; Giáo dục trẻ không vứt rác xuống ao hồ, sông suối gây ô nhiễm nguồn nước ảnh hưởng đến môi trường sống của các con vật sống dưới nước</p> <p>* <b>Hoạt động 3 : Kết thúc</b></p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài: “Tôm cua cá thi tài”</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ so sánh</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

## II. Hoạt động ngoài trời

- HDCCĐ: Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường
- TCVD: Con cá vàng bơi
- Chơi tự do: Chơi với sỏi phấn, lá cây.

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành

Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cỏ tích, vườn cây ăn quả, ...

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

## 2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Khu vực quan sát có sẵn

## 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát: Trời nắng, trời mưa ra ngoài sân quan sát.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát nhà hai tầng.</li> <li>+ Cô cho trẻ quan sát toàn cảnh mái trường</li> <li>+ Chúng mình nhìn xem trường các con có mấy tầng?</li> <li>+ Tầng 1 ở đâu?</li> <li>+ Tầng 2 dành cho các em mấy tuổi?</li> <li>+ Cô và các con sẽ cùng đi lên tầng 2 tham quan nhé!</li> <li>+ Các con đang đi ở đâu đây?</li> <li>+ Cầu thang để làm gì?</li> <li>+ Cô củng cố lại các ý kiến của trẻ, khắc sâu thêm kiến thức cho trẻ.</li> <li>=&gt; Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, có ý thức giữ gìn trường lớp của mình.</li> <li>- TCVD: Con cá vàng bơi</li> <li>+ Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi.</li> <li>+ Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.</li> <li>- Chơi tự do: Chơi với sỏi phấn, lá cây.</li> <li>- Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều phấn và những viên sỏi, lá cây cho chúng mình rồi, các con hãy vẽ những gì các con thích và chơi với những viên sỏi để xếp được các hình như ông mặt trời, bóng bay... nhé !</li> <li>- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Nhắc nhở trẻ thực hiện tốt các yêu cầu đề ra.</li> <li>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh rửa tay chân trước khi vào lớp.</li> </ul>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

## III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

### Hoạt động: Pha nước cam

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách pha nước cam theo trình tự hướng dẫn của cô.
- Rèn kỹ năng tự phục vụ, khả năng chú ý ghi nhớ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ tính cẩn thận, biết phối hợp cùng bạn khi hoạt động.



<p>* Trẻ thực hiện: Cô quan sát, hướng dẫn từng nhóm:</p> <p><b>Nhóm 1</b> – Lau bàn: Cầm khăn đúng cách, lau từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài. Không vẩy nước lung tung.</p> <p><b>Nhóm 2</b> – Sắp xếp đồ chơi: Xếp theo nhóm: đồ xây dựng – đồ học tập – đồ góc gia đình. Kiểm tra đồ hỏng để báo cô.</p> <p><b>Nhóm 3</b> – Nhặt rác, tưới cây: - Nhặt rác bằng găng tay, bỏ đúng thùng (rác khô – rác ướt). - Quan sát cây cần tưới → tưới nhẹ nhàng. - Cô mở nhạc để tạo không khí vui vẻ, trẻ làm việc hứng thú hơn.</p> <p><b>Nhận xét - Giáo dục</b> - Cô nhận xét từng nhóm: làm việc nhanh - sạch - hợp tác tốt. - Khen trẻ tự giác, nhắc trẻ duy trì thói quen giữ gìn vệ sinh.</p> <p>* <b>Hoạt động 3:</b> Kết thúc - Cô cho trẻ chọn 1 động tác thư giãn nhẹ: vươn vai - xoay vai - nhún chân. - Trẻ rửa tay sạch sẽ, trở về lớp.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	---

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
  - Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....
-

## CHỦ ĐỀ NHÁNH IV: MỘT SỐ CON CÔN TRÙNG VÀ CHIM

(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 05/01 ->09/01/2026)

### 1. Yêu cầu

#### a. Kiến thức :

- Trẻ biết tên một số loài côn trùng quen thuộc như: Con bướm, ong, kiến, chuồn chuồn...
- Trẻ biết tên một số loài côn trùng quen thuộc như: Chim sẻ, chim bồ câu, chim sâu..
- Trẻ nhận biết được đặc điểm nổi bật của từng con: Màu sắc, kích thước, cách, chân, tiếng kêu...
- Hiểu môi trường sống côn trùng sống ở cây cỏ, bụi rậm; chim sống trên cây, mái nhà, bầu trời
- Biết lợi ích của một số loài chim với con người.
- Biết lợi ích, tác hại của một số loại côn trùng đối với con người.
- **MT124\***: Trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật)
- **MT98\***: Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.
- **MT135\***: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện được sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...
- **MT58**: Sử dụng được cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.

#### b. Kỹ năng :

- Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh đặc điểm giữa các loại con vật
- Luyện kỹ năng vận động tinh: Vẽ, tô màu, gấp giấy tạo hình côn trùng
- Rèn kỹ năng tập đều các động tác của bài tập phát triển chung.
- **MT7\***: Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).
- Đọc thơ, kể chuyện, hát múa hát, biểu diễn các bài hát, múa về các loại con vật, động vật
- Rèn một số kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.
- Rèn một số kỹ năng lao động đơn giản: Dọn đồ dùng đồ chơi, bưng bê bàn ghế

#### c. Thái độ.

- Biết yêu quý động vật, không bắt- chọc phá chim và côn trùng
- Hứng thú tham gia hoạt động khám phá khoa học
- Có ý thức bảo vệ môi trường sống của chúng

### 2. Chuẩn bị:

#### a. Trang trí tạo môi trường lớp học

##### \*Môi trường trong lớp học:

- Tranh ảnh về các loài côn trùng - chim nét
- Video ngắn về côn trùng chim
- Các loại bút, sáp, giấy vẽ, vở tạo hình, toán, tranh thơ, dụng cụ âm nhạc

- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề
- Các vật liệu sẵn có ở quê hương Xuân Hưng.
- Video một số hình ảnh, bài hát về chủ đề động vật
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Đồ dùng dạy học các góc phong phú đa dạng.
- Vỡ làm quen với toán, tạo hình

**\*Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

**a. Đồ dùng dạy học của cô:**

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động.

**c. Tài liệu, học liệu của trẻ:**

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

**3. Các hoạt động theo tuần**

**3.1. Đón trẻ**

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- Trẻ biết tự chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp.
- Trẻ biết cất đồ vào đúng nơi quy định, nhắc trẻ đổi dép đi trong lớp. Trẻ có cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Trẻ chơi các góc chơi: phân vai, xây dựng, thư viện, lắp ghép.... cho trẻ chơi theo ý thích.
- + Trò chuyện với trẻ về các loại côn trùng, chim mà trẻ biết
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

**3.2. Thể dục sáng:**

**a. Mục đích:**

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

**b. Chuẩn bị:**

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

**c. Tiến hành:**

- Khởi động: Cô cho trẻ nghe theo nhạc ra sân xếp hàng.
- Trọng động:
- Động tác hô hấp: Giả động tác gà gáy, thổi bóng...
- Trẻ hát và tập các động tác với sự hướng dẫn của cô bài: “Tập thể dục thể thao

- Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra trước, sang 2 bên (Kết hợp với nắm, mở bàn tay)
- + Đưa ra trước, gập khuỷu tay.
- Lung, bụng, lườn: Cúi người về phía trước, ngửa người ra sau.
- + Nghiêng người sang trái, sang phải
- Chân: Ngồi xổm, đứng lên, bật tách chân, khép chân
- **Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng thả lỏng điều hoà

### **3.3 Hoạt động góc**

a) Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc xây dựng: Xây trại chăn nuôi
- Góc nghệ thuật: Nặn con sâu
- Góc học tập: Xem tranh/ảnh về các con côn trùng, chim
- Góc phân vai: Cửa hàng bán thức ăn cho chim
- Góc thiên nhiên: Bể gieo hạt chăm sóc góc thực nghiệm

**b) Mục đích, yêu cầu.**

+ **Kiến thức**

- Trẻ chú ý lắng nghe và trao đổi với bạn trong quá trình chơi
- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định khi thao tác để xây vườn bách thú
- Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau
- Trẻ biết lật từng trang sách lần lượt từ trang đầu đến trang cuối để xem hình các con vật sống dưới nước
- Trẻ biết xem tranh, nhận xét kể chuyện, về đặc điểm các con vật sống dưới nước
- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp
- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai

+ **Kỹ năng**

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các nguyên liệu để xây dựng vườn bách thú
- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp
- Biết sử dụng dụng cụ âm nhạc để biểu diễn các bài về con vật

+ **Thái độ**

- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai.

**c) Chuẩn bị**

- Bố trí các góc chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ hoạt động và đi lại liên kết các góc chơi
- Hàng rào, mô hình nhà ở, các loại cây xanh, vật liệu xây dựng: gạch, sỏi, đá,....
- Vở vẽ, bút chì, sáp màu
- Các loại đồ dùng gia dụng tại góc phân vai .

- Bộ dụng cụ chăm sóc cây

#### **d) Tiến hành hoạt động**

- Thỏa thuận chơi: Cô giới thiệu các góc chơi, nội dung chơi ở từng góc. Cho trẻ lựa chọn góc chơi, vai chơi và bầu bạn nhóm trưởng điều khiển cuộc chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng trẻ tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình chơi cô đàm thoại cùng trẻ phát triển ngôn ngữ. Cô có thể cho trẻ giao lưu và đổi vai chơi của mình.
- + Đến góc xây dựng- kỹ thuật: Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây dựng gì thế? Để xây dựng được trại chăn nuôi các bác cần sử dụng những nguyên vật liệu nào? Cách bố trí sắp xếp ra sao? Trại chăn nuôi có con vật gì?
- + Đến góc phân vai- công nghệ: Các bác ơi hôm nay các bác đi đâu thế? Cửa hàng có những loại cám chim nào? Giá cả ra sao?...
- + Đến góc âm nhạc- nghệ thuật: Chào các bác! Hôm nay các bác nặn được gì thế? Các bác đang học về chủ đề gì? Các bác dự định sẽ dự định đặt tên cho sản phẩm của mình là gì?
- + Đến góc thư viện- đọc- toán: Hôm nay các con có nhiều sách tranh quá! Đây là tranh gì các con? Các con côn trùng này sống ở đâu? Đó là con vật có lợi hay có hại?...
- + Đến góc thiên nhiên- khoa học: Các bác làm gì vậy? Đây là những loại hạt gì? Các bác làm đất, gieo hạt như thế nào để cây phát triển tốt? Ngoài nước ra thì cây cần gì để phát triển tốt nữa?
- Kết thúc chơi: Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét lại và mời trẻ về nhóm xây dựng để xem các bạn xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng vườn bách thú của mình. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

### **3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc: Gấp con bướm bằng giấy**

#### **4. Hoạt động soạn theo ngày**

**Thứ 2 ngày 05 tháng 01 năm 2026**

#### **I. Hoạt động học: Phát triển thể chất**

##### **Ném xa bằng 2 tay**

#### **1. Mục đích**

##### **a. Kiến thức**

- Trẻ biết tên vận động “Ném xa bằng hai tay”.
- Trẻ biết ném xa bằng 2 tay đúng kỹ thuật để ném túi cát đi xa về phía trước.

##### **b. Kỹ năng**

Phối hợp các bộ phận cơ thể khi thực hiện ném xa, đứng chân trước, chân sau, hai tay cầm túi cát giơ cao trên đầu, thân trên hơi ngả ra sau, dùng sức của thân và tay để ném mạnh về phía trước.

- Thực hiện các động tác bài tập phát triển chung, chơi trò chơi vận động, phối hợp với bạn tham gia chơi, hoạt động. Kỹ năng thực hiện đi, di chuyển đội hình đội ngũ, phản xạ nhanh, khéo léo cho trẻ.
- Trẻ yêu thích thể dục, hứng thú tham gia

#### **2. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, nhạc bài thể dục
- Túi cát, xác xô

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô trò chuyện: Đề cơ thể phát triển cân đối và khỏe mạnh chúng mình phải làm gì ?...</li> <li>- Kiểm tra sức khỏe</li> </ul>	Trẻ thực hiện
<p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Khởi động:</b> Cô cho trẻ ra sân hít thở không khí trong lành. Cho trẻ làm đoàn tàu đi bằng nhiều cách khác nhau. Đi thường đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh. Sau đó chuyển thành 3 hàng ngang theo tổ dẫn cách đều.</li> <li>- <b>Trọng động:</b> Cho trẻ đứng thành 3 hàng ngang dẫn cách đều nhau tập bài phát triển chung, kết hợp lời ca bài: “Cháu yêu cô chú công nhân”</li> <li>- <b>VĐCB: “Ném xa bằng 2 tay”</b></li> <li>- Cô giới thiệu đồ dùng thực hiện vận động.</li> </ul>	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Với những túi cát này các con có thể thực hiện được những vận động gì?, bạn nào biết lên thực hiện cho cô và các bạn xem nào</li> <li>- Cô giới thiệu vận động “Ném xa bằng hai tay”.</li> <li>- Cô vận động mẫu lần 1.</li> <li>- Cô vận động lần 2 + phân tích :</li> <li>- Tư thế chuẩn bị: Đứng chân trước, chân sau, hai tay cầm túi cát đưa cao trên đầu, thân trên hơi ngả ra sau. Khi có hiệu lệnh “Ném”, dùng sức của thân và tay để ném mạnh túi cát về phía trước.</li> </ul>	Trẻ thực hiện
<p><b>*Trẻ thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời 2 trẻ giỏi lên vận động trước</li> <li>- Sau đó cô cho lần lượt mời cả lớp thực hiện. Cô quan sát trẻ nào chưa thực hiện được cô động viên trẻ thực hiện tốt hơn .</li> <li>- Cô cho cả lớp thực hiện dưới hình thức thi đua theo 2 đội</li> </ul> <p>Củng cố: Cô mời 1 trẻ lên vận động lại và hỏi lại trẻ tên bài vận động</p>	Trẻ chú ý quan sát
<p><b>* Trò chơi vận động: “Kéo co”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Với dây thừng này, chúng mình sẽ chơi trò chơi gì?</li> </ul>	Trẻ thực hiện
	Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần theo nhóm</li> <li>- Cho trẻ nhận xét kết quả chơi và tuyên dương trẻ</li> <li>- <b>Hội tũn:</b> Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân</li> <li>* <b>Hoạt động 3:</b> Kết thúc, cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</li> </ul>	Trẻ thực hiện
--	---------------

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát cây xoài**
- **TCVĐ: Gieo hạt**
- **Chơi tự do: Nhặt lá rụng làm con vật**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ gọi tên và biết một số đặc điểm các bộ phận chính của cây xoài như thân cây, lá, cành và lợi ích của cây xoài
- Trẻ biết chơi trò chơi “ Gieo hạt ”.
- Rèn kỹ năng quan sát, nhanh nhẹn, khéo léo; sử dụng ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc; kỹ năng hoạt động theo nhóm và cá nhân.
- Trẻ vui vẻ và hứng thú tham gia vào hoạt động
- Trẻ biết yêu quý chăm sóc bảo vệ cây xanh

### 2. Chuẩn bị

- Vườn cây ăn quả: xoài, ổi, chuối, na...
- Một vài quả mẫu để trẻ quan sát (đã rửa sạch).

### 3. Tiến hành hoạt động

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p>* <b>Hoạt động 1:</b> Cô và trẻ ra sân, khởi động nhẹ: Chơi trò chơi “Gieo hạt” Cô hỏi: “Các con có thích ăn hoa quả không? Hôm nay cô sẽ dẫn các con đến thăm vườn cây ăn quả của trường mình nhé!”</p>	Trẻ chơi
<p>* <b>Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Con quan sát xem trong sân trường có cây gì?</li> <li>- Đây là cây gì các con?</li> <li>- Bạn nào có nhận xét gì về cây xoài?</li> <li>- Các con quan sát xem thân cây có màu gì?</li> <li>- Chúng mình cùng sờ vào thân cây và nêu cảm nhận nào?</li> </ul>	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con quan sát thấy lá xoài như thế nào?</li> <li>- Chúng mình cùng sờ vào lá xoài và nêu cảm nhận nào?</li> </ul>	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồ các con biết trồng cây xoài để làm gì?</li> <li>- Các con đã được ăn quả xoài bao giờ chưa?</li> <li>- Quả xoài có vị gì?</li> </ul>	Trẻ trả lời
<p>=&gt; Cô khái quát lại: Cây xoài có rễ nhưng rễ cây mọc ở dưới đất, có thân cây rất cứng và có nhiều cành, nhiều lá, lá xoài cong, dài, có màu xanh, cây xoài còn có hoa và hoa sẽ đậu thành quả, quả xoài khi xanh ăn rất chua nhưng khi chín</p>	Trẻ nghe

<p>ăn rất ngon ngọt. cây xoài dùng để lấy bóng mát và lấy quả ăn đấy các con ạ.</p> <p>- Ngoài cây xoài là cây để lấy bóng mát và lấy quả thì còn rất nhiều cây khác nữa như cây bưởi, cây mít, cây ổi....vậy các con phải làm gì để bảo vệ các cây đó?</p> <p>=&gt; Cô giáo dạy: Các con phải chăm sóc bảo vệ cây bằng cách không ngắt lá bẻ cành, không trèo lên cây và tưới nước cho cây thường xuyên các con nhớ chưa</p> <p><b>* TCVD: Gieo hạt</b></p> <p>Cô giới thiệu trò chơi: “ Gieo hạt ”</p> <p>- Cô gợi hỏi trẻ cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi cho trẻ nắm rõ sau đó cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p><b>* Chơi tự do:</b> Nhặt lá rụng làm con vật</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách nhặt lá rụng để làm con vật</p> <p>- Cô chia nhóm cho trẻ cùng nhau sáng tạo làm ra các con vật ngộ nghĩnh</p> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc – Nhận xét</b></p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

### III. Hoạt động chiều: Đọc bài đồng dao “Con cua”

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

##### a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao “con cua”, thuộc và thể hiện được theo nhịp điệu của bài đồng dao.
- Trẻ hiểu nội dung của bài đồng dao, biết tên và đặc điểm các con vật trong bài đồng dao con cua, các câu hát/đồng dao khác

##### b. Kỹ năng

- Đọc to rõ, diễn cảm theo nhịp điệu, làm động tác minh họa, ghi nhớ.

##### c. Thái độ

- Yêu quý động vật, thích tham gia các trò chơi dân gian.

#### 2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh/video minh họa con cua
- Nhạc bài hát thiếu nhi liên quan (Gà trống, mèo con).

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định, giới thiệu</b></p> <p>- Cô và trẻ hát "Gà trống, mèo con và cún con", đàm thoại về các con vật trong bài.</p> <p>- Dẫn dắt vào bài: "Có 1 số bài đồng dao nói về các con vật đấy cô con mình cùng đọc nhé!</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <p>Các con ơi!. Trò chơi dân gian thường được gắn kết với các bài đồng dao. Ngày hôm nay cô sẽ đọc cho chúng mình nghe 1 bài</p>	<p>Trẻ hát</p>

<p>đồng dao mới. Đó là bài đồng dao “Con cua”.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ, điệu bộ</li> <li>+ Cô vừa đọc bài đồng dao gì?</li> <li>- Cô đọc lần 2 kết hợp silde minh họa</li> </ul> <p>Giảng nội dung: Bài đồng dao nói về đặc điểm khác nhau của một số con vật như: Con cua, con cá, con rùa, con voi, con chim đây</p> <p>*Đàm thoại – trích dẫn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài đồng dao nói về những con vật gì?</li> <li>- Con cua có mấy càng?, con cá có cái đuôi ra sao?</li> <li>- Con rùa có gì?, và con voi như thế nào?, con chim thì sao?</li> </ul> <p><b>*Dạy trẻ đọc đồng dao</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho cả lớp đọc đồng dao 2- 3 lần.</li> <li>- Từng tổ đọc đồng dao. Nhóm bạn trai, bạn gái đọc đồng dao.</li> <li>- Cá nhân đọc đồng dao</li> </ul> <p>(Mỗi lần đọc đồng dao cô sửa sai cho trẻ nếu có)</p> <p>Đọc nâng cao khi cô đưa tay về phía nào thì phía đó đọc đồng dao.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con vừa đọc bài đồng dao gì?</li> <li>- Mời trẻ đứng vòng tròn đọc bài đồng dao.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc, nhận xét, tuyên dương trẻ</b></p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>
---	---

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
  - Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 3 ngày 06 tháng 01 năm 2026**

### I. Hoạt động học: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội Cá cầu vòng can đảm

#### 1. Mục đích

- Trẻ nhớ tên câu chuyện, hiểu nội dung câu chuyện, thuộc một số bài hát, bài thơ nói về các loài cá, qua đó giúp trẻ biết yêu quý các loài cá và biết đoàn kết với bạn bè.

- Rèn kỹ năng quan sát chú ý ghi nhớ có chủ định; rèn kỹ năng giao tiếp thể hiện tình cảm, tình đoàn kết với bạn bè.

- Trẻ biết yêu quý động vật.

#### 2. Chuẩn bị

- Đĩa nhạc, hình ảnh cầu vòng.

- Video truyện cá cầu vòng can đảm, bài hát cá vàng bơi.

## 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ xem hình ảnh cầu vồng.</li> <li>- Cô đàm thoại cùng trẻ:</li> <li>+ Các con thấy hình ảnh cầu vồng thế nào?</li> <li>+ Cầu vồng xuất hiện khi nào?</li> <li>+ Đây là hình ảnh bảy sắc cầu vồng rất đẹp, hình ảnh cầu vồng rất ít khi xuất hiện và thỉnh thoảng nó mới xuất hiện sau cơn mưa thôi các con ạ.</li> <li>- Cô biết có một câu chuyện kể về bạn cá cầu vồng có bộ vảy đẹp long lanh như bảy sắc cầu vồng. Để biết nội dung câu chuyện như thế nào cô mời các con hãy cùng hướng lên màn hình xem phim truyện “ Cá cầu vồng can đảm” nhé!</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ xem phim truyện “ Cá cầu vồng can đảm”.</li> <li>+ Các con vừa được xem phim truyện gì?</li> <li>+ Trong truyện có những nhân vật nào?</li> <li>- Cô giảng nội dung câu chuyện.</li> <li>- Đàm thoại cùng trẻ:</li> <li>+ Đàn cá sống bên nhau như thế nào?</li> <li>+ Đàn cá đang chơi thì có bạn nào bơi lạc tới?</li> <li>+ Khi cá đuối vờn xin chơi cùng thì đàn cá có cho không? Vì sao?</li> <li>+ Khi đàn cá đang chơi chúng gặp nguy hiểm gì?</li> <li>+ Vậy khi chơi với bạn các con phải như thế nào?</li> <li>+ Khi bạn bị ngã các con phải làm gì để giúp đỡ bạn?</li> <li>+ Khi bạn gặp khó khăn chúng mình phải làm như nào?</li> </ul> <p>=&gt; Giáo dục: Các con ạ! Hàng ngày đến lớp được gặp bạn bè, được học được chơi cùng nhau chúng ta phải biết quan tâm, yêu thương, giúp đỡ, đoàn kết với bạn bè của mình, khi bạn của mình gặp khó khăn cần giúp đỡ các con phải cùng nhau chung sức giúp đỡ bạn bè.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nội dung tích hợp:</b> Có rất nhiều loài động vật sống dưới nước như tôm, cua, cá, ốc,...tuy mỗi loại đều khác nhau nhưng chúng đều sống dưới nước và sống với nhau rất vui vẻ, đoàn kết đấy. Điều đó được thể hiện qua những bài thơ, những nốt nhạc tươi vui trong ca khúc “ Cá vàng bơi”, chúng mình hãy cùng nhau đứng lên thể hiện bài hát này nhé!</li> <li>+ Cô cùng trẻ hát, vận động 1- 2 lần.</li> <li>+ Cô giảng nội dung bài hát...</li> </ul> <p>=&gt; Giáo dục: Mỗi chúng ta ai đều cũng có người thân, bạn bè, khi ở nhà các con chơi với anh, chị, em; khi đến lớp chúng</p>	<p>Trẻ xem.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ xem.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p>

<p>mình được gặp cô giáo, gặp các bạn và các con nhớ khi chơi với bạn bè các con phải vui vẻ, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau như vậy mới giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.</p> <p>- <b>Trò chơi:</b> Chọn tranh theo yêu cầu của cô.</p> <p>+ Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi:</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, đội cá câu vòng và đội cá đuôi vằn. Đội cá câu vòng sẽ chọn những chú cá câu vòng và dán lên bức tranh của đội mình, đội cá đuôi vằn sẽ chọn những chú cá đuôi vằn dán lên bức tranh của đội mình.</p> <p>+ Luật chơi: Thời gian chơi của chúng mình là 1 bản nhạc, sau 1 bản nhạc đội nào dán được nhiều những chú cá lên bức tranh của đội đó sẽ là đội chiến thắng, đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò.</p> <p>+ Cô cho trẻ chơi 2 lần.</p> <p>* <b>Hoạt động 3: Kết thúc</b> - nhận xét, tuyên dương cả lớp.</p>	Trẻ chơi.
---	-----------

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát Con cào cào (bằng đồ chơi)**
- **TCVĐ: Chim bay cò bay**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên con cào cào, nhận biết đặc điểm bên ngoài (màu sắc, bộ phận cơ thể), hành động (nhảy, bò), nơi sống, thức ăn của cào cào thật
- Biết con cào cào là con côn trùng, cần phải tránh xa
- Rèn kỹ năng bằng mắt nghe nói mạch lạch
- Biết yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.

### 2. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát ngoài sân
- Một con cào cào (đồ chơi) cho trẻ quan sát. Sân chơi sạch sẽ an toàn

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* <b>Hoạt động 1: Ổn định lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ra sân dạo chơi vừa đi vừa hát bài “Con cào cào”</li> <li>- Các con đang học chủ đề nhánh gì? Xung quanh chúng ta có những con côn trùng gì?</li> <li>- Bài học hôm nay cô sẽ cho các con quan sát con cào cào</li> </ul> <p>* <b>Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô đố các con biết con côn trùng gì đây?</li> <li>- Các con có nhận xét gì về con cào cào?</li> <li>- Con cào cào có những gì?, Con cào cào có màu gì?</li> <li>- Đầu, mình, chân, cánh con cào cào như thế nào?</li> <li>- Cào cào là con côn trùng có lợi hay có hại?</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Con cào cào sống ở đâu?, thích ăn gì?</li> <li>- Con cào cào có biết bay không? Chân chúng làm sao.</li> <li>Bây giờ cô và các con cùng làm các chú cào cào bay nào.</li> <li>- Các con hãy kể tên những con côn trùng có ích?</li> <li>* Giáo dục trẻ không được bắt và trêu ghẹo các con côn trùng – chim nhé. Nếu là côn trùng có hại thì các con cần phải tránh xa</li> <li>- <b>TCVD: Chim bay cò bay</b></li> <li>- Cô nêu luật chơi - cách chơi</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần</li> <li>- <b>Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</b></li> <li>- Cô bao quát trẻ, động viên khuyến khích trẻ chơi đoàn kết</li> <li>* <b>Hoạt động 3: Kết thúc</b></li> <li>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ .</li> <li>- Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng, kết thúc buổi học.</li> </ul>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

### III. Hoạt động chiều:

#### Rèn kỹ năng rửa mặt đúng cách.

##### 1. Mục đích - Yêu cầu

\*Kiến thức:

- Trẻ thực hiện rửa mặt theo đúng quy trình, biết rửa mặt sau khi ngủ dậy và rửa mặt khi bẩn.

- Biết giữ gìn thân thể sạch sẽ, biết rửa mặt hàng ngày để luôn có khuôn mặt sạch đẹp.

\* Kỹ năng: Trẻ có kỹ năng khéo léo khi rửa mặt.

\* Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

##### 2. Chuẩn bị

- Khăn mặt mềm, sạch cho mỗi trẻ.

- Gương treo tường để trẻ tự quan sát khi thực hiện.

- Ti vi, nhạc bài hát “Bé vệ sinh cá nhân”

##### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>* <b>Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ cùng vận động theo lời bài hát “Bé vệ sinh cá nhân”</li> <li>+ Cô trò chuyện với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Buổi sáng sau khi ngủ dậy các con sẽ làm gì?</li> <li>- Hàng ngày con rửa mặt vào những lúc nào?</li> <li>- Rửa mặt sạch sẽ giúp chúng ta phòng chống những bệnh gì?</li> </ul> </li> </ul> <p>=&gt; Việc rửa mặt với nước sạch là rất quan trọng vì giúp cho khuôn mặt luôn sạch sẽ và phòng tránh nhiều bệnh tật như</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>đau mắt, bệnh về da ...giúp cơ thể chúng mình khỏe mạnh đấy.</p> <p>- Bạn nào biết rửa mặt đúng cách lên rửa mặt của mình cho cô và các bạn cùng xem.</p> <p><b>* Nội dung: Hướng dẫn trẻ cách rửa mặt</b></p> <p>* Cô làm mẫu</p> <p>Trước khi rửa mặt cô đã rửa tay sạch sẽ rồi đấy. Đầu tiên cô đến bên giá treo khăn sạch cô lấy khăn mặt của cô.</p> <p>+ Bước 1: Đầu tiên cô trải khăn vào lòng bàn tay, cô đỡ khăn bằng 2 lòng bàn tay và cổ tay</p> <p>+ Bước 2: Cô dùng ngón trỏ trái lau mắt trái, ngón trỏ phải lau mắt phải, lau từ đầu mắt đến đuôi mắt.</p> <p>+ Bước 3: Dịch khăn lau sống mũi, sau đó dịch khăn lau miệng, cằm.</p> <p>+ Bước 4: Gấp khăn lau trán, má 2 bên</p> <p>+ Bước 5: Gấp đôi khăn lần nữa lau gáy, cổ 2 bên.</p> <p>- Cuối cùng cô để khăn ngay ngắn vào chậu. Vậy là cô đã rửa mặt xong rồi đấy.</p> <p>- Như vậy là cô đã thực hiện xong vệ sinh rửa mặt đúng theo quy trình.</p> <p><b>Trẻ thực hiện</b></p> <p>- Cho trẻ lần lượt lên thực hiện (2 bạn một lần)</p> <p>- Trong quá trình trẻ thực hiện, cô quan sát, sửa sai cho trẻ kịp thời.</p> <p>* Giáo dục trẻ: Chúng ta muốn cho cơ thể khỏe mạnh ngoài ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng thì chúng ta phải vệ sinh cơ thể thật sạch sẽ nữa đấy.</p> <p>* <b>Kết thúc:</b>Nhận xét tuyên dương</p>	<p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
  - Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 4 ngày 07 tháng 01 năm 2026**

#### I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

**Kê chuyện: Giọng hát chim sơn ca - Tác giả “Thu Hằng”**

##### 1. Mục đích

**Kiến thức :**

- Trẻ biết được tên chuyện, biết tên các nhân vật trong chuyện
- Trẻ hiểu nội dung của câu chuyện thông qua sự hướng dẫn của cô
- b. Kỹ năng
  - Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định.
  - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ và trí nhớ tưởng tượng
  - Trẻ nói to rõ ràng, đủ câu
- c. Thái độ
  - Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện và tham gia các hoạt động cùng cô
  - Giáo dục trẻ biết yêu quý bạn bè và mọi người, biết giúp đỡ mọi người.

## 2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa truyện, que chỉ, video về câu truyện, nhạc bài “Con chim non”
- Video truyện “giọng hót chim sơn ca”

## 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</b>            Cho trẻ hát “Con chim non”            - Cô và các con vừa hát bài hát gì?            + Bài hát nói về con vật nào?            =&gt; Các con ạ! Chim là loài vật có ích, giúp con người bắt sâu, đưa thư, nuôi làm cảnh, đặc biệt một số loài chim có giọng hót rất hay nữa. Có một câu chuyện rất hay kể về một loài chim với giọng hót rất tuyệt vời, đó là câu chuyện “Giọng hót chim sơn ca” do cô Thu Thủy sưu tầm đây, các con hãy lắng nghe cô kể nhé!</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b>            - Nghe kể chuyện “Giọng hót chim sơn ca”            - Cô kể lần 1 thể hiện diễn cảm.            - Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?            - Để câu chuyện được hay hơn sinh động hơn thì chúng mình cùng lắng nghe cô kể lại câu chuyện qua hình ảnh nhé!            - Kể lần 2: Kết hợp tranh minh họa truyện            - Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? Của tác giả nào?            + Trong chuyện có những loài chim nào?            + Chim sơn ca có giọng hót như thế nào?            + Khi Sơn Ca cất tiếng hót thì ra sao?            + Giảng từ khó: Róc rách là tiếng suối chảy dấy. Mê li là chim sơn ca hát rất hay.            + Trích: Sơn ca cất tiếng hoá ra là rất hay, hay đến nỗi cỏ cây, hoa lá rì rào cả tiếng suối chảy róc rách như muốn dừng lại để nghe giọng hót mê li ấy, tiếng hót của chim sơn ca đã lắng sâu vào thiên nhiên, vào lòng người</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Vây chim Sẻ đã hỏi chim Sơn Ca điều gì?          + Sơn Ca đã trả lời chim Sẻ ra sao?          + Các bạn đã thắc mắc nên quyết định đến hỏi ai?          + Cô Hòa Mi đã làm gì? Cô dặn các bạn điều gì?          + Đến nhà Sơn ca các bạn đã thấy gì?          + Các bạn đã làm gì? Rừng cây lúc này ra sao?          * <b>Giáo dục:</b> Các con ạ! nhờ chăm chỉ luyện tập mà sơn ca có giọng hót hay đấy, và để trở thành con ngoan, trò giỏi các bé cũng phải chăm chỉ học tập để được mọi người yêu quý giống như sơn ca nhé          - Bây giờ chúng mình cùng nhẹ nhàng di chuyển lên đây nghe cô kể câu chuyện qua mô hình nhé.          * Lần 3: Cô cho trẻ xem video câu chuyện trên màn hình tivi”          - Các con ơi chúng mình vừa xem câu chuyện gì?          - Qua câu chuyện các con học tập bạn gì?          * <b>Hoạt động 3: Kết thúc</b>          Cô và trẻ hát bài “Con chim vành khuyên”</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVĐ: Lăn bóng**
- **Chơi tự do: Chơi với sỏi, phấn, lá cây**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết sự thay đổi của thời tiết (gió, nắng, mặt trời, có sương...),
- Biết sử dụng các từ chỉ thời tiết trong sinh hoạt hàng ngày, dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.
- Biết chơi trò chơi “Mưa to, mưa nhỏ” và chơi tự do theo ý thích .
- Trẻ trả lời to rõ ràng các câu hỏi của cô, chơi trò chơi đúng cách, đúng luật
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

### 2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, bóng. Bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ”

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* <b>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b>            - Giới thiệu nội dung hoạt động. Dặn dò trẻ trước khi ra sân.            - Dẫn trẻ vừa đi vừa đọc đồng dao “Dung dăng dung dẻ”.</p> <p>* <b>Hoạt động 2: Nội dung</b>  <b>Quan sát thời tiết trong ngày</b>            - Ra sân cô gợi ý cho trẻ quan sát thời tiết (gió mây, mặt trời, âm thanh...) chơi thiên nhiên.            Trò chuyện với trẻ:            - Con thấy thời tiết ngày hôm nay như thế nào?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trời nắng hay trời mưa?</li> <li>- Những tia nắng cung cấp vitamin gì cho cơ thể chúng ta?</li> <li>- Chúng ta phải làm gì để bảo vệ sức khỏe trước sự thay đổi của thời tiết?</li> </ul> <p>=&gt; Cô chốt lại, giáo dục trẻ biết bảo vệ sức khỏe, lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.</p> <p><b>* Trò chơi: Lăn bóng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nêu luật chơi - cách chơi</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần</li> <li>- Cô bao quát trẻ, động viên khuyến khích trẻ</li> </ul> <p><b>* Chơi tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ chơi tự do với sỏi, phấn, lá cây</li> <li>- Cô bao quát, nhắc nhở trẻ</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</li> </ul>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

### III. Hoạt động chiều: Làm con bướm từ lá cây

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết lựa chọn những nguyên liệu để làm được những con bướm. Biết nêu ý tưởng của mình khi muốn tạo ra con bướm mà trẻ thích.
- Trẻ phối hợp tốt các kỹ năng: Gấp, vẽ, cắt... để tạo thành những con bướm; rèn sự khéo léo của đôi bàn tay; phát triển trí tưởng tượng, sáng tạo; phát triển tình cảm thẩm mỹ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. Phối hợp tốt với nhau trong nhóm để hoàn thành sản phẩm, biết đặt tên cho sản phẩm, trẻ có ý thức bảo vệ môi trường thông qua việc tái sử dụng nguyên vật liệu.

#### 2. Chuẩn bị

- Hình ảnh con bướm mẫu của cô, lá cây khô, kéo, hồ dán...
- Nhạc bài hát

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đọc bài thơ: “Ông và bướm” cô hỏi trẻ:</li> <li>+ Các con vừa đọc bài thơ gì?</li> <li>+ Bài thơ nói về con gì?</li> <li>+ Con bướm trong bài thơ như thế nào?</li> <li>- Hôm nay cô cho các con tạo hình con bướm từ lá cây nhé</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Làm con bướm từ lá cây</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu</li> <li>+ Đây là bức tranh gì?</li> <li>+ Con có nhận xét gì về bức tranh này?</li> <li>+ Những cánh bướm trong tranh được làm từ gì?</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>-&gt; Đây là bức tranh “Vũ điệu của bướm” thân bướm được xếp từ lá cây, cánh bướm được tạo bởi gì đây các con? (lá cây...). Cô lấy mắt gắn vào và dùng cánh hoa cúc để tạo thành cái râu trông rất xinh đúng không nhỉ.</p>	Trẻ quan sát
<p>- Các con đã được ngắm những con bướm được làm từ những nguyên liệu thiên nhiên khác nhau như lá, hoa rôi, các con có muốn được tự mình thỏa sức sáng tạo cùng các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo thành những bức tranh đẹp như thế này ko? Mời các con cùng hướng lên màn hình xem một số gợi ý về cách làm tranh nhé!</p>	Trẻ quan sát
<p>(Vi deo làm tranh con bướm)</p>	
<p>* Đàm thoại để trẻ nêu lên ý tưởng</p>	
<p>- Chắc các con đã có những ý tưởng riêng của mình rồi. Cô muốn hỏi 1 số bạn xem con sẽ làm con bướm như nào nhé</p> <p>+ Con định làm con gì?</p> <p>+ Con sẽ sử dụng loại lá như thế nào để làm?</p> <p>+ Bạn nào muốn làm chung với bạn không?...</p>	Trẻ trả lời
<p>- Trẻ thực hiện:</p>	
<p>+ Cô cho trẻ lấy nguyên liệu về chỗ thực hiện</p> <p>- Cô bao quát, hướng dẫn thêm cho trẻ thực hiện, khuyến khích trẻ khá cắt dán thêm các chi tiết sáng tạo, phối màu hấp dẫn cho con bướm thêm đẹp.</p>	Trẻ thực hiện
<p>* Nhận xét sản phẩm.</p>	
<p>- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình lên trên và nhận xét.</p> <p>- Bạn nào có thể tự tin đứng lên và giới thiệu tác phẩm của mình nào? Con đã làm như thế nào? Cảm xúc của con khi làm ra con bướm?...</p>	Trẻ thực hiện
<p>* Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các con vật gần gũi, tránh xa những con côn trùng có hại</p>	
<p>* <b>Hoạt động kết thúc:</b> Cô nhận xét chung cả lớp</p> <p>- Cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp.</p>	

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc: .....

- Kiến thức, kỹ năng: .....

.....

.....

.....

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....

Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 5 ngày 08 tháng 01 năm 2026**

**I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ**

## Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: “Những con vật đáng yêu?”

### 1. Mục đích:

#### a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên các bài hát trong chủ đề, biết hát, múa, biểu diễn mạnh dạn tự tin trước đám đông
- Trẻ biết hát đúng lời, đúng giai điệu vui tươi trong sáng.

#### b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng vận động theo nhạc, phối hợp nhóm
- Phát triển khả năng tự tin đứng trước đám đông và thể hiện cảm xúc khi biểu diễn

### 2. Chuẩn bị:

- Dụng cụ âm nhạc, nhạc các bài hát trong chủ đề

### 3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b> Chào mừng các con đến với chương trình : Ngày hội của các con vật ngày hôm nay</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Về tham gia hôm nay gồm có 4 đội</li> <li>+ Đội con vật nuôi trong gia đình</li> <li>+ Đội động vật sống trong rừng có tên là “Rừng xanh”</li> <li>+ Đội động vật sống dưới nước với có tên là “Biển cả ”</li> <li>+ Đội côn trùng, chim có tên là “Bầu trời tự do”</li> <li>- Để thể hiện tinh thần đoàn kết xin mời các đội cùng hát bài: “Chú voi con ở Bản Đôn”</li> <li>+ Ba đội các con vừa hát bài gì? Của tác giả nào ?, bài hát nói về con gì ?</li> <li>- Tiếp theo cô xin mời đội con vật nuôi trong gia đình thể hiện bài “Gà trống, mèo con và cún con”</li> <li>- Tiếp theo là đội rừng xanh với tiết mục hát và vận động : Đố bạn</li> <li>+ Các con ơi, chúng mình vừa vận động bài gì?, của tác giả nào? Bài hát có giai điệu như thế nào ?</li> <li>- Xin mời đội: Biển cả thể hiện bài hát: Tôm cua, cá thi tài</li> <li>- và cuối cùng là bài hát : Con chim vành khuyên do đội bầu trời tự do thể hiện. Xin mời các bạn thưởng thức</li> <li>- Không những múa hát giỏi, đội con vật nuôi trong gia đình sẽ thể hiện bài thơ : Đàn gà con</li> <li>- Kết thúc chương trình cô mời nhóm nhảy lên thể hiện bài: Cá vàng bơi</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ hát, múa</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p><b>* Nghe hát : “Em như chim bồ câu trắng”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để khép lại chương trình và cũng là động viên 3 đội cô sẽ hát tặng các bạn bài hát “Em như chim bồ câu trắng”</li> <li>+ Cô hát lần 1: Diễn cảm, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả</li> <li>+ Lần 2: Cô hát trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô</li> <li>- Trò chơi: “Ai đoán giỏi”</li> <li>- Cách chơi: Nghe nhạc đoán tên bài hát</li> <li>+ Ban tổ chức sẽ đưa ra một số bài hát của chủ đề, các đội sẽ lắng nghe và bấm chuông thật nhanh để xin được quyền trả lời. Trong thời gian 1 phút đội nào bấm được nhanh, trả lời nhiều thì đội đó sẽ dành chiến thắng....</li> <li>- Luật chơi: Đội nào trả lời sai thì đội đó thua cuộc</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc.</b></p>	Trẻ thực hiện
--	---------------

## II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát vật nổi vật chìm
- TCVD: Nhảy lò cò 5m
- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được một số đồ vật xung quanh trẻ khi ở trong nước có thể chìm như (sỏi, đá, viên bi...) hoặc vật nổi như (xốp, quả bóng, giấy....).
- Trẻ yêu thích hoạt động khám phá, tích cực tham gia hoạt động
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ, phát triển óc sáng tạo của trẻ.

### 2. Chuẩn bị

- Một số đồ vật nổi, chìm: Bóng, miếng xốp, sỏi, hòn bi, bát sứ..
- Vạch chuẩn

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ hát bài: “Đi chơi” và cho trẻ ra sân trường, cô trò chuyện với trẻ về thời tiết.</li> <li>- Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp thời tiết, cách phòng một số bệnh thường gặp...</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung:</b> Quan sát vật chìm, vật nổi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn quanh chậu nước cô đã chuẩn bị sẵn.</li> <li>- Cô đưa một số vật (sỏi, hòn bi, quả bóng, đĩa nhựa, miếng xốp, bát nhựa, bát sứ, miếng xốp) cho trẻ gọi tên.</li> <li>- Cô chỉ vào thau nước hỏi trẻ đây là gì?</li> <li>+ Với thau nước này khi cô thả quả bóng vào thì quả bóng sẽ chìm hay nổi trên mặt nước? Cho trẻ đoán và trả lời theo suy nghĩ của trẻ.</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p>

<p>- Cô thả quả bóng vào nước cho trẻ quan sát nêu nhận xét? Vì sao quả bóng nổi trên mặt nước ?</p> <p>- Cô đưa miếng xốp lên hỏi trẻ cái gì? Cho trẻ đọc từ “ Miếng xốp”-&gt;Cô thả miếng xốp vào nước cho trẻ quan sát, miếng xốp như thế nào khi cho vào nước? Vì sao con biết?</p> <p>- Cô đưa viên sỏi lên cho trẻ gọi tên, cô thả viên sỏi vào nước cho trẻ quan sát kỹ, viên sỏi chìm hay nổi trong nước? Vì sao hòn sỏi chìm?</p> <p>- Cô đưa hòn bi cho trẻ gọi tên, thả hòn bi vào nước cho trẻ quan sát, nêu nhận xét.</p> <p>- Cô đưa 2 cái đĩa bằng nhựa và bằng sứ ra cho trẻ gọi tên, màu sắc, cho trẻ đoán cái đĩa nào chìm nổi trong nước? Cô thả 2 cái đĩa vào cho trẻ cùng quan sát, nêu nhận xét cái đĩa nào chìm, cái đĩa nào nổi? Vì sao?</p> <p>=&gt; Các vật thả vào nước sẽ như thế nào? (Có vật chìm có vật nổi)</p> <p>- Cho trẻ gọi tên các vật nổi, các vật chìm như đã quan sát.</p> <p>- Vì sao có vật chìm dưới nước? Vì sao có vật nổi trên mặt nước.</p> <p>- Như vậy các con đã biết được xung quanh chúng ta có những vật khi thả vào nước thì nó sẽ nổi và có những vật sẽ chìm dưới nước. Còn rất nhiều điều mà chúng mình muốn khám phá nữa nhưng để buổi sau cô và chúng mình sẽ thực hiện nhé!</p> <p>- TCVD: Kéo co</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, nhắc lại cách chơi: Chia trẻ thành hai nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. 2 nhóm cầm vào sợi dây, khi có hiệu lệnh của cô tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2 lần.</p> <p>- TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.</p> <p>+ Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường.</p> <p>+ Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

### III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

#### Hoạt động: Gấp con bướm bằng giấy

##### 1. Mục đích

- Trẻ biết các bước gấp giấy tạo hình con bướm (gấp đôi, gấp khúc, miết giấy), biết cách tạo thêm chi tiết (râu, trang trí).

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, sự phối hợp mắt-tay; phát triển tư duy logic, khả năng sáng tạo, tưởng tượng..

- Trẻ yêu thích hoạt động làm đồ chơi, có ý thức giữ gìn sản phẩm, trân trọng thiên nhiên, phối hợp tốt trong nhóm.

**\* Chuẩn bị:**

- Giấy màu, kéo, hồ dán, bút sáp/màu, dây chỉ/len, con bướm mẫu.

- Giấy màu hình vuông, kéo, hồ dán, bút màu (mỗi trẻ 1 bộ).

**\* Cách tiến hành:**

- Gây hứng thú: Cô cùng trẻ hát bài: Kia con bướm vàng

- Cô hỏi trẻ: Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về con gì?

"Các con ơi, hôm nay cô có những người bạn rất xinh đẹp, chúng mình cùng xem đó là ai nhé!"

- Quan sát - đàm thoại

+ Cô giới thiệu con bướm mẫu, hỏi trẻ: Con bướm này có gì đẹp?, Cánh bướm có màu gì?, Chúng mình sẽ làm thế nào để có cánh bướm đẹp như thế?.

+ Cô giới thiệu nguyên vật liệu, khuyến khích trẻ nói lên ý tưởng làm bướm.

**\* Làm mẫu- hướng dẫn**

- Cô làm mẫu chậm rãi, giải thích từng bước:

+ Bước 1: Gấp đôi tờ giấy màu (tạo đường giữa).

+ Bước 2: Gấp từng góc vào đường giữa để tạo cánh (gấp khúc).

+ Bước 3: Dùng dây/len buộc/xoắn ở giữa để cố định thân bướm.

+ Bước 4: Gấp/uốn cong các cánh bướm, dùng bút vẽ thêm mắt, râu, họa tiết cho đẹp.

- Cô nhấn mạnh việc miết giấy tạo nếp và làm cẩn thận, khéo léo.

**\* Trẻ thực hành**

- Cô cho trẻ về bàn, phát đồ dùng.

- Cô bao quát lớp, gợi ý, giúp đỡ trẻ còn lúng túng. Khuyến khích trẻ tự do sáng tạo họa tiết, màu sắc.

**\* Trưng bày sản phẩm**

+ Cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình lên bàn

+ Mời vài trẻ lên giới thiệu tranh của mình.

+ Cô khen ngợi, động viên sự cố gắng, sáng tạo của trẻ.

**\*Kết thúc:** Cô nhận xét, khen trẻ.

**IV. Hoạt động chiều: Bé tập làm thợ làm bánh**

**1. Mục đích - Yêu cầu**

- Trẻ biết đặc điểm, nguyên liệu cơ bản làm nên một số loại bánh (bánh quy, bánh tròn...).

- Hiểu được quy trình làm bánh đơn giản: Nhào bột, tạo hình, trang trí, nướng bánh.

- Biết hợp tác với bạn, chia sẻ nguyên vật liệu.

- Rèn tính khéo léo, sáng tạo trong trang trí bánh.

- Trẻ hứng thú tham gia “đóng vai thợ bánh”.

- Giữ gìn vệ sinh, biết rửa tay trước khi làm bánh.

- Trân trọng sản phẩm do mình tạo ra.

## 2. Chuẩn bị

- Video hoặc tranh ảnh về nghề làm bánh.
- Bột nặn (hoặc đất nặn màu vàng – nâu), dụng cụ: con lăn nhỏ, khuôn bánh hình sao, tròn, tim...
- Đĩa đựng bánh, khay, tạp dề cho trẻ.

## 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ xem hình ảnh các loại bánh.</li> </ul> <p>Trò chuyện cùng trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các con nhìn thấy gì trong bức tranh?</li> <li>+ Ai biết nghề này gọi là nghề gì?</li> <li>+ Hôm nay các con có muốn trở thành những người thợ bánh tài ba không?</li> </ul> <p>→ Cô giới thiệu hoạt động: “<i>Bé làm thợ bánh</i>”.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <p><b>a. Cô giới thiệu cách làm bánh (minh họa bằng bột nặn)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Nhào bột → Dùng hai tay lăn dẹt nhẹ cho mềm.</li> <li>- Bước 2: Tạo hình → Dùng tay vo tròn, ấn dẹt hoặc dùng khuôn cắt bánh.</li> <li>- Bước 3: Trang trí bánh → Rắc “hạt xốp” lên cho đẹp.</li> <li>- Bước 4: Đặt lên khay “mang đi nướng”.</li> </ul> <p>Cô làm mẫu chậm, rõ ràng, vừa làm vừa giải thích.</p> <p><b>b. Trẻ thực hành “làm bánh”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chia theo 3 nhóm</li> <li>- Mỗi nhóm nhận: bột nặn, khuôn, trang trí.</li> <li>- Trẻ tự chọn loại bánh muốn làm: bánh quy, bánh donut, bánh hình sao...</li> <li>- Cô đi bao quát, gợi ý:</li> <li>+ Con muốn bánh tròn hay bánh dài?</li> <li>+ Con thử dùng khuôn này để tạo hình xem có đẹp hơn không?</li> </ul> <p>Khuyến khích trẻ sáng tạo: bánh nhiều tầng, bánh có mắt, bánh hình con vật.</p> <p><b>* Trưng bày – Nhận xét sản phẩm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đặt sản phẩm lên “quầy bánh” của lớp.</li> <li>- Cô mời từng nhóm giới thiệu sản phẩm:</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc</b></p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

## V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....

- .....  
 .....  
 .....  
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....  
 Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 6 ngày 9 tháng 01 năm 2026**

**I. Hoạt động học: Khám phá khoa học**

**Trò chuyện về một số con côn trùng**

**1. Mục đích**

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số con côn trùng quen thuộc như: Con bướm, con ong, con chuồn chuồn. Biết so sánh sự giống và khác nhau của con ong và con bướm, con bướm với con chuồn chuồn.

b. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, khả năng tư duy, trả lời câu hỏi mạch lạc, trình bày rõ ràng, ghi nhớ có chủ đích.

- c. Thái độ: Giáo dục trẻ ngoan ngoãn, vâng lời cô giáo, đoàn kết với bạn bè trong khi chơi.

**2. Chuẩn bị**

- Vật thật: Con ong, con bướm, chuồn chuồn.
- Đồ dùng của trẻ: Lô tô 1 số con côn trùng: Con ong, con bướm, chuồn chuồn, con châu chấu,...

**3. Tiến hành hoạt động**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xúm xít xúm xít</li> <li>- Cô có một câu đố, cô sẽ đố lớp mình để giải được câu đố của cô, chúng mình cùng lắng nghe cô đọc câu đố nhé?            Con gì màu sắc                      Suất ngày chỉ la cà            Bay rập dờn bên hoa               Không chăm lo làm việc</li> <li>+ Bạn nào giỏi cho cô biết câu đố trên nói về con gì?</li> <li>+ Thế ngoài con bướm ra các con còn biết những con côn trùng nào khác nữa không?</li> </ul> <p>=&gt; Cô củng cố: Các con ạ! Ngoài con bướm ra còn có rất nhiều con côn trùng khác nữa như: Con ong, con chuồn chuồn, con cào, con muỗi, con ruồi. Giờ học hôm nay chúng mình sẽ trò chuyện về một số con côn trùng. Để biết được chúng mình trò chuyện về con côn trùng gì, cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ ngồi, cùng nhau khám phá qua những hộp quà của cô nhé.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p><b>* Hoạt động 1: Nội dung: Trò chuyện về một số con côn trùng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo có rất nhiều món quà có khác nhau.</li> <li>- Để biết được những món quà đó có điều gì bất ngờ. Các con cùng cô quan sát những món quà này xem nhé.</li> </ul> <p><b>a. Quan sát thảo luận: Con ong.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bây giờ các con hãy cùng nhau khám phá những món quà thú nhất của cô nhé.</li> <li>- Cô mời 3 đội trưởng lên nhận quà về chúng mình sẽ cùng nhau khám phá món quà thú nhất và quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút. Sau 2 phút cô sẽ mời các con trình bày về món quà của mình. Các đội khác chú ý bổ sung nhé.</li> <li>- Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ</li> <li>- Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá.</li> <li>- Mời các bạn trong đội bổ sung ý kiến</li> </ul> <p>=&gt; Cô củng cố lại: Đây là con ong đây các con ạ. Con ong có đầu, mình, cánh, chân, râu, phần đầu có 2 mắt và 2 râu, con ong là con vật thuộc nhóm côn trùng và sống tự nhiên,.... Vậy con ong là con côn trùng có lợi hay có hại? Các con ạ, con ong là côn trùng vừa có lợi vừa có hại đấy. Thế khi nhìn thấy con ong chúng mình có được bắt hay đùa nghịch với con ong không? Vì sao?</p> <p>À! Khi thấy con ong các con nhớ không được bắt và đùa nghịch với con ong nhé, vì ong sẽ đốt các con đấy</p> <p><b>b. Quan sát thảo luận: Con bướm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vừa rồi cô con mình đã cùng khám phá món quà thú nhất rất giỏi rồi, bây giờ cô và các con cùng khám phá món quà thú hai nhé.</li> <li>- Cô mời 3 đội trưởng lên nhận quà về chúng mình sẽ cùng nhau khám phá món quà thú hai và quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút. Sau 2 phút cô sẽ mời các con trình bày về món quà của mình. Các đội khác chú ý bổ sung nhé.</li> <li>- Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ.</li> <li>- Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá.</li> <li>- Mời các bạn trong đội bổ sung ý kiến</li> </ul> <p>=&gt; Các con ạ, đây là con bướm, con bướm có phần đầu, mình cánh, chân. Phần đầu có 2 mắt, có râu,.... Vậy con bướm có lợi hay có hại?</p> <p>À! Đúng rồi con bướm có hại đấy. Khi nhìn thấy con bướm chúng mình có được bắt hay đùa nghịch với con</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thảo luận</p> <p>Trẻ trình bày</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thảo luận</p> <p>Trẻ nghe</p>
---	--

<p>bướm không? Vì sao?</p> <p><b>* So sánh: Con ong với con bướm.</b></p> <p>+ Các con quan sát và cho cô biết con ong và con bướm có điểm gì giống nhau?</p> <p>+ Khác nhau ở điểm nào nhỉ?</p> <p><b>c. Quan sát thảo luận: Con chuồn chuồn.</b></p> <p>- Cô con mình đã cùng khám phá những món quà rất giỏi rồi, bây giờ cô và các con cùng khám phá món quà thứ ba.</p> <p>- Cô mời 3 đội trưởng lên nhận quà về chúng mình sẽ cùng nhau khám phá món quà và quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút. Sau 2 phút cô sẽ mời các con trình bày về món quà của mình. Các đội khác chú ý bổ sung</p> <p>- Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá.</p> <p>=&gt; Các con ạ, đây là con chuồn chuồn, con chuồn chuồn có phần đầu, mình, đuôi.</p> <p>Phần đầu có 2 mắt, có râu, phần mình có chân, có cánh. Vậy con chuồn chuồn là con côn trùng có lợi hay có hại?</p> <p><b>* So sánh: Con bướm với con chuồn.</b></p> <p>+ Các con quan sát và cho cô biết con bướm và con chuồn chuồn có điểm gì giống nhau? Khác nhau ở điểm nào?</p> <p><b>* Mở rộng:</b></p> <p>+ Cô và các con vừa trò chuyện về những con côn trùng gì?</p> <p>+ Thế ngoài các con côn trùng vừa tìm hiểu ra các con còn biết những con côn trùng nào khác nữa nào?</p> <p>=&gt; Ngoài các con côn trùng vừa tìm hiểu ra còn có rất nhiều các con côn trùng khác nữa như: Con châu chấu, con cào cào.. nữa đây chúng mình ạ.</p> <p>+ Cô con mình vừa trò chuyện về gì?</p> <p><b>3. Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh.</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi (cho trẻ chơi 1-2 lần)</p> <p>- Trong khi trẻ chơi cô bao quát, động viên, khuyến khích</p> <p><b>* Hoạt động 3 : Kết thúc, nhận xét, tuyên dương</b></p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

## II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát con chim
- TCVD: Chim bay, cò bay
- Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được nhiều loài chim có ích, đặc điểm về hình dáng và môi trường sống, vận động của các loài chim

- Trẻ biết so sánh, phân nhóm con vật theo đặc điểm chung về môi trường sống của chúng.
- Biết cách chăm sóc bảo vệ các loài chim. Biết cách phòng tránh của một số loại côn trùng có hại.

## 2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, phân các màu. Con chim cảnh thật (thả trong lồng)

## 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xúm xít xúm xít</li> <li>- Các con ơi hôm nay thời tiết rất là đẹp đấy cô và các con cùng nhau ra sân quan sát bầu trời của ngày hôm nay nhé!</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Quan sát con chim</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con ơi các con nhìn xem cô có gì đây?</li> <li>+ Đặc điểm của chim như thế nào?</li> <li>+ Con chim có mấy phần? Đầu chim có gì?</li> <li>+ Trên mình chim có gì? Vì sao chim bay được? chim có mấy cánh? Mấy chân</li> <li>+ Chim đẻ gì? Chim sống ở đâu? Thức ăn của chim là gì?</li> </ul> <p><b>* Cô củng cố:</b> Đặc điểm của con chim có 3 phần (đầu, mình, đuôi)</p> <p>Là con vật được gia đình nuôi để làm cảnh, nó ăn thóc, cám...Chim đẻ trứng, nuôi để làm cảnh</p> <p><b>* Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ môi trường sống của loài chim</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TCVD: Chim về tổ</li> <li>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu cách chơi luật chơi:</li> <li>- Cách chơi: Cho trẻ về thành 2 đội lần lượt lên tìm hình ảnh con chim gắn lên bảng, mỗi bạn chỉ được gắn 1 con sau đó chạy về cuối hàng.</li> <li>- Luật chơi: Đội nào đưa được nhiều con chim về tổ đội đó sẽ chiến thắng</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, kiểm tra kết quả, nhận xét, khen</li> <li>+ Cho trẻ chơi 2 lần.</li> <li>- TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.</li> <li>+ Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường.</li> <li>+ Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ chơi</p>

## III. Hoạt động chiều: Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan

### 1. Mục đích - Yêu cầu

## a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

## b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

## b. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan. Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

**2. Chuẩn bị:** Dụng cụ âm nhạc, vòng thể dục

**3. Tiến hành hoạt động**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí.</li> <li>- Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện...</li> <li>- Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện.</li> <li>- Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ.</li> <li>- Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng.</li> <li>- Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả.</li> <li>- Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 4: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.</li> <li>- Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình.</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

**IV. Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....
- .....
- .....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

### **Nhận xét của tổ chuyên môn**

## **ÔN TẬP CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 16/01/2026)

### **1. Yêu cầu**

#### **a) Kiến thức**

- Biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo, thức ăn, môi trường sống của các con vật . Quan sát nhận xét sự giống và khác nhau giữa 2 con vật theo những dấu hiệu rõ nét , biết mối quan hệ giữa cấu tạo môi trường sống với vận động hoặc cách kiếm ăn của một số vật nuôi có thói quen chăm sóc bảo vệ động vật
- Nhận biết được tiếng kêu đặc trưng của các con vật. Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.. (Trẻ nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của con vật.
- Biết được các con vật nuôi trong gia đình để làm gì. Trả lời được câu hỏi: Con gì? Nó có đặc điểm thế nào? Nó dùng để làm gì? Nó ăn gì?
- Trẻ biết có nhiều loại động vật sống khác nhau, trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số loài động vật.
- Trẻ biết ích lợi của động vật sống đối với đời sống con người, biết giá trị dinh dưỡng của các món ăn chế biến từ động vật.

#### **b) Kỹ năng**

- Quan sát, khám phá về các con vật
- Lựa chọn được các phương tiện, thiết bị, kĩ thuật, thao tác nhận thức, nghiên cứu để khám phá, tìm hiểu về các con vật
- Thực hiện các kỹ năng hát, múa đọc thơ đúng giai điệu, nhịp thơ.
- Đặt được câu hỏi gợi mở/câu hỏi truy vấn (Tại sao? Vì sao? Như thế nào?) về con vật

#### **c) Thái độ**

- Thể hiện được cảm xúc phù hợp qua các câu chuyện, bài thơ, bài hát sản phẩm tạo hình về các con vật gần gũi quen thuộc
- Yêu quý các con vật nuôi có ích trong gia đình, mong muốn chăm sóc và bảo vệ con vật

### **2. Chuẩn bị**

#### **a. Trang trí tạo môi trường lớp học**

##### **\* Môi trường trong lớp học:**

- Các loại tranh, ảnh về các con vật nuôi: Gà vịt, chó, mèo, lợn...
- Video ngắn một vật nuôi trong gia đình. Các bài hát về chủ đề nghề nghiệp
- Vở làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng

- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

**\* Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

**b. Đồ dùng dạy học của cô:**

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động

**c. Tài liệu, học liệu của trẻ:**

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

**3. Các hoạt động theo tuần**

**3.1. Đón trẻ**

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về tình hình ăn, ngủ, học, chơi của trẻ ở lớp
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi cùng các bạn
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh, các góc chơi.
- Trò chuyện với trẻ về các con vật mà bé biết
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

**3.2. Thể dục sáng:**

**a. Mục đích:**

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

**b. Chuẩn bị:**

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

**c. Tiến hành:**

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
  - + Hô hấp ĐT3: Thổi nơ bay
  - + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
  - + Chân ĐT2: Ngồi khuyu gối

- + Bụng ĐT6: Ngồi duỗi chân quay người sang 2 bên.
- + Tập kết hợp với lời ca bài: "Cá vàng bơi"
- + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân
- **Hội tnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

### 3.3 Hoạt động góc:

#### 3.3 Hoạt động góc

a) Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc xây dựng: Xây trại chăn nuôi
- Góc nghệ thuật: Múa hát các bài trong chủ đề
- Góc học tập: Xem sách tranh về các con vật.
- Góc phân vai: Cửa hàng bán con giống
- Góc thiên nhiên: Tưới, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên

#### b) Mục đích, yêu cầu.

##### + Kiến thức

- Trẻ chú ý lắng nghe và trao đổi với bạn trong quá trình chơi
- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định khi thao tác để xây vườn bách thú
- Trẻ biết giải quyết các vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau
- Trẻ biết lật từng trang sách lần lượt từ trang đầu đến trang cuối để xem hình các con vật sống dưới nước
- Trẻ biết xem tranh, nhận xét kể chuyện, về đặc điểm các con vật sống dưới nước
- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp
- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai

##### + Kỹ năng

- Trẻ biết cách sử dụng đúng các nguyên liệu để xây dựng vườn bách thú
- Trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ để chăm sóc các cây xanh trong lớp
- Biết sử dụng dụng cụ âm nhạc để biểu diễn các bài về con vật

##### + Thái độ

- Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp: Không chạy trong lớp, không vứt đồ chơi, đoàn kết chia sẻ với bạn, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui buồn, sợ hãi tức giận ngạc nhiên trong quá trình thao tác vai.

#### c) Chuẩn bị

- Bố trí các góc chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ hoạt động và đi lại liên kết các góc chơi
- Hàng rào, mô hình nhà ở, các loại cây xanh, vật liệu xây dựng: gạch, sỏi, đá,....
- Vở vẽ, bút chì, sáp màu
- Các loại đồ dùng gia dụng tại góc phân vai .
- Bộ dụng cụ chăm sóc cây

#### **d) Tiến hành hoạt động**

- Thỏa thuận chơi: Cô giới thiệu các góc chơi, nội dung chơi ở từng góc. Cho trẻ lựa chọn góc chơi, vai chơi và bầu bạn nhóm trưởng điều khiển cuộc chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng trẻ tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình chơi cô đàm thoại cùng trẻ phát triển ngôn ngữ. Cô có thể cho trẻ giao lưu và đổi vai chơi của mình.

+ Đến góc xây dựng- kỹ thuật: Tôi chào các bác. Hôm nay các bác xây dựng gì thế? Để xây dựng được trại chăn nuôi các bác cần sử dụng những nguyên vật liệu nào? Cách bố trí sắp xếp ra sao? Trại chăn nuôi có những con vật gì?

+ Đến góc phân vai- công nghệ: Các bác ơi hôm nay các bác đi đâu thế? Ở cửa hàng bán con giống có những con vật gì? Các con vật đó như thế nào?...

+ Đến góc âm nhạc- nghệ thuật: Chào các ca sĩ tí hon! Hôm nay các ca sĩ hát bài gì thế? Các bài hát đang hướng về chủ đề gì? Các ca sĩ dự định sẽ sử dụng các loại nhạc cụ nào?

+ Đến góc thư viện- đọc- toán: Hôm nay các bạn có nhiều sách tranh quá! Đây là tranh gì các con? Các con vật này sống ở đâu? Đó là con vật hiền lành hay hung dữ?...

+ Đến góc thiên nhiên- khoa học: Các bác làm gì vậy? Đây là những loại cây nào? Các bác chăm sóc như thế nào để cây phát triển tốt? Ngoài nước ra thì cây cần gì để phát triển tốt?

- Kết thúc chơi: Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét lại và mời trẻ về nhóm xây dựng để xem các bạn xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng vườn bách thú của mình. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

### **3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc**

#### **4. Hoạt động soạn theo ngày**

**Thứ 2 ngày 12 tháng 01 năm 2025**

#### **Hoạt động học: Phát triển thể chất**

**Tung bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 2 m).**

##### **1. Mục đích**

- Trẻ biết tên bài tập và cách thực hiện động tác tung bắt bóng
- Rèn kỹ năng tung bóng lên cao và bắt bóng cho trẻ.
- Trẻ biết tên bài tập biết phối hợp tay, chân, mắt để thực hiện vận động. Biết chơi trò chơi cùng bạn.

##### **2. Chuẩn bị**

- Xắc xô, phấn vẽ. Của trẻ: 10 -15 quả bóng, 3 lá cờ nhỏ, 3 ghế trẻ.

##### **3. Tiến hành hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra sức khỏe trẻ</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p>	

<p>- Khởi động + Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó dần thành 3 hàng ngang dần cách đều theo tổ. + Tập bài tập phát triển chung kết hợp với lời ca: “Tập thể dục buổi sáng”</p>	Trẻ thực hiện
<p>* <b>Vận động cơ bản:</b> Tung bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 2 m).</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Cô hỏi trẻ trên tay cô có gì, với những quả bóng này các con chơi được những gì? Cô cho trẻ trải nghiệm với trái bóng</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Cô giới thiệu tên vận động + Cô vận động lần 1: Trộn vụn + Cô vận động lần 2 + phân tích:</p>	Trẻ quan sát
<p>Tư thế chuẩn bị: Khi tung bóng cô cầm bóng bằng hai tay, mắt nhìn thẳng về phía người sẽ bắt bóng. Khi có hiệu lệnh cô tung bóng cho người đối diện và người đối diện phải chú ý để bắt được bóng bằng hai bàn tay và không ôm bóng vào người, không làm rơi bóng xuống đất.</p>	Trẻ thực hiện
<p>+ Trẻ thực hiện: Cô mời 1 trẻ lên tung với cô Sau đó cô cho lần lượt cứ 2 trẻ lên thực hiện và thực hiện cho đến hết cả lớp. Cô quan sát xem cháu nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại.</p>	Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe
<p>* Củng cố: Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động * Trò chơi: Chạy tiếp cờ</p>	
<p>- Cô nêu tên trò chơi. - Cô nhắc lại cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm bằng nhau và xếp thành hàng dọc. Phía trước mỗi hàng cô đặt ghế cách 2m. Trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Khi có hiệu lệnh của cô, Trẻ đứng đầu hàng chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế, rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ 2 và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, trẻ thứ 2 phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc.</p>	Trẻ chơi
<p>+ Luật chơi: Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu. - Cho trẻ chơi 2- 3 lần - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng. * <b>Hoạt động 3: Nhận xét - kết thúc.</b></p>	Trẻ thực hiện

## II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày
- TCVD: Chim bay, cò bay

### - Chơi tự do với sỏi, phấn

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

#### 2. Chuẩn bị: Sân chơi sạch sẽ, bóng các loại, sỏi, phấn.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1 : Ổn định</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao “Dung dăng dung dẻ”</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2 : Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình.</li> <li>- Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.</li> <li>- Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy?</li> <li>+ Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?....</li> <li>+ Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết.</li> </ul> <p>=&gt; Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được.</p> <p><b>* TCVD: Chim bay, cò bay</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</li> <li>+ Cho trẻ chơi (2-3 lần).</li> </ul> <p><b>* TCTD: Chơi với sỏi, phấn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn trẻ vui chơi theo nhóm</li> <li>- Cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3 : Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

### III. Hoạt động chiều: Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

##### a. Kiến thức:

- Trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp đúng theo qui định của lớp.

##### b. Kỹ năng:

- Rèn trẻ có thói quen tự giác, khi chơi xong biết cất, thu dọn gọn gàng đồ chơi đúng nơi quy định .
- Trẻ có ý thức tự giác về nhiệm vụ của mình khi chơi xong

##### c. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

- Qua bài học trẻ biết thể hiện thái độ không đồng tình không ủng hộ các bạn chưa có ý thức cất dọn đồ chơi .

- Một số bài thơ bài hát ,truyện kể có nội dung giáo dục việc tự cất đồ chơi

- Đồ chơi 3 góc: Góc phân vai , góc XD, góc nghệ thuật.

## 2. Chuẩn bị

- Một số bài thơ bài hát ,truyện kể có nội dung giáo dục việc tự cất đồ chơi

- Đồ chơi 3 góc: Góc phân vai , góc XD, góc nghệ thuật.

## 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <p>- Cô kể cho cả lớp nghe câu chuyện. “Một cậu bé không biết giữ gìn đồ chơi”.Sau đó cô gợi ý trò chuyện với trẻ tìm hiểu ý nghĩa của việc tự cất đồ chơi qua nội dung câu chuyện .</p> <p>- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện nói về điều gì?</p> <p>- Còn các con thì sao, khi chơi đồ chơi ở lớp cũng như ở nhà chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Nếu có bạn chơi xong không biết cất đồ chơi thì chúng mình phải làm gì nhỉ?</p> <p>- Cô giáo dục : Các con ạ chơi xong ở nhà cũng như ở trường chúng mình phải biết giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi đúng nơi quy định để đồ chơi luôn mới đẹp các con có đồng ý với cô không nào</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <p><b>Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định</b></p> <p>- Để thuận lợi cho việc cất đồ chơi đúng nơi quy định cô sẽ phân lớp mình thành 3 nhóm sắp xếp đồ chơi gọn gàng nhé.</p> <p>- Nhóm 1 sẽ sắp xếp đồ chơi góc phân vai cho cô nhé .</p> <p>- Nhóm 2 sắp xếp đồ chơi góc xây dựng</p> <p>- Nhóm 3 sắp xếp đồ dùng góc học tập</p> <p>- Cô tập chung trẻ lại hỏi tên đồ chơi, đồ chơi của góc chơi nào?</p> <p>- Khi về góc sắp xếp chúng phải xếp như thế nào?....</p> <p><b>* Giáo dục:</b></p> <p>- Khi về tổ xếp các con xếp nhẹ nhàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định.</p> <p>Và khi xếp đồ chơi lên giá còn bụi bẩn thì chúng mình giúp cô lau đi và xếp lên .</p> <p><b>*Cô cho trẻ thực hiện:</b></p> <p>- Sắp xếp đồ chơi lên giá đồ dùng đúng theo quy định cô đưa ra.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát trẻ và hướng dẫn trẻ cất đúng nơi quy định.</li> <li>- Cô nhận xét từng tổ. Cho trẻ nói cảm nhận khi xếp xong...</li> </ul>	Trẻ lắng nghe
<p><b>3. Kết thúc .</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét, động viên trẻ.</li> <li>- Cho cả lớp đọc bài thơ “Giờ chơi” và ra rửa tay.</li> </ul>	Trẻ thực hiện

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
  - Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 3 ngày 13 tháng 01 năm 2026**

#### I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức:

##### So sánh số lượng trong phạm vi 4

#### 1. Mục đích

##### a. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết nhóm đối tượng và chữ số trong phạm vi 4, biết thêm, bớt so sánh tạo sự bằng nhau, nói được kết quả sau khi đã biến đổi nhóm số lượng và đặt thẻ số.

##### b. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng thêm bớt, biến đổi nhóm số lượng 4
- Kỹ năng đếm, tính nhẩm và biết chơi các trò chơi với các bài toán, chữ số.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

##### c. Thái độ

Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

#### 2. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ một rổ đồ chơi có 4 con mèo, 4 con cá, các thẻ số 1, 2, 3, 4
- Tranh các ô cửa bí ẩn để chơi trò chơi, bút màu, vòng thẻ đục.

#### 3. Tiến hành hoạt động

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>*Giai đoạn 1: Trải nghiệm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ hát bài: Tôm cua cá thi tài</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát</li> </ul> <p><b>*Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm</b></p>	Trẻ hát

<p><b>- Ôn tập số lượng trong phạm vi 3</b>          Cô mời 1-2 trẻ tìm xung quanh lớp có nhóm con vật bằng đồ chơi có số lượng là 3 đặt trên bàn cho các bạn cùng kiểm tra và ứng thẻ số tương ứng....</p>	Trẻ thực hiện
<p><b>*Giai đoạn 3: Khái quát hóa khái niệm</b>  <b>- Bài mới: So sánh số lượng trong phạm vi 4</b></p>	
<p>- Cô tặng cho mỗi bạn 1 rô quà đây, chúng mình cùng lấy rô quà để ra phía trước nào.</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Bây giờ các con hãy xếp số con mèo thành hàng ngang từ trái sang phải</p>	
<p>- Xếp 3 con cá dưới con mèo (xếp tương ứng 1-1)</p>	
<p>- Cho trẻ so sánh và nhận xét nhóm nào nhiều hơn, nhiều hơn là mấy</p>	
<p>- Nhóm nào ít hơn, ít hơn là mấy?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Vậy muốn cho 2 nhóm bằng nhau ta phải làm như thế nào?</p>	
<p>+ Cô cho trẻ lấy thêm cá để 2 nhóm bằng nhau</p>	
<p>- Cô cho trẻ đếm và nhận xét số mèo và số cá như thế nào với nhau và đều bằng mấy? gắn thẻ tương ứng vào 2 nhóm</p>	
<p>- Giữ nguyên số mèo, cho trẻ thêm (bớt) 1,2 hoặc 3 con cá. Sau mỗi lần thêm (bớt) cho trẻ so sánh với số mèo để biết chúng nhiều hơn hay ít hơn. Nhiều hơn, ít hơn là mấy con-&gt;gắn thẻ tương ứng.</p>	Trẻ thực hiện
<p><b>*Giai đoạn 4: Thực hành chủ động</b></p>	
<p><b>- Trò chơi “Về đúng nhà”.</b></p>	
<p>+ Cô nêu cách chơi: Cô cho trẻ biết có hai ngôi nhà, mỗi ngôi nhà dành cho tất cả những ai có chung một dấu hiệu nào đó (Ví dụ: một nhà cho những ai mặc áo cộc tay, một nhà cho những ai mặc áo dài tay). Khi cô nói: "Trời mưa" kèm theo hiệu lệnh lắc xác xô, ai cũng mau chóng về đúng nhà của mình. Ai về nhầm nhà là thua cuộc. Sau đó cô đi đến từng nhà hỏi trẻ vì sao đứng ở nhà này (hoặc ngôi nhà này dành cho ai).</p>	Trẻ chơi
<p>+ Luật chơi: Bạn nào không về đúng nhà là thua cuộc bị loại khỏi cuộc chơi</p>	
<p>+ Cho trẻ chơi 2-3 lần</p>	Trẻ chơi
<p><b>- Kết thúc:</b> Nhận xét, tuyên dương</p>	

## II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát con cào cào (Đồ chơi)
- TCVD: Xỉa cá mè
- TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm hình dáng, ích lợi (tác hại) của con cào cào
- + Biết con cào cào là con côn trùng, sống ở ruộng, bãi cỏ và ăn lá cây
- Rèn kỹ năng quan sát bằng mắt, so sánh phán đoán
- Biết yêu quý động vật nhỏ và bảo vệ thiên nhiên

## 2. Chuẩn bị

- Địa điểm quan sát ngoài sân
- Một con cào cào (đồ chơi) cho trẻ quan sát. Sân chơi sạch sẽ an toàn

## 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1 : Ôn định</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ra sân dạo chơi vừa đi vừa hát bài “Con cào cào ”</li> <li>- Các con đang học chủ đề nhánh gì? Xung quanh chúng ta có những con côn trùng gì?</li> <li>- Các con hãy kể tên những con côn trùng có ích? Cô đố các con biết con côn trùng gì đây?</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p><b>* Hoạt động 2: Quan sát con cào cào</b></p> <p>Các con có nhận xét gì về con cào cào?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Con cào cào có những gì?, Con cào cào có màu gì?</li> <li>- Đầu, mình, chân, cánh con cào cào như thế nào?</li> <li>- Cào cào là con côn trùng có lợi hay có hại?</li> <li>- Chúng sống ở đâu?, chúng thích ăn gì?, có cánh không, cánh để làm gì?</li> <li>- Con cào cào có biết bay không? Bây giờ cô và các con cùng làm các chú cào cào bay nào.</li> </ul>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p><b>* Giáo dục trẻ biết máy sấy tóc là đồ dùng bằng điện giúp làm khô tóc nhanh chóng, khi dùng phải cẩn thận vì nóng và có điện</b></p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p><b>* TCVD: Chim bay, cò bay</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi,</li> <li>- Trẻ chơi 2- 3 lần</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p><b>* TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn trẻ chơi với thiết bị ngoài trời</li> <li>- Cô quan sát và nhắc trẻ tham gia vào hoạt động phải an toàn và vui chơi đoàn kết</li> </ul>	<p>Trẻ chơi</p>
<p><b>* Hoạt động 3 : Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</li> </ul>	

## III. Hoạt động chiều: Múa, hát các bài trong chủ đề

### 1. Mục đích - Yêu cầu

#### a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ và hát, vận động đúng một số bài hát quen thuộc trong chủ đề
- Biết tên bài hát, nội dung ngắn gọn.

**b. Kỹ năng:**

- Phát triển kỹ năng ca hát, biểu diễn, lắng nghe, và chơi trò chơi âm nhạc.

**c. Thái độ:**

- Hứng thú tham gia, yêu quý động vật, đoàn kết với bạn bè.

- Yêu thích hoạt động âm nhạc.

**2. Chuẩn bị**

- Nhạc các bài hát trong chủ đề: Cá vàng bơi, đồ bạn, một con mèo, con gà trống, Gà trống mèo con và cún con, chú ếch con, con chim vành khuyên

- Nhạc cụ gõ đơn giản: Trống lắc, xúc xắc, phách tre.

**3. Tiến hành hoạt động**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Ôn định – Gây hứng thú</b></p> <p>- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “ Vũ điệu hoá đá”</p> <p><b>* Ôn các bài hát</b></p> <p>- Cô nhắc lại từng bài và hát kết hợp vận động minh họa theo nhịp bài hát, hát với nhiều hình thức</p> <p>- Cả lớp cùng hát, vận động bài “Cá vàng bơi”, con gà trống</p> <p>- Nhóm bạn hát, vận động “Đồ bạn”</p> <p>- Cá nhân hát, vận động (cô khuyến khích nhưng không ép buộc trẻ).</p> <p>- Khi hát, cô khuyến khích trẻ dùng nhạc cụ gõ đệm hoặc vận động minh họa.</p> <p><b>* Trò chơi âm nhạc: Nhảy theo nhạc và tranh ghế</b></p> <p>- Cách chơi:</p> <p>+ Cô đã sắp ghế thành một vòng tròn (3 cái ghế) và mời 4 người tham gia. Các bạn vừa vỗ tay theo nhạc vừa đi thành vòng tròn xung quanh những chiếc ghế. Khi tiếng nhạc kết thúc sẽ nhanh chóng ngồi vào ghế, bạn nào chưa giành được ghế thì sẽ thua, không được chơi nữa, và một chiếc ghế sẽ được rút ra ngoài. Cứ thế các lượt chơi cứ lặp đi lặp lại cho đến khi tìm được người chiến thắng.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào không giành được ghế thì sẽ thua và không được chơi nữa,</p> <p>- Cô khuyến khích trẻ thực hiện tốt</p> <p><b>* Kết thúc:</b> Cô khen ngợi sự tự tin, chăm ngoan của trẻ.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

**IV. Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc: .....

- Kiến thức, kỹ năng: .....

.....

- .....  
 .....  
 .....  
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....  
 Biện pháp khắc phục: .....

### Thứ 4 ngày 14 tháng 01 năm 2026

#### I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Thơ: Con cá vàng – Tác giả: Phạm Hồ

##### 1. Mục đích

- Kiến thức: Trẻ nhớ tên bài thơ "Con cá vàng", tên tác giả, hiểu bài thơ nói về con cá bơi trong bể nước.
- Kỹ năng: Đọc thơ cùng cô, trả lời câu hỏi đơn giản (cá gì? bơi thế nào?), phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ đích.
- Thái độ: Hứng thú đọc thơ, yêu quý, chăm sóc động vật.

##### 2. Chuẩn bị:

Nhạc "Cá vàng bơi", video minh họa hình ảnh bài thơ

##### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát vận động bài hát “Cá vàng bơi”</li> <li>- Các con hát bài hát nói về con gì?</li> <li>- Con cá sống ở đâu?</li> <li>- Ngoài con cá vàng con còn biết con vật gì sống dưới nước</li> </ul> <p>Hôm nay cô có một bạn cá vàng rất xinh muốn tặng các con một bài thơ “Cá vàng bơi” chúng mình lắng nghe nhé</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên bài thơ</li> <li>- Cô đọc lần 1: Diễn cảm giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả</li> <li>- Cô đọc lần 2: Cô đọc diễn cảm bài thơ kết hợp tranh/hình ảnh minh họa.</li> <li>- Cô giới thiệu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về con cá vàng bơi trong chậu nước có chiếc đuôi lấp lánh quẫy trong nước chơi và tung tăng bơi lội</li> </ul>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p>
<p><b>* Đàm thoại, trích dẫn giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các con vừa được nghe bài thơ gì?</li> <li>+ Bài thơ do nhà thơ nào sáng tác?</li> <li>+ Bài thơ nói về con gì?, nó bơi ở đâu?</li> </ul> <p style="padding-left: 40px;">Con cá vàng Bơi trong chậu nước</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi bơi đuôi của cá như thế nào?</li> </ul>	

<p>Vây vàng lấp lánh Đuôi vàng xoè tươi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ở trong nước cá như thế nào? Bé có yêu cá không nhỉ?</li> <li>* <b>Dạy trẻ đọc thơ.</b></li> <li>- Cô cho trẻ đọc theo cô 2 lần, chú ý sửa sai cho trẻ</li> <li>- Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ.</li> <li>- Cho trẻ đọc theo tổ, cá nhân, nhóm đọc</li> <li>- Cho trẻ đọc thơ theo hiệu lệnh của cô, kết hợp đọc thơ trên nền nhạc rập</li> <li>- Cô quan sát chú ý động viên trẻ, sửa sai cho trẻ</li> <li>=&gt; Giáo dục trẻ biết không được vứt rác xuống ao hồ, sông ngòi để cho môi trường luôn sạch đẹp, các loài cá không bị ô nhiễm.</li> <li>* Trò chơi: “Thi đội nào nhanh”</li> <li>- Cô chia trẻ về 2 đội</li> <li>- Cô nói cách chơi: Nhiệm vụ của 2 đội là làm những chú cua đi tìm và gấp thức ăn bằng 2 ngón tay. Sau đó phải đi ngang qua khe suối giống như cua bò để đến nơi ở.</li> <li>- Luật chơi: Sau một bản nhạc đội nào gấp được nhiều và đúng thức ăn của cua thì đội đó chiến thắng.</li> <li>- Cho trẻ chơi 2 lần</li> <li>- Sau đó cô kiểm tra kết quả của 2 đội chơi</li> <li>- Cô nhận xét- tuyên dương trẻ</li> <li>* Hoạt động 3: Kết thúc</li> <li>- Cô và trẻ hát vận động bài “Tôm cua cá thi tài”</li> </ul>	<p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát con cua**
- **TCVĐ: Con cua bò ngang**
- **TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm hình dáng, ích lợi của con cua
- + Biết môi trường sống của con cua sống ở sông, suối, biển, ao hồ)
- Rèn kỹ năng quan sát bằng mắt, so sánh phán đoán, khả năng diễn đạt bằng lời nói: Mô tả con cua
- Biết yêu quý động vật nhỏ và bảo vệ thiên nhiên

### 2. Chuẩn bị

- Con cua thật (để trong hộp nhựa an toàn)
- Nhạc bài hát: “Tôm cua cá thi tài”

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt
------------------	--------------

	<b>động của trẻ</b>
<p><b>* Hoạt động 1: Ôn định</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ra sân dạo chơi quan sát thời tiết</li> <li>- Các con đang học chủ đề nhánh gì?</li> <li>- Bây giờ các con nghe cô đọc câu đố nhé: "Mình có mai, tám cẳng hai càng. Bò ngang trên cát, ai mà chẳng hay". Đố bé là con gì?</li> </ul> <p>Chính xác đó là con cua mà bài học hôm nay cô cho các con quan sát đây</p> <p><b>* Hoạt động 2: Quan sát con cua</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô xuất hiện hộp đựng con cua, cô hỏi trẻ:</li> <li>- Các con có nhận xét gì về con cua?</li> <li>- Con cua có những đặc điểm gì?</li> <li>- Trên lưng cua có gì? Chân cua thì ra sao?</li> <li>- Chúng cung cấp gì cho con người?</li> <li>- Cô cho cua bò và cho trẻ quan sát. Các con thấy con cua nó bò như thế nào?</li> <li>+ Tại sao con cua lại bò ngang?</li> <li>+ Con cua ăn gì? Cua sống ở đâu?</li> <li>+ Cua đẻ trứng hay đẻ con?</li> </ul> <p>=&gt; Cô khái quát: Con cua có 8 cẳng 2 càng, mai cua rất cứng vì để bảo vệ cho cua. Cua di chuyển bằng chân và di chuyển ngang. Thức ăn chủ yếu là rong rêu, cua đẻ trứng sau đó nở thành cua con. Nơi nó sống chủ yếu là dưới nước, trong hang.</p> <p><b>* Mở rộng kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngoài con cua còn động vật gì sống dưới nước?</li> <li>- Cô mở cho trẻ xem video một số con vật sống dưới nước.</li> <li>- Muốn bảo vệ các loài động vật sống dưới nước chúng mình phải làm gì?</li> <li>- Giáo dục trẻ: Giữ gìn nguồn nước không vứt rác bừa bãi làm ô nhiễm môi trường nước.</li> <li>- Cô cùng trẻ hát bài: Tôm cá cu thi tài</li> </ul> <p><b>* TCVD: Con cua bò ngang</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi,</li> <li>- Trẻ chơi 2- 3 lần</li> </ul> <p><b>* TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn trẻ chơi với thiết bị ngoài trời</li> <li>- Cô quan sát và nhắc trẻ tham gia vào hoạt động phải an toàn và vui chơi đoàn kết</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3 : Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

### III. Hoạt động chiều: Tập kể chuyện: Chú Dê đen

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

**a. Kiến thức:**

- Trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp đúng theo qui định của lớp.

**b. Kỹ năng:**

- Rèn trẻ có thói quen tự giác, khi chơi xong biết cất, thu dọn gọn gàng đồ chơi đúng nơi quy định .

- Trẻ có ý thức tự giác về nhiệm vụ của mình khi chơi xong

**c. Thái độ:**

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

- Qua bài học trẻ biết thể hiện thái độ không đồng tình không ủng hộ các bạn chưa có ý thức cất dọn đồ chơi .

- Một số bài thơ bài hát ,truyện kể có nội dung giáo dục việc tự cất đồ chơi

- Đồ chơi 3 góc: Góc phân vai , góc XD, góc nghệ thuật.

**2. Chuẩn bị**

- Một số bài thơ bài hát ,truyện kể có nội dung giáo dục việc tự cất đồ chơi

- Đồ chơi 3 góc: Góc phân vai , góc XD, góc nghệ thuật.

**3. Tiến hành hoạt động**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <p>- Cô kể cho cả lớp nghe câu chuyện. “Một cậu bé không biết giữ gìn đồ chơi”. Sau đó cô gợi ý trò chuyện với trẻ tìm hiểu ý nghĩa của việc tự cất đồ chơi qua nội dung câu chuyện .</p> <p>- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện nói về điều gì?</p> <p>- Còn các con thì sao, khi chơi đồ chơi ở lớp cũng như ở nhà chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Nếu có bạn chơi xong không biết cất đồ chơi thì chúng mình phải làm gì nhỉ?</p> <p>- Cô giáo dục : Các con ạ chơi xong ở nhà cũng như ở trường chúng mình phải biết giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi đúng nơi quy định để đồ chơi luôn mới đẹp các con có đồng ý với cô không nào</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <p><b>Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định</b></p> <p>- Để thuận lợi cho việc cất đồ chơi đúng nơi quy định cô sẽ phân lớp mình thành 3 nhóm sắp xếp đồ chơi gọn gàng nhé.</p> <p>- Nhóm 1 sẽ sắp xếp đồ chơi góc phân vai cho cô nhé .</p> <p>- Nhóm 2 sắp xếp đồ chơi góc xây dựng</p> <p>- Nhóm 3 sắp xếp đồ dùng góc học tập</p> <p>- Cô tập chung trẻ lại hỏi tên đồ chơi, đồ chơi của góc chơi nào?</p> <p>- Khi về góc sắp xếp chúng phải xếp như thế nào?....</p> <p><b>* Giáo dục:</b></p> <p>- Khi về tổ xếp các con xếp nhẹ nhàng, ngăn nắp, đúng nơi</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>

quy định. Và khi xếp đồ chơi lên giá còn bụi bẩn thì chúng mình giúp cô lau đi và xếp lên . *Cô cho trẻ thực hiện: - Sắp xếp đồ chơi lên giá đồ dùng đúng theo quy định cô đưa ra. - Cô bao quát trẻ và hướng dẫn trẻ cất đúng nơi quy định. - Cô nhận xét từng tổ. Cho trẻ nói cảm nhận khi xếp xong...	Trẻ lắng nghe
<b>3. Kết thúc .</b> - Cô nhận xét, động viên trẻ. - Cho cả lớp đọc bài thơ “Giờ chơi” và ra rửa tay.	Trẻ thực hiện

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....
- .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 5 ngày 15 tháng 01 năm 2026**

#### I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

- **Dạy hát vận động: Đồ bạn**
- **Nghe hát: Chú voi con ở Bản Đôn**
- **Trò chơi: Giọng hát to, giọng hát nhỏ**

##### 1. Mục đích

a. Kiến thức :

- Trẻ thuộc và hát đúng giai điệu của bài hát, biết vận động các động tác minh họa phù hợp theo lời bài hát.
- Nghe cô hát và hưởng ứng cảm xúc cùng cô, nói đúng tên bài hát
- Biết chơi trò chơi âm nhạc "Nghe thẩu đoán tài"

b. Kỹ năng :

- Phát triển tai nghe âm nhạc và phản ứng nhanh cho trẻ
- Rèn kỹ năng cảm thụ âm nhạc, kỹ năng vận động âm nhạc cho trẻ

c. Thái độ :

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

##### 2. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: “Đồ bạn”, “Chú voi con ở bản Đôn”,
- Chuẩn bị của trẻ: Dụng cụ âm nhạc

##### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt
------------------	--------------

	<b>động của trẻ</b>
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <p>- Cô làm người dẫn chương trình: Xin nhiệt liệt chào mừng các quý vị đã đến với "Lễ hội rừng xanh" ngày hôm nay.</p> <p>- Ban tổ chức lễ hội xin giới thiệu đến với lễ hội ngày hôm nay còn có sự góp mặt của các bạn trẻ đến từ rừng xanh thân yêu: Các bạn "Khỉ Vàng", Các bạn "Voi Hồng"; Các bạn "Gấu Đen" . Xin một tràng pháo tay thật lớn, thật nồng nhiệt để chào đón các bạn trẻ thân yêu của chúng ta.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p><b>* Hoạt động 2: Nội dung</b></p> <p>- Sau đây ban tổ chức lễ hội sẽ thử tài của các đội chơi bằng một bản nhạc và các đội chơi cùng đoán xem đó là giai điệu của bài hát nào nhé?</p> <p>+ Các đội đoán xem đó là giai điệu của bài hát gì?</p> <p>+ Cô mở nhạc bài hát “Đố bạn”.</p> <p>- Cô giới thiệu bài hát “Đố bạn” sáng tác của nhạc sĩ Hồng Ngọc. Sau đây ban tổ chức xin mời các đội cùng hát bài hát này 1 lần nhé</p> <p>- Để bài hát này sinh động hơn theo các bạn chúng ta có những cách vận động như thế nào?</p> <p>- Cho trẻ vận động tự do 1 lần.</p> <p>- Ban tổ chức còn có một cách vận động khác với bài hát này, đó là vận động minh họa theo lời bài hát. Xin mời tất cả cùng xem nhé</p> <p>- Cô vận động mẫu cho trẻ xem 1 lần.</p> <p>- Cô mở nhạc, cả lớp hát và vận động minh họa theo cô (2 lần, bài vận động đa số trẻ đã biết)</p> <p>- Mời từng đội khỉ Vàng, đội Voi Hồng, đội Gấu Đen lên biểu diễn.</p> <p>- Mời thành viên của các đội cùng giao lưu.</p> <p>+ Mời mỗi đội 2-3 trẻ. Cô mời cá nhân trẻ lên vận động.</p> <p>- Mời cả lớp hát vận động theo nhạc 1 lần nữa, cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả</p>	<p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p><b>* Nghe hát: “Chú voi con ở bản Đôn”</b></p> <p>- Chúng ta hãy cùng hướng lên tivi và lắng nghe giai điệu của một bài hát nói về chú voi đó là lời của bài hát “Chú voi con ở bản Đôn” .</p> <p>- Cô cho trẻ nghe hát lần 1. Cô vừa hát cho các con nghe bài hát “Chú voi con ở bản Đôn” của tác giả Phạm Tuyên.</p> <p>- Bài hát nói về chú voi con sống ở tại Bản đôn là một làng bản ở Tây Nguyên, Chú voi con từ rừng già đến với người dân tại bản Đôn. Chú voi con chưa có ngà vì vậy chú còn rất trẻ con, Chú rất ham ăn, ham chơi. Người dân luôn mong</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>muốn chú voi lớn thật nhanh để có đôi ngà to, có sức, kéo gõ cho buôn làng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình thấy bài hát có hay không?</li> <li>- Chúng mình thấy giai điệu của bài hát như thế nào ?</li> <li>- Cô hát lần 2 mời trẻ cùng đứng lên biểu diễn bài hát này cùng cô</li> </ul> <p><b>* TC âm nhạc "Giọng hát to, giọng hát nhỏ"</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:</li> <li>+ Cách chơi: Khi cô bắt nhịp một tay thì trẻ hát nhỏ, khi cô bắt nhịp hai tay thì trẻ hát to. Khi cô không bắt tay thì trẻ ngừng hát.</li> <li>+ Luật chơi: Bạn nào hát sai theo hiệu lệnh của cô sẽ bị phạt là thể hiện một bài hát bất kì</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</li> </ul> <p><b>* Kết thúc:</b> Cô mở nhạc và trẻ vận động theo nhạc bài "đó bạn" đi quanh lớp.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hưởng ứng cùng cô</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

## II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVĐ: Nuna nu nông**
- **Chơi tự do: Chơi với bể cát và nước**

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm thời tiết trong ngày như thế nào?
- Biết được bây giờ đang là tháng mấy?
- Biết cách ăn uống, mặc quần áo phù hợp với thời tiết.

### 2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.
- Các loại đồ chơi, bể cát, nước

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>*Hoạt động 1: Quan sát: Thời tiết trong ngày.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô cho trẻ đứng quanh sân trường quan sát thời tiết ngày hôm nay, hỏi trẻ</li> <li>+ Các con có nhận xét gì về thời tiết hôm nay?</li> <li>+ Chúng mình thấy bầu trời như thế nào?</li> <li>+ Thời tiết đang là mùa gì?, các con mặc trang phục như thế nào cho phù hợp với thời tiết?</li> <li>- Những tia nắng cung cấp vitamin gì cho cơ thể chúng ta?</li> <li>- Chúng ta phải làm gì để bảo vệ sức khỏe trước sự thay đổi của thời tiết?</li> <li>+ Vậy bây giờ đang là tháng mấy?</li> </ul>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Cô nhắc trẻ mặc quần áo, ăn các món ăn phù hợp với thời tiết.</p> <p>+ Cho trẻ tự nói lên những gì mà trẻ biết được về thời tiết trong ngày mà trẻ quan sát được.</p> <p><b>*Hoạt động 2: TCVD: Nu na nu nống</b></p> <p>+Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, mời 2 trẻ nhận vai chơi mèo và chuột</p> <p>+ Cả lớp dơ tay cao và đọc to bài: “Mèo đuổi chuột” để các bạn chơi</p> <p><b>*Hoạt động 3: CTD với những viên sỏi</b></p> <p>- Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều phấn và những viên sỏi, lá cây cho chúng mình rồi, các con hãy vẽ những gì các con thích và chơi với những viên sỏi để xếp được các hình như ông mặt trời, bóng bay... nhé !</p> <p>- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Nhắc nhở trẻ thực hiện tốt các yêu cầu đề ra.</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh rửa tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

### III. Hoạt động chiều: Chơi các trò chơi dân gian

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi “ Gắp cua bỏ giỏ”
- Trẻ biết sử dụng cử động của cơ ngón tay, bàn tay để cắp cua, khéo léo bỏ vào giỏ mà không làm rơi ra ngoài.
- Rèn luyện cử động của cơ ngón tay, bàn tay cho trẻ.
- Rèn tính cẩn thận, khéo léo, kiên trì cho trẻ thông qua trò chơi.
- Giáo dục trẻ có ý thức trong giờ học và chơi đoàn kết với bạn.
- Thường xuyên chơi trò chơi để có 1 cơ thể khỏe mạnh.

#### 2. Chuẩn bị

- Giỏ cua, mẹt, sỏi. Nhạc nhẹ.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</b></p> <p>- Cô và trẻ chơi trò chơi “Con cá vàng”</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài.</p> <p><b>*Hoạt động 2: Cô hướng dẫn trẻ chơi.</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Gắp cua bỏ giỏ”</p> <p>Để chơi được trò chơi “Cắp cua” các con hãy ngồi ngoan lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi nhé!</p> <p>- Cô chơi mẫu kết hợp giải thích cách chơi.</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Cách chơi: Cô xòe 2 bàn tay ra, đan các ngón tay vào nhau, hai ngón trở duỗi thẳng làm “càng cua”. “Càng cua” sẽ cắp từng viên sỏi để vào giỏ chúng ta phải cắp khéo léo sao cho các viên sỏi không bị rơi ra ngoài.</p> <p>Vừa cắp vừa nói: “Cắp cua – bỏ giỏ - đem về - nấu canh”. Trò chơi kết thúc khi sỏi được cắp hết, ai cắp được nhanh nhất và hết trước người đó sẽ thắng cuộc.</p> <p>- Luật chơi: Chỉ được cắp bằng 2 ngón tay trở.</p> <p><b>* Trẻ thực hiện</b></p> <p>- Cô mời 1 trẻ chơi thử.</p> <p>- Cho cả lớp chơi theo nhóm. 2 bạn 1 nhóm</p> <p>- Trong khi trẻ chơi cô quan sát và chú ý hướng dẫn khích lệ trẻ chơi.</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi. Hỏi lại tên trò chơi.</p> <p>=&gt; Cô giáo dục trẻ thường xuyên chơi trò chơi vận động để có đôi tay khéo léo và một cơ thể khỏe mạnh.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Kết thúc.</b></p> <p>- Cho trẻ hát bài “Con cua”</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát</p>
---	--

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

**Thứ 6 ngày 16 tháng 01 năm 2026**

#### I. Hoạt động học: Khám phá khoa học

#### Trò chuyện về một số con côn trùng

##### 1. Mục đích

##### a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số con côn trùng quen thuộc như: Con bướm, con ong, con chuồn chuồn. Biết so sánh sự giống và khác nhau của con ong và con bướm, con bướm với con chuồn chuồn.

##### b. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, khả năng tư duy, trả lời câu hỏi mạch lạc, trình bày rõ ràng, ghi nhớ có chủ đích.

- c. Thái độ: Giáo dục trẻ ngoan ngoãn, vâng lời cô giáo, đoàn kết với bạn bè trong khi chơi.

##### 2. Chuẩn bị

- Vật thật: Con ong, con bướm, chuồn chuồn.

- Đồ dùng của trẻ: Lô tô 1 số con côn trùng: Con ong, con bướm, chuồn chuồn, con châu chấu,...

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xúm xít xúm xít</li> <li>- Cô có một câu đố, cô sẽ đố lớp mình để giải được câu đố của cô, chúng mình cùng lắng nghe cô đọc câu đố nhé?            Con gì màu sắc                      Suất ngày chỉ la cà            Bay rập dờn bên hoa              Không chăm lo làm việc</li> <li>+ Bạn nào giỏi cho cô biết câu đố trên nói về con gì?</li> <li>+ Thế ngoài con bướm ra các con còn biết những con côn trùng nào khác nữa không?</li> </ul> <p>=&gt; Cô củng cố: Các con ạ! Ngoài con bướm ra còn có rất nhiều con côn trùng khác nữa như: Con ong, con chuồn chuồn, con cào, con muỗi, con ruồi. Giờ học hôm nay chúng mình sẽ trò chuyện về một số con côn trùng. Để biết được chúng mình trò chuyện về con côn trùng gì, cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ ngồi, cùng nhau khám phá qua những hộp quà của cô nhé.</p> <p><b>* Hoạt động 1: Nội dung: Trò chuyện về một số con côn trùng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo có rất nhiều món quà có khác nhau.</li> <li>- Để biết được những món quà đó có điều gì bất ngờ. Các con cùng cô quan sát những món quà này xem nhé.</li> </ul> <p><b>a. Quan sát thảo luận: Con ong.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bây giờ các con hãy cùng nhau khám phá những món quà thứ nhất của cô nhé.</li> <li>- Cô mời 3 đội trưởng lên nhận quà về chúng mình sẽ cùng nhau khám phá món quà thứ nhất và quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút. Sau 2 phút cô sẽ mời các con trình bày về món quà của mình. Các đội khác chú ý bổ sung nhé.</li> <li>- Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ</li> <li>- Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá.</li> <li>- Mời các bạn trong đội bổ sung ý kiến</li> </ul> <p>=&gt; Cô củng cố lại: Đây là con ong đấy các con ạ. Con ong có đầu, mình, cánh, chân, râu, phần đầu có 2 mắt và 2 râu, con ong là con vật thuộc nhóm côn trùng và sống tự nhiên,.... Vậy con ong là con côn trùng có lợi hay có hại? Các con ạ, con ong là côn trùng vừa có lợi vừa có hại đấy.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thảo luận</p> <p>Trẻ trình bày</p> <p>Trẻ nghe</p>

<p>Thế khi nhìn thấy con ong chúng mình có được bắt hay đùa nghịch với con ong không? Vì sao?        À! Khi thấy con ong các con nhớ không được bắt và đùa nghịch với con ong nhé, vì ong sẽ đốt các con đấy</p> <p><b>b. Quan sát thảo luận: Con bướm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vừa rồi cô con mình đã cùng khám phá món quà thứ nhất rất giỏi rồi, bây giờ cô và các con cùng khám phá món quà thứ hai nhé.</li> <li>- Cô mời 3 đội trưởng lên nhận quà về chúng mình sẽ cùng nhau khám phá món quà thứ hai và quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút. Sau 2 phút cô sẽ mời các con trình bày về món quà của mình. Các đội khác chú ý bổ sung nhé.</li> <li>- Trẻ thảo luận cô bao quát, đến thảo luận cùng với trẻ.</li> <li>- Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá.</li> <li>- Mời các bạn trong đội bổ sung ý kiến</li> </ul> <p>=&gt; Các con ạ, đây là con bướm, con bướm có phần đầu, mình cánh, chân. Phần đầu có 2 mắt, có râu,.... Vậy con bướm có lợi hay có hại?</p> <p>À! Đúng rồi con bướm có hại đấy. Khi nhìn thấy con bướm chúng mình có được bắt hay đùa nghịch với con bướm không? Vì sao?</p> <p><b>* So sánh: Con ong với con bướm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các con quan sát và cho cô biết con ong và con bướm có điểm gì giống nhau?</li> <li>+ Khác nhau ở điểm nào nhỉ?</li> </ul> <p><b>c. Quan sát thảo luận: Con chuồn chuồn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô con mình đã cùng khám phá những món quà rất giỏi rồi, bây giờ cô và các con cùng khám phá món quà thứ ba.</li> <li>- Cô mời 3 đội trưởng lên nhận quà về chúng mình sẽ cùng nhau khám phá món quà và quan sát thảo luận. Thời gian cho các đội thảo luận là 2 phút. Sau 2 phút cô sẽ mời các con trình bày về món quà của mình. Các đội khác chú ý bổ sung</li> <li>- Mời đại diện các đội lên trình bày về món quà mà mình vừa khám phá.</li> </ul> <p>=&gt; Các con ạ, đây là con chuồn chuồn, con chuồn chuồn có phần đầu, mình, đuôi.        Phần đầu có 2 mắt, có râu, phần mình có chân, có cánh. Vậy con chuồn chuồn là con côn trùng có lợi hay có hại?</p> <p><b>* So sánh: Con bướm với con chuồn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các con quan sát và cho cô biết con bướm và con chuồn chuồn có điểm gì giống nhau? Khác nhau ở điểm nào?</li> </ul> <p><b>* Mở rộng:</b></p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thảo luận</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ nghe</p>
---	--

<p>+ Cô và các con vừa trò chuyện về những con côn trùng gì?          + Thế ngoài các con côn trùng vừa tìm hiểu ra các con còn biết những con côn trùng nào khác nữa nào?          =&gt; Ngoài các con côn trùng vừa tìm hiểu ra còn có rất nhiều các con côn trùng khác nữa như: Con châu chấu, con cào cào.. nữa đây chúng mình ạ.          + Cô con mình vừa trò chuyện về gì?  <b>3. Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh.</b>          - Cô giới thiệu tên trò chơi.          - Cô cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.          - Cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi (cho trẻ chơi 1-2 lần)          - Trong khi trẻ chơi cô bao quát, động viên, khuyến khích  <b>* Hoạt động 3 : Kết thúc, nhận xét, tuyên dương</b></p>	<p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

## II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát con chim
- TCVD: Chim bay, cò bay
- Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân

### 1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được nhiều loài chim có ích, đặc điểm về hình dáng và môi trường sống, vận động của các loài chim
- Trẻ biết so sánh, phân nhóm con vật theo đặc điểm chung về môi trường sống của chúng.
- Biết cách chăm sóc bảo vệ các loài chim. Biết cách phòng tránh của một số loài côn trùng có hại.

### 2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, phan các màu. Con chim cảnh thật (thả trong lồng)

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>* Hoạt động 1: Ổn định</b>            - Xúm xít xúm xít            - Các con ơi hôm nay thời tiết rất là đẹp đây cô và các con cùng nhau ra sân quan sát bầu trời của ngày hôm nay nhé!  <b>* Hoạt động 2: Quan sát con chim</b>            - Các con ơi các con nhìn xem cô có gì đây?            + Đặc điểm của chim như thế nào?            + Con chim có mấy phần? Đầu chim có gì?            + Trên mình chim có gì? Vì sao chim bay được? chim có mấy cánh? Mấy chân            + Chim đẻ gì? Chim sống ở đâu? Thức ăn của chim là gì?  <b>* Cô củng cố: Đặc điểm của con chim có 3 phần (đầu, mình, đuôi)</b>            Là con vật được gia đình nuôi để làm cảnh, nó ăn thóc,</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>cám...Chim đẻ trứng, nuôi để làm cảnh</p> <p>* Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ môi trường sống của loài chim</p> <p>- TCVD: Chim về tổ</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu cách chơi luật chơi:</p> <p>- Cách chơi: Cho trẻ về thành 2 đội lần lượt lên tìm hình ảnh con chim gắn lên bảng, mỗi bạn chỉ được gắn 1 con sau đó chạy về cuối hàng.</p> <p>- Luật chơi: Đội nào đưa được nhiều con chim về tổ đội đó sẽ chiến thắng</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, kiểm tra kết quả, nhận xét, khen</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2 lần.</p> <p>- TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.</p> <p>+ Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường.</p> <p>+ Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</p> <p>* <b>Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ chơi</p>
--	---

### III. Hoạt động chiều: Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan

#### 1. Mục đích - Yêu cầu

##### a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

##### b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

##### b. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan. Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

#### 2. Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, vòng thể dục

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* <b>Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <p>-Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí.</p> <p>- Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</p> <p>* <b>Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</b></p> <p>- Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện...</p> <p>- Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>- Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</b></p> <p>- Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ.</p> <p>- Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng.</p> <p>- Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả.</p> <p>- Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất.</p> <p><b>*Hoạt động 4: Kết thúc</b></p> <p>- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.</p> <p>- Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	---

#### IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
  - Trạng thái cảm xúc: .....
  - Kiến thức, kỹ năng: .....
  - .....
  - .....
  - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....

#### Nhận xét của chuyên môn:

Đã duyệt, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**TM. NHÀ TRƯỜNG**



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*Nông Thị Hương Lan*







